

Thông minh
Tỉnh táo
Manh mẽ
Tử tế
Can đảm

Chào mừng bạn đến với giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google, một dự án hợp tác giữa Google, Liên minh An toàn Mạng và Liên minh Duy trì An toàn Internet (iKeep-Safe.org). Tài liệu này là một phần của chương trình Em An Toàn Hơn Cùng Google, một chương trình đa kênh nhằm dạy trẻ em các kỹ năng sử dụng Internet an toàn và thông minh.

Giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google trang bị cho giáo viên công cụ và phương pháp cần thiết trong việc truyền dạy các kiến thức nền tảng về an toàn kỹ thuật số và công dân số trong môi trường lớp học. Năm này giáo trình này đã được cập nhật và bổ sung sáu hoạt động về thông hiểu truyền thông (media literacy). Các kế hoạch bài giảng trong chương trình khơi gợi những điểm quan trọng nhất giúp giáo viên thu hút sự tham gia của học sinh, nhằm hướng các em trở thành những công dân thành công trong môi trường mạng toàn cầu an toàn. Các bài học được củng cố bằng các kỹ thuật trò chơi hoá (gamification – game hoá), với công cụ Internland (g.co/Interland), một trò chơi trực tuyến giúp học sinh vừa vui học vừa thực hành về an toàn số, công dân số - cũng thú vị như Internet vậy.

Năm chủ đề về an toàn internet và công dân số hình thành nên bộ quy tắc ứng xử trên môi trường Internet:

- **Chia sẻ cẩn thận** (Dùng Internet Thông Minh)
- **Đừng rơi vào cạm bẫy** (Dùng Internet Tỉnh Táo)
- **Bảo vệ bí mật** (Dùng Internet Mạnh Mẽ)
- **Tử tế thật tuyệt** (Dùng Internet Tử Tế)
- **Khi nghi ngờ, đừng ngại lên tiếng** (Dùng Internet Can Đảm)

Các bài học này được thiết kế phù hợp nhất cho học sinh từ lớp 2 đến lớp 6, tuy nhiên giáo viên hoàn toàn có thể trang bị các kiến thức này cho học sinh lớp lớn hơn, nhất là phần từ vựng, thảo luận nhóm và thực hành trò chơi. Chúng tôi khuyến khích giáo viên giảng dạy và trải nghiệm để biết nội dung nào là cần thiết nhất, hấp dẫn nhất với mỗi đối tượng học sinh. Giáo viên có thể lựa chọn đi lần lượt từng bài từ đầu đến cuối, hoặc chọn một hoặc hai bài để đào sâu kiến thức cho học sinh của mình.

Hiệp hội Công nghệ Giáo dục Quốc tế (ISTE) đã tiến hành đánh giá độc lập giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google, và nhận thấy rằng chương trình này phù hợp cho học sinh, đáp ứng các Tiêu chuẩn ISTE 2019 cho học sinh. ISTE đã trao Dấu xác nhận Đủ điều kiện sử dụng cho giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google.

Giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google và trò chơi Interland là hai trong số các tài liệu mà phụ huynh, giáo viên có thể tin tưởng sử dụng nhằm khuyến khích những thói quen tốt khi sử dụng mạng. Để tham khảo thêm các tài liệu dành cho giáo viên và phụ huynh từ Google, chẳng hạn như các hoạt động có sẵn slide Pear Deck, video cho giáo viên, các tài liệu có thể tải xuống để phát trên lớp, hay các hướng dẫn, bí kíp cho phụ huynh, vui lòng truy cập g.co/BeInternetAwesome.

Mục lục

Hướng dẫn dành cho giáo viên	Tài liệu 1: Mẫu thư/email gửi phụ huynh	3
	Tài liệu 2: Các câu hỏi thường gặp	
Chương 01: Dùng Internet Thông Minh Chia sẻ cẩn thận	Bài 1: Khi nào không nên chia sẻ thông tin	8
	Bài 2: Giữ bí mật	
	Bài 3: Em không có ý như vậy!	
	Bài 4: Chọn lọc nội dung	
	Bài 5: Người này là ai vậy?	
	Bài 6: Mọi người nhìn nhận chúng ta như thế nào trên mạng?	
	Bài 7: Trò chơi Interland: Đỉnh núi thận trọng	
Chương 02: Dùng Internet Tỉnh Táo Đừng rơi vào cạm bẫy	Bài 1: Cửa sổ thông báo xuất hiện, hành vi giả mạo danh tính và các hình thức lừa đảo khác	32
	Bài 2: Ai đang “nói chuyện” với tôi?	
	Bài 3: Có đúng vậy không?	
	Bài 4: Phát hiện thông tin không đáng tin cậy trên mạng	
	Bài 5: Nếu chúng ta là công cụ tìm kiếm	
	Bài 6: Thực hành tìm kiếm trên Internet	
	Bài 7: Trò chơi Interland: Dòng sông thực tại	
Chương 03: Dùng Internet mạnh mẽ Bảo vệ bí mật	Bài 1: Nhưng em đâu có làm việc đó!	70
	Bài 2: Cách tạo mật khẩu mạnh	
	Bài 3: Giữ bí mật	
	Bài 4: Trò chơi Interland: Tháp kho báu	
Chương 04: Dùng Internet Tử Tế Tử tế thật tuyệt	Bài 1.1: Để ý đến cảm xúc	84
	Bài 1.2: Thực hành sự đồng cảm	
	Bài 2.1: Kế hoạch tử tế	
	Bài 2.2: Cách thể hiện sự tử tế	
	Bài 3: Từ tiêu cực sang tử tế	
	Bài 4: Tìm hiểu về giọng điệu	
	Bài 5: Sức mạnh của từ ngữ đối với hình ảnh	
	Bài 6: Trò chơi Interland: Vương quốc tốt bụng	
Chương 05: Dùng Internet Can Đảm Khi nghi ngờ, đừng ngại lên tiếng	Bài 1: Thế nào là dũng cảm?	114
	Bài 2: Từ người chứng kiến trở thành người trợ giúp	
	Bài 3: Luôn có các lựa chọn cho người trợ giúp!	
	Bài 4.1: Nên làm gì khi gặp phải nội dung gây khó chịu?	
	Bài 4.2: Nên làm gì khi gặp phải nội dung gây khó chịu trên mạng?	
	Bài 5.1: Việc cần làm khi bắt gặp nội dung ác ý trên thiết bị điện tử	
	Bài 5.2: Cách ứng phó với hành vi ác ý trên mạng	
	Bài 6: Khi nào nên nhờ trợ giúp	
	Bài 7: Báo cáo nội dung trên mạng	

Mẫu thư/email gửi phụ huynh

Dưới đây là mẫu thư/email giáo viên có thể dùng để trao đổi với phụ huynh về việc các công cụ giáo dục mới sẽ hỗ trợ con họ như thế nào trong việc học cách đưa ra quyết định đúng về an toàn Internet và ứng xử phù hợp trên không gian mạng.



Kính gửi quý phụ huynh,

Khi các con còn nhỏ, chúng ta làm hết sức mình giúp con học được nhiều điều hay từ Internet, đồng thời bảo vệ các con ta khỏi các rủi ro và ảnh hưởng tiêu cực của thế giới trực tuyến (online). Khi các con lớn dần, vai trò của chúng ta là giúp các con học cách tự đưa ra các quyết định an toàn và được suy nghĩa thấu đáo, để các con được an toàn trên không gian mạng.

Tại trường [tên trường], chúng tôi tin rằng sự hợp tác với Quý phụ huynh sẽ giúp các em học sinh:

- **Tư duy tích cực** và đánh giá được nội dung của các trang web, email và các nội dung trực tuyến khác.
- **Bảo vệ các em** khỏi các mối đe dọa trực tuyến, bao gồm bắt nạt và lừa đảo.
- **Chia sẻ một cách thông minh:** cái gì, khi nào, như thế nào và với ai.
- **Tử tế và tôn trọng người khác trên mạng**, bao gồm cả việc tôn trọng quyền riêng tư của họ.
- **Tìm kiếm trợ giúp** của cha mẹ hoặc người nào có thể tin tưởng khi gặp khó khăn

Năm nay, nhà trường sẽ giới thiệu đến các em giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google, một chương trình được thiết kế để dạy cho trẻ các kỹ năng cần thiết để sử dụng mạng an toàn và thông minh. Các bài học được củng cố bằng các kỹ thuật trò chơi hoá (gamification – game hoá), với công cụ Internland (g.co.Interland), một trò chơi trực tuyến giúp học sinh vừa vui học vừa thực hành về an toàn số, công dân số - cũng thú vị như Internet vậy. Giáo trình này được phát triển bởi Google, với sự cộng tác của các nhà giáo dục, nhà nghiên cứu, chuyên gia mạng tại Hiệp hội an toàn Internet và iKeepSae.org. Thêm vào đó, giáo trình này sẽ mang đến cho người học nhiều trải nghiệm vui nhộn, phù hợp với lứa tuổi của các em với năm bài học chính:

- **Chia sẻ cẩn thận**
- **Bảo vệ bí mật**
- **Khi nghi ngờ, đừng ngại lên tiếng**
- **Đừng rơi vào cạm bẫy**
- **Tử tế thật tuyệt**

Sử dụng công nghệ thông minh và an toàn sẽ giúp học sinh chủ động học tập và giúp nhà trường hoạt động hiệu quả hơn. Chúng tôi tin rằng chương trình “Em An Toàn Hơn Cùng Google” sẽ đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong nỗ lực của trường [tên trường] giúp học sinh học tập, khám phá và sử dụng mạng Internet một cách an toàn cả trong và ngoài trường học.

Chúng tôi rất sẵn lòng chia sẻ thông tin về chương trình này, bao gồm cả các tài liệu mà học sinh sẽ học trên lớp, đến quý phụ huynh, đồng thời quý phụ huynh có thể tham khảo thêm tại trang web g.co/BelnternetAwesome. Chúng tôi khuyến khích quý phụ huynh trò chuyện với con về các chủ đề mà con được học, các hoạt động mà các con tham gia trên lớp, và biết đâu quý phụ huynh cũng có thể học được một vài mẹo hay về bảo vệ quyền riêng tư trên mạng.

Trân trọng,
[Ký tên]

Các câu hỏi thường gặp phải

Có cần phải hoàn thành các bài học trước khi chơi trò chơi Interland?

Không – nhưng chúng tôi khuyến khích dạy các bài học trước sau đó chơi trò chơi Interland. Trò chơi này sẽ giúp củng cố các chủ đề được dạy trong chương trình và càng thú vị hơn khi học sinh có cơ hội trao đổi, thảo luận, đề xuất ý tưởng trước khi trải nghiệm trò chơi.

Học sinh có cần có tài khoản Goolge để học chương trình này?

Không! Ai cũng có thể vào mạng và truy cập đến giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google mà không cần có tài khoản đăng nhập, email hay mật khẩu.

Thiết bị nào có thể chơi trò chơi Interland?

Interland hoạt động trên mọi thiết bị có kết nối Internet và trình duyệt web. Điều đó có nghĩa là hầu hết máy tính để bàn, xách tay, máy tính bảng, điện thoại di động đều có thể truy cập đến giáo trình này.

Các đường link dẫn đến tài liệu là gì?

- Trang chủ của giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google, truy cập g.co/beinternetawesome.
- Trò chơi Interland, truy cập beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/interland.
- Giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google, truy cập: beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/giaovien.
- Phụ huynh, truy cập: beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/giadinhh.

Tôi có cần được tập huấn gì đặc biệt để dạy chủ đề này, hay có cần là giáo viên dạy môn học cụ thể nào không?

- Thứ nhất, bất kỳ giáo viên nào cũng có thể dạy giáo trình này cho học sinh và không cần phải được tập huấn gì thêm.
- Thứ hai, giáo viên dạy môn học nào cũng có thể dạy được.

Giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google phù hợp nhất với học sinh lớp mấy?

Toàn bộ chương trình, bao gồm giáo trình, trò chơi, tài liệu tham khảo trên website, được thiết kế phù hợp nhất với học sinh từ lớp 2 đến lớp 6 (7 đến 12 tuổi). Tuy nhiên, giáo viên cũng có thể thiết kế bài giảng cho phù hợp với học sinh các lớp lớn hoặc bé hơn.

Học sinh sẽ học được gì từ các trò chơi?

Trò chơi sẽ củng cố các nội dung trong mỗi bài học, đồng thời cho phép học sinh tự do khám phá và thực hành sử dụng mạng an toàn, lành mạnh thông qua các tương tác mang tính giáo dục trên không gian mạng.

Có thể sử dụng mỗi bài học trong công cụ Lớp học Google?

Hoàn toàn có thể sử dụng. Bạn có thể dùng Interland vào các lớp học, phần học cụ thể hoặc có thể chia sẻ tài liệu cho tất cả học sinh dưới dạng thông báo.

Có kho tài liệu hay trang web (website) nào chia sẻ các tài liệu phát tay để có thể trình chiếu lên màn chiếu hoặc bảng?

Có – dưới dạng có thể trình chiếu được. Với các cập nhật gần đây nhất, chúng tôi đã làm việc với Pear Deck hiệu chỉnh các slide trình chiếu trong giáo trình, để dễ sử dụng, chia sẻ. Bạn có thể truy cập vào beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/giaovien.

Tôi có cần là chuyên gia về công dân số để sử dụng chương trình này không?

Hoàn toàn không. Giáo trình được thiết kế để mọi giáo viên có thể sử dụng và giảng dạy trên lớp. Thêm vào đó, nếu bạn là người thích sáng tạo hoặc học sâu hơn về các chủ đề công dân số, an toàn mạng, thì bạn có thể tham gia khoá học online dành cho giáo viên tại: beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/giaovien.

Giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google có phù hợp với các tiêu chuẩn quốc gia?

Tất nhiên là có. Giáo trình này phù hợp với các tiêu chuẩn của tổ chức ISTE (Hiệp hội Quốc tế về Công nghệ thông tin trong giáo dục) và AASL (Hiệp hội Thư viện trường học Hoa Kỳ).

Học sinh có thể lưu những gì mình đã làm trên Internland?

Ở phiên bản hiện tại chưa cho phép việc này, và cũng khó thay đổi trong tương lai gần. Giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google không được thiết kế để tạo ra hoặc lưu trữ thông tin cá nhân dưới bất kỳ hình thức nào, trong đó có việc lưu các tài liệu (file). Chúng tôi chủ đích như vậy vì chúng tôi mong muốn ai cũng có thể tiếp cận, trải nghiệm, nên không cần phải có tài khoản, đăng nhập hay mật khẩu.

Điều đó cũng tốt, nhưng rất nhiều học sinh thấy tự hào khi các em có thể hoàn thành một trò chơi nào đó mà các em đã học.

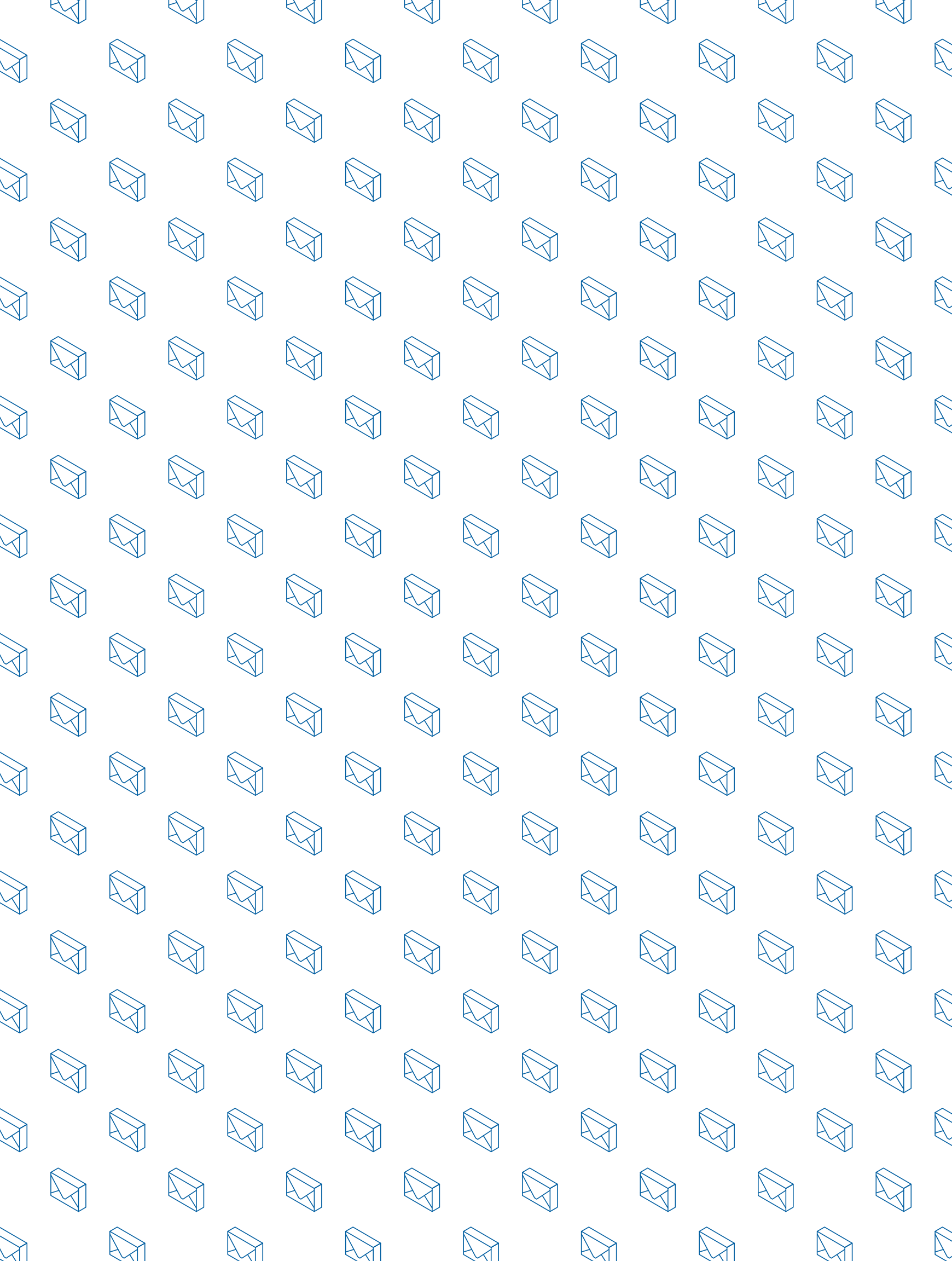
Chúng tôi luôn lắng nghe, chính vì vậy chúng tôi đã tạo ra các chứng nhận mẫu và giáo viên có thể tùy chỉnh theo ý mình. Như vậy, giáo viên có thể in tên theo từng học viên khi kết thúc khoá học và in ra cho học viên.

Tôi có thể tìm thấy các tài liệu tham khảo khác cho giáo viên ở đâu?

Tất cả tài liệu của giáo trình Em An Toàn Hơn Cùng Google đều có thể tìm thấy tại trang: edu.google.com/teacher-center.

Có cộng đồng online của Em An Toàn Hơn Cùng Google để người dùng có thể chia sẻ các ý tưởng hoặc nhận trợ giúp?

Có! (và chúng tôi rất thích cộng đồng này). Chúng tôi thường xuyên chia sẻ các ý tưởng và trao đổi với các giáo viên qua Twitter. Hãy đăng ký và theo dõi chúng tôi để có nhiều thông tin hơn tại địa chỉ [@GoogleForEdu](https://twitter.com/GoogleForEdu).



Chia sẻ cẩn thận

Bảo vệ bản thân, thông tin và quyền riêng tư của các em trên mạng

Tóm tắt bài học

Bài 1	Khi nào không nên chia sẻ
Bài 2	Giữ bí mật
Bài 3	Em không có ý như vậy!
Bài 4	Chọn lọc nội dung
Bài 5	Người này là ai vậy?
Bài 6	Mọi người nhìn nhận chúng ta như thế nào trên mạng?
Bài 7	Trò chơi Interland: Ngọn núi tình táo

Chủ đề

Giáo viên và các bậc cha mẹ đều biết rõ những sai lầm trên mạng có thể gây tổn hại như thế nào đến cảm xúc, danh tiếng và quyền riêng tư. Tuy nhiên, không hề dễ dàng để giải thích cho trẻ em rằng một bài đăng dù có vẻ vô hại hôm nay thì hôm sau vẫn có thể có người hiểu lầm. Đó là còn chưa tính đến thời gian xa hơn nữa và những người hiểu lầm có thể là người mà trẻ chẳng bao giờ nghĩ là sẽ thấy bài đăng đó.

Những hoạt động dưới đây sẽ dạy cho trẻ cách duy trì hình ảnh tốt đẹp trên mạng và bảo vệ quyền riêng tư của mình thông qua các ví dụ cụ thể và tình huống thảo luận kích thích tư duy.

Mục tiêu cho học sinh

- ✓ **Xây dựng và quản lý** danh tiếng tốt đẹp cả trên mạng lẫn ngoài đời.
- ✓ **Tôn trọng** những giới hạn của người khác về quyền riêng tư, kể cả khi giới hạn của họ không giống của mình.
- ✓ **Hiểu rõ** tác động tiềm ẩn của một dấu chân điện tử được quản lý không tốt.
- ✓ **Nhờ** người lớn giúp đỡ khi đối mặt với những tình huống khó khăn.

Tiêu chuẩn áp dụng

Tiêu chuẩn của ISTE dành cho nhà giáo dục: 1a, 1b, 2a, 2c, 3b, 3c, 3d, 4b, 4d, 5a, 6a, 6b, 6d, 7a

Tiêu chuẩn của ISTE dành cho học sinh: 1c, 1d, 2a, 2b, 2d, 3b, 3d

Tiêu chuẩn học tập của AASL: I.a.1, I.b.1, I.c.1, I.d.3, I.d.4, II.a.2, II.b.1, II.b.2, II.b.3, II.c.1, II.c.2, d.2., III.a.1, III.a.2, III.a.3, III.b.1, III.c.1, III.c.2, III.d.1, III.d.2, IV.a.1, IV.a.2, V.a.2, VI.a.1, VI.a.2, VI.a.3

Chia sẻ cẩn thận

Từ vựng

Bài 1 và 2

Quyền riêng tư trên mạng: Một thuật ngữ có nghĩa rộng, thường nói đến khả năng kiểm soát những thông tin mà các em chia sẻ về bản thân trên mạng cũng như khả năng kiểm soát những người có thể xem và chia sẻ những thông tin đó.

Thông tin cá nhân: Những thông tin giúp nhận dạng các em, ví dụ như tên, địa chỉ đường phố, số điện thoại, số định danh cá nhân, địa chỉ email, v.v., được gọi là thông tin cá nhân (hoặc thông tin nhạy cảm). Các em nên đưa ra một quy tắc cho riêng mình đó là không chia sẻ loại thông tin này trên mạng.

Danh tiếng: Những ý kiến, quan điểm, ấn tượng hoặc niềm tin về các em trong mắt người khác. Danh tiếng không phải là thứ các em có thể nắm rõ hoàn toàn, nhưng các em nên xây dựng danh tiếng tích cực hoặc tốt đẹp.

Bài 3

Mã: Một từ, cụm từ, hình ảnh (chẳng hạn như biểu trưng hoặc biểu tượng cảm xúc) hoặc những ký hiệu khác hay một tập hợp ký hiệu mang một ý nghĩa hoặc thông điệp nhất định. Đôi khi đó là mã bí mật mà chỉ một số người hiểu. Nhìn chung, mã chỉ là một ký hiệu đại diện cho một điều gì đó mà mọi người đều hiểu.

Bối cảnh: Những thông tin xoay quanh một thông điệp hoặc bất cứ thứ gì mà chúng ta thấy và giúp chúng ta hiểu được thông điệp đó. Bối cảnh có thể bao gồm nơi thông điệp xuất hiện, thời điểm thông điệp xuất hiện hoặc người gửi thông điệp.

Diễn giải: Cách một người hiểu một thông điệp hoặc ý nghĩa mà họ rút ra được qua thông điệp đó.

Biểu hiện: Một bức ảnh, biểu tượng hoặc nội dung mô tả thể hiện rất nhiều thông tin (hoặc cho thấy sự thật) về một vật, người hoặc nhóm.

Bài 4

Khung hình: Khi các em chụp ảnh hoặc quay video phong cảnh, người hoặc vật, thì khung hình là yếu tố xác định phần mà người xem có thể nhìn thấy. Phần các em quyết định bỏ ra ngoài khung hình là phần mà người xem không thể nhìn thấy.

Bài 5 và 6

Giả định: Một điều gì đó mà các em hoặc người khác cho là đúng về một người hoặc một sự việc nhưng không có bằng chứng cho thấy đó là sự thật.

Chọn lọc: Việc quyết định những thông tin sẽ đăng trên mạng (chẳng hạn như văn bản, ảnh, âm thanh, hình minh họa hoặc video), rồi sắp xếp và trình bày những thông tin đó trong khi luôn cân nhắc đến tác động mà chúng có thể gây ra đối với người nhìn thấy hoặc đối với cách mọi người nhìn nhận các em.

Dấu chân điện tử (hay sự hiện diện kỹ thuật số): Dấu chân điện tử của các em là toàn bộ thông tin về các em trên mạng. Thông tin này có thể là bất kỳ thứ gì từ hình ảnh, âm thanh, video và văn bản cho đến những lượt thích và bình luận mà các em đăng trên hồ sơ của bạn bè. Giống như bước chân của các em để lại dấu vết khi đi bộ trên mặt đất, những thông tin các em đăng trên mạng cũng để lại dấu vết.

Sự thật: Thông tin đúng hoặc có thể chứng minh được là đúng.

Quan điểm: Một điều gì đó mà các em hoặc người khác tin là đúng về một người hoặc một sự việc nhưng chưa chắc là sự thật vì niềm tin là điều không chứng minh được.

Bài 7

Chia sẻ quá nhiều thông tin: Chia sẻ quá nhiều thông tin trên mạng. Thông thường, việc này có nghĩa là chia sẻ thông tin cá nhân hoặc đơn giản là chia sẻ quá nhiều về bản thân trong một tình huống cụ thể hoặc khi giao tiếp trên mạng.

Khi nào không nên chia sẻ thông tin

Học sinh ghép cặp với nhau và so sánh các bí mật giả để bắt đầu nắm được khái niệm không gian riêng tư.

Giới thiệu về bài học này: Đây là bài học cơ bản về quyền riêng tư trên Internet dành cho mọi lứa tuổi. Bài học này giải thích vì sao các em gần như không thể rút lại những thông tin mình từng chia sẻ, kiểm soát những người nhìn thấy thông tin đó và kiểm soát khoảng thời gian mà người khác xem được thông tin đó sau này. Trước tiên, bạn có thể yêu cầu học sinh liệt kê những công nghệ mà các em sử dụng, sau đó, nhắc đến những thiết bị và phương tiện truyền thông đó khi tổ chức hoạt động. Dù bạn không biết những ứng dụng đó thì cũng không sao cả. Học sinh có thể sẽ cảm thấy rất vui nếu bạn nhờ các em trợ giúp về vấn đề này.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu rõ** những loại thông tin cá nhân cần giữ bí mật cũng như lý do phải giữ bí mật.
- ✓ **Nhớ** rằng quyết định của mỗi người về quyền riêng tư của họ đều đáng được tôn trọng.

Cùng trò chuyện



Vì sao quyền riêng tư lại quan trọng?

Môi trường mạng tạo điều kiện rất thuận lợi để chúng ta trao đổi thông tin với gia đình, bạn bè và tất cả mọi người. Chúng ta gửi tin nhắn, chia sẻ ảnh, tham gia các cuộc trò chuyện và sự kiện phát trực tiếp mà đôi khi không nghĩ đến những người có thể xem những nội dung đó, ngay tại thời điểm trao đổi thông tin hay vào một thời điểm khác. Một bức ảnh hay một bài đăng mà các em thấy hài hước và vô hại có thể bị hiểu lầm bởi những người mà các em chẳng bao giờ nghĩ là sẽ nhìn thấy nội dung đó, cả trong hiện tại và sau này. Cảm xúc có thể bị tổn thương. Những người không hiểu được rằng đó chỉ chuyện đùa cho vui có thể nghĩ là các em có ác ý vì họ không hiểu các em. Một khi thông tin đã được đăng lên thì rất khó thu hồi lại. Người ta có thể sao chép, chụp lại màn hình rồi chia sẻ thông tin đó. Hãy nhớ rằng:

- Những người các em chưa bao giờ gặp có thể nhìn thấy nội dung mà các em đăng tải hoặc chia sẻ.
- Một thông tin nào đó về các em có thể tồn tại mãi mãi trên mạng một khi đã được đăng tải, kể cả khi một người nào đó chỉ chụp lại màn hình rồi chia sẻ thông tin đó. Giống như một chiếc bút lông không xóa được: những gì cây bút đó viết ra đều cực kỳ khó tẩy sạch.
- Tóm lại, danh tiếng (hay cách mọi người nhìn nhận các em) hình thành từ rất nhiều thông tin công khai và khó xóa bỏ. Do đó, các em cần kiểm soát những thông tin mình chia sẻ ở mức tối đa có thể.

Đó là lý do khiến quyền riêng tư đóng vai trò rất quan trọng. Các em có thể bảo vệ quyền riêng tư của mình bằng cách đăng thông tin một cách riêng tư hoặc chỉ chia sẻ những gì mà các em chắc chắn là mình muốn chia sẻ. Nói cách khác, các em phải cẩn thận khi trò chuyện, đăng bài và chia sẻ thông tin trên mạng.

Các em cũng nên biết khi nào không nên đăng thông tin – không bày tỏ cảm xúc trước một bài đăng, ảnh hoặc bình luận của một người nào đó, không chia sẻ những thông

tin có thể không chính xác (kể cả khi đó chỉ là một câu chuyện đùa), không chia sẻ quá nhiều hoặc đăng thông tin cá nhân. Có một lời khuyên rất bổ ích mà ai cũng từng nghe, đó là “suy nghĩ trước khi đăng”. Tôn trọng quyền riêng tư của bản thân và của người khác cũng có nghĩa là phải cân nhắc xem đăng thông tin thì có sao không, những ai có thể nhìn thấy nội dung các em đăng, nội dung đó có thể tác động như thế nào đến các em và mọi người (sau này hoặc khi các em trên 16 tuổi) cũng như khi nào thì không nên đăng gì cả.

Một số câu hỏi để thảo luận thêm (bạn cũng có thể lấy những câu hỏi này làm bài tập về nhà cho học sinh tiếp tục thảo luận với gia đình):

- Vì sao chúng ta không nên đăng họ tên, địa chỉ, số điện thoại và các thông tin cá nhân khác trên mạng?
- Khi nào thì chúng ta có thể chia sẻ một bức ảnh hoặc video cho người khác?
- Có nên kể ra bí mật hoặc thông tin riêng tư của người khác không? Vì sao? Nếu cho rằng đó chỉ là một câu chuyện đùa thì các em có kể không?
- Nếu một người mà các em quan tâm đăng một nội dung riêng tư khiến các em nghĩ rằng người đó đang gặp nguy hiểm, thì các em có chia sẻ nội dung đó không? Nếu có, các em có nên cho người đó biết rằng mình thấy lo lắng không? Các em có nên cho người đó biết là mình đang nghĩ đến việc báo cho một người lớn quan tâm tới người đó không?

Hoạt động



1. Tự tạo ra một bí mật

Hãy nhớ rằng đó phải là một bí mật **giả** chứ **không phải** một bí mật có thật.

2. Kể bí mật đó cho bạn cùng nhóm

Nào, các em đã nghĩ ra bí mật của mình chưa? Giờ chúng ta sẽ chia thành từng cặp.

Hãy kể bí mật của các em cho bạn mình biết, sau đó thảo luận 3 câu hỏi sau:

- Liệu các em có kể bí mật này cho người khác biết không?
- Các em sẽ kể cho ai và vì sao?
- Các em sẽ cảm thấy thế nào nếu có người kể bí mật của các em cho mọi người biết khi chưa được các em cho phép?

3. Chia sẻ với cả lớp

Sau cùng, mỗi học sinh sẽ cho cả lớp biết bí mật giả của mình và cảm nhận của các em về việc kể bí mật cho người khác. Cả lớp có thể thảo luận câu trả lời của mình cho những câu hỏi nêu trên.

Ghi nhớ

Bí mật là một loại thông tin cá nhân mà chúng ta cần giữ riêng tư trên mạng – hoặc chỉ chia sẻ cho những thành viên trong gia đình hay những người bạn mà chúng ta tin tưởng. Một khi đã chia sẻ một bí mật, các em sẽ không thể kiểm soát việc bí mật đó được truyền đến những ai. Đó là lý do chúng ta luôn phải suy nghĩ thật kỹ trước khi

đăng thông tin lên mạng. Một số loại thông tin khác mà các em không bao giờ nên đăng trên mạng:

- **Địa chỉ nhà và số điện thoại**
- **Địa chỉ email**
- **Mật khẩu**
- **Họ và tên**
- **Điểm số và bài học ở trường**

Giữ bí mật

Cả lớp cùng xem xét 4 tình huống giả định và thảo luận về giải pháp tốt nhất có thể để bảo vệ quyền riêng tư trong mỗi tình huống.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Phân tích** cách nhìn nhận các mối lo ngại về quyền riêng tư từ góc nhìn của nhiều người.
- ✓ **Hiểu được rằng** mức độ bảo vệ quyền riêng tư có thể thay đổi tùy vào tình huống.

Cùng trò chuyện



Tình huống về quyền riêng tư: Các em nên làm gì?

Hãy xem những tình huống dưới đây để tìm hiểu thêm.

Hoạt động



Chúng ta sẽ xem xét 5 tình huống rồi thảo luận xem nên áp dụng giải pháp bảo vệ quyền riêng tư nào cho từng tình huống. Cả lớp chia thành 4 nhóm, mỗi nhóm thảo luận một tình huống, sau đó cả lớp sẽ cùng thảo luận về những phát hiện của mọi người.

Cần chuẩn bị:

- Dàn ý cho giáo viên: Các tình huống “giữ bí mật”

Tình huống

Tình huống 1: Có người khuyên bạn A rằng thỉnh thoảng nên đổi mật khẩu và mật mã trên điện thoại. Vậy nên, A quyết định đổi mật khẩu dùng cho trò chơi mình thích. B là bạn thân của A. B cũng thích trò chơi đó, nhưng do không có tài khoản nên B chơi bằng thông tin đăng nhập của A. A cho B biết mật khẩu mới.

- A có nên đổi mật khẩu hay không?
- A có nên cho B biết mật khẩu của mình hay không? Vì sao?

Giả sử A cũng cho B biết mật khẩu tài khoản mạng xã hội của mình thì sao? Câu trả lời có giống như với trò chơi không? Nếu như A và B lên cấp ba và có bạn mới của riêng họ thì sao?

Tình huống 2: Có một người có thói quen viết nhật ký. Các em phát hiện rằng một người bạn bắt gặp quyển nhật ký đó khi ngủ lại nhà người đó, và người bạn đó nghĩ là đăng một đoạn nhật ký lên mạng thì chắc sẽ vui lắm.

- Việc người bạn đó đăng một đoạn nhật ký lên mạng có phải là hành động sai trái không? Chuyện đó có vui không? Vì sao?
- Các em sẽ cảm thấy thế nào nếu có người làm việc đó với thông tin mà các em không muốn bất cứ ai nhìn thấy?

Tình huống 3: Có người đăng câu “Đi chơi vui nhé!” lên trang mạng xã hội của một người bạn.

- Trước đó, người bạn này có thông báo công khai rằng mình sẽ đi chơi không? Người bạn này có muốn tất cả mọi người đều biết không? (Có thể không phải là tất cả mọi người đều sẽ biết, nhưng cũng không thể kiểm soát được thông tin sẽ đến với những ai)
- Có cách nào riêng tư hơn để gửi câu chúc này không?

Tình huống 4: Các em biết rằng có một học sinh tạo tài khoản giả trên mạng xã hội để mạo danh một người khác và bôi nhọ danh tiếng của người đó. Tài khoản đó cũng có cả thông tin cá nhân của người bị mạo danh.

- Học sinh bị mạo danh có quyền được biết mình bị mạo danh không? Liệu các em có nói cho bạn đó biết không?
- Tuy không có chứng cứ rõ ràng, nhưng các em biết người mạo danh là ai. Các em có nên yêu cầu người đó gỡ bỏ tài khoản giả không?
- Các em có nên báo cho giáo viên hoặc một người lớn đáng tin cậy không?
- Chuyện gì có thể xảy ra nếu không có người báo?

Tình huống 5: Mấy đứa trẻ ở nhà các em thay phiên nhau sử dụng máy tính bảng của mẹ nên chúng đều biết mã mở máy. Gia đình các em cũng có một tài khoản dùng để mua hàng trên mạng ở một trang web nọ. Mọi chuyện vẫn bình thường cho đến một hôm, cậu em trai mời bạn đến chơi và dùng chiếc máy tính bảng đó để xem vài cặp tai nghe cho dân chơi điện tử trên trang web nói trên. Cậu em trai vào bếp lấy đồ ăn vặt, sau đó cùng bạn của mình ra ngoài tập ném bóng rổ. Vài ngày sau, nhà các em nhận được một gói hàng, trong đó có một cặp tai nghe. Em trai của các em nói là mình không đặt mua cặp tai nghe đó. Các em tin lời em trai mình.

- Cha mẹ của các em sẽ thắc mắc vì sao cặp tai nghe đó lại được giao đến nhà mình. Các em và cậu em trai sẽ làm gì?
- Còn mật khẩu thì xử lý thế nào? Khi mọi người trong gia đình dùng chung mật khẩu cho các thiết bị và tài khoản của gia đình, thì theo các em, có vấn đề gì không nếu bạn bè của các em cũng dùng những thiết bị và tài khoản đó? Liệu các em có kể cho gia đình về việc đó không?

Ghi nhớ

Mỗi tình huống cần một giải pháp riêng, cả trên mạng và ngoài đời. Lúc nào các em cũng nên tôn trọng lựa chọn của người khác về quyền riêng tư, kể cả khi bản thân các em không lựa chọn giống như họ.

Giữ bí mật

Lưu ý cho giáo viên: Đây là tài liệu hỗ trợ nhằm hướng dẫn học sinh thảo luận trong bài học này, không phải tài liệu để phát cho học sinh. Hãy viết các câu trả lời đúng và/hoặc hay nhất của học sinh lên bảng để thảo luận.

Tình huống 1

• **A có nên đổi mật khẩu hay không?**

Có. Một cách làm cơ bản mà hiệu quả để bảo vệ quyền riêng tư là dùng một mật khẩu riêng cho từng thiết bị và dịch vụ cũng như thay đổi mật khẩu ít nhất một lần mỗi năm.

• **A có nên cho B biết mật khẩu của mình hay không? Vì sao?**

Không. Chúng ta biết rằng trẻ em thường cho bạn bè biết mật khẩu của trẻ. Vậy nên, chúng ta cần cho các em biết rằng đó không phải là cách hay để đảm bảo sự bảo mật hay quyền riêng tư kỹ thuật số. Lúc này, bạn có thể giúp các em rút ra nguyên nhân khiến việc chia sẻ mật khẩu trở nên không an toàn. Bạn có thể hỏi: “Có trường hợp nào mà các em không bao giờ muốn người khác (trừ một người lớn đáng tin cậy) biết mật khẩu của mình không?”. Một số ví dụ tham khảo:

- Đôi khi tình bạn sứt mẻ và bạn bè giận hờn nhau. Các em có muốn để một người đang giận mình tiết lộ mật khẩu của các em cho người khác không?
- Nếu một người bạn biết mật mã để mở điện thoại của các em, đăng nhập vào điện thoại, rồi mạo danh các em để đăng những câu nói ác ý hoặc kỳ quặc về một người mà cả hai đều biết, dù chỉ là để đùa vui thôi thì sao? Người bạn đó sẽ giả vờ như các em mới là người đăng những câu nói đó.
- Nếu các em chia sẻ mật khẩu cho một người đã chuyển đi nơi khác, thì sau này các em có muốn để người đó truy cập vào các tài khoản và thông tin riêng tư của mình không?
- Nếu các em chơi một trò chơi điện tử và một người chơi khác hỏi thông tin đăng nhập của các em để có thể chơi bằng tên của các em thì sao? Liệu các em có cho người đó biết thông tin đăng nhập không, kể cả khi đó là bạn của các em? Hãy suy nghĩ đến những việc các em có thể làm trong trò chơi đó và tất cả những việc người đó có thể làm khi dùng tài khoản của các em. Như vậy có ổn không? Họ dùng tài khoản của các em vào tuần sau hay năm sau thì có ổn không?

• **Chuyện gì sẽ xảy ra nếu A chia sẻ cho bạn cả mật khẩu đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội? Câu trả lời có giống như với trò chơi không? Câu trả lời có còn như vậy không khi họ lên cấp ba và có bạn bè khác?**

- Có, câu trả lời vẫn như vậy vì các em không nên chia sẻ mật khẩu của bất cứ loại tài khoản nào cho bạn bè biết, kể cả những người thân thiết nhất. Lý do là, như ý đầu tiên ở trên, tình bạn sẽ thay đổi, đôi khi bạn bè không còn là bạn bè nữa và các em không nên để những người không quan tâm đến mình truy cập được vào tài khoản hoặc hồ sơ của các em. Họ có thể chỉnh sửa thông tin của các em, tạo hình tượng xấu về các em, mạo danh các em để đăng những điều ác ý về người khác, v.v.

Tình huống 2

• **Việc người bạn đó đăng một đoạn nhật ký lên mạng có phải là hành động sai trái không? Chuyện đó có vui không? Vì sao?**

Một số học sinh có thể trả lời là cũng vui nếu nội dung mà các em chia sẻ thật sự vui, vì vậy, hãy phân tích sâu hơn và hỏi những em đó câu tiếp theo...

• **Các em sẽ cảm thấy thế nào nếu có người làm việc đó với thông tin mà các em không muốn bất cứ ai nhìn thấy?**

[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

Tình huống 3

- **Trước đó, người bạn này có thông báo công khai rằng mình sẽ đi chơi không?**
Để dễ thảo luận, hãy tạm cho rằng câu trả lời là có, sau đó hỏi cả lớp...
- **Người đó có muốn tất cả mọi người đều biết không?**
(Có lẽ) không.
- **Vì sao?**
Ví dụ về một số câu trả lời hợp lý: là vì gia đình người đó muốn giữ bí mật về nơi họ đi hoặc có thể họ lo nhà cửa sẽ không được an toàn khi không có ai ở nhà
- **Có cách nào riêng tư hơn để gửi câu chúc này không?**
Học sinh có thể sẽ nghĩ ra một số câu trả lời phù hợp, chẳng hạn như gửi tin nhắn riêng trên mạng, nhắn tin qua điện thoại hoặc gọi điện, v.v.

Tình huống 4

- **Học sinh bị mạo danh có quyền được biết mình bị mạo danh không? Liệu các em có nói cho bạn đó biết không?**
Câu trả lời cho phần đầu tiên sẽ do bạn quyết định. Tuy nhiên, việc nghe học sinh trả lời rồi thảo luận cũng có thể sẽ rất thú vị: liệu các em có cho nạn nhân biết hay không và các em sẽ nói gì với nạn nhân?
- **Tuy không có chứng cứ rõ ràng, nhưng các em biết người mạo danh là ai. Các em có nên yêu cầu người đó gỡ bỏ tài khoản giả không?**
Một số học sinh có thể sẽ thấy không thoải mái trong việc lên tiếng với người mạo danh. Chuyện đó hoàn toàn bình thường. Hãy hỏi cả lớp xem có em nào thấy thoải mái khi lên tiếng không và vì sao, sau đó cân nhắc xem có nên thảo luận thêm không.
- **Có nên báo cho giáo viên hoặc một người lớn đáng tin cậy không?**
*Có, trong trường hợp không có ai yêu cầu người mạo danh gỡ bỏ tài khoản hoặc có người đã nhắc nhở nhưng tài khoản đó vẫn tồn tại.
Hãy giúp học sinh hiểu được rằng cần phải bảo vệ người khác khỏi bị tổn thương, bao gồm cả việc bị xấu hổ, cô lập, quấy rối và bắt nạt. Khác với "mách lẻo", mục đích của việc này là để bảo vệ chứ không phải để gây rắc rối.*
- **Chuyện gì có thể xảy ra nếu không có người báo?**
*Hành vi gây tổn thương sẽ không ngừng lại.
Đây là một ý hay để thảo luận tại lớp về việc quan tâm đến mọi người, cũng như lý do khiến việc này có vai trò quan trọng. Phần **Tử Tế trên Internet** sẽ cung cấp thông tin cụ thể hơn về vấn đề này.*

Tình huống 5

- **Cha mẹ của các em sẽ thắc mắc vì sao cặp tai nghe đó lại được giao đến nhà mình. Các em và cậu em trai sẽ làm gì?**
Theo phản xạ, học sinh có thể tập trung vào những gì nên làm/nói và những gì không nên. Chuyện này hoàn toàn bình thường. Hãy thảo luận ngắn gọn về việc này để xem các em có thống nhất được ý kiến không.
- **Còn mặt khẩu thì xử lý thế nào? Các em hãy cho biết những rủi ro của việc mọi người trong gia đình sử dụng chung mặt khẩu cho các thiết bị và tài khoản của gia đình.**
Rất nhiều gia đình làm vậy. Hãy thử xem bạn có thể khuyến khích các em nói ra suy nghĩ của mình về 1) việc bảo vệ mặt khẩu của gia đình khi có bạn đến nhà chơi, 2) lý do không nên chia sẻ mặt khẩu của gia đình cho bạn bè và người ngoài và 3) những vấn đề khác có thể xảy ra ngoài việc bạn bè đặt mua hàng hóa bằng tài khoản của gia đình...

Em không có ý như vậy!

Học sinh tạo ra những chiếc áo phong đại diện cho chính mình nhưng chỉ được dùng các biểu tượng cảm xúc. Trong quá trình làm, các em sẽ hiểu được rằng với cùng một thông điệp, có thể mỗi người lại hiểu theo một cách.

Kiến thức cơ bản về truyền thông cho giáo viên: Khi mặc những chiếc áo phong có in biểu trưng của các công ty, đội tuyển thể thao, trường học, nhạc sĩ, chính trị gia, v.v., chúng ta thật ra đang quảng cáo cho họ. Hoạt động này nhằm minh họa rằng chiếc áo phong vừa là một cách giao tiếp trực tiếp vừa là nội dung truyền thông, đồng thời giúp học sinh hiểu được rằng nội dung truyền thông không chỉ xuất hiện trên các thiết bị điện tử.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** tầm quan trọng của việc đặt ra câu hỏi: Có thể mọi người sẽ nhìn nhận thông điệp này khác với quan điểm của mình như thế nào?
- ✓ **Nhận thức rõ hơn** về vô số tín hiệu hình ảnh mà mọi người dùng để trao đổi thông tin.
- ✓ **Hiểu được rằng** việc chia sẻ thông tin trên mạng cũng như thông tin trên chiếc áo phong chính là tạo ra nội dung truyền thông.
- ✓ **Hiểu ý nghĩa của** “bối cảnh” và “biểu hiện”.

Cùng trò chuyện



Đôi khi trong quá trình giao tiếp, **chúng ta** biết rõ mình muốn nói gì, nhưng những người giao tiếp với chúng ta thì không hiểu, nhất là khi mỗi người ở một hoàn cảnh riêng. Nguyên nhân là trải nghiệm của mỗi người ảnh hưởng đến cách họ hiểu mọi thứ xung quanh (chẳng hạn như hình ảnh và câu chữ).

Đó là chưa kể việc chúng ta gửi đi rất nhiều thông điệp mà chính mình cũng không biết. Chúng ta cho mọi người biết về mình và đánh giá mọi người thông qua những tín hiệu như quần áo, kiểu tóc, thậm chí là cách đi đứng hay cử chỉ của bàn tay. Việc này được gọi là “biểu hiện”, tức là nội dung thể hiện một điều gì đó về một sự vật, người hoặc nhóm đối tượng thông qua hình ảnh, biểu tượng, phong cách và từ ngữ.

Ví dụ: Nếu lên mạng và bắt gặp ảnh chụp một người mặc áo đồng phục có biểu trưng của một đội tuyển, thì có thể các em sẽ nghĩ rằng đó là người hâm mộ của đội tuyển đó và nhiều khả năng suy đoán đó là đúng. Lý do là hầu hết chúng ta đều nhận ra các kiểu áo đồng phục thể thao – chúng ta biết rằng đó là “mã” thể thao. Do đó, tuy không biết chắc là đội tuyển nào, nhưng chúng ta vẫn biết đó chắc hẳn là một đội tuyển thể thao.

Nhưng nếu các em thấy ảnh chụp một người đội chiếc nón hình miếng phô mai thì sao? Các em sẽ nghĩ gì về người đó? Nếu sống ở Wisconsin hoặc yêu thích môn bóng bầu dục, các em sẽ biết “cheesehead” (đầu phô mai) là biệt hiệu của người hâm mộ đội tuyển Green Bay Packers. Người trong ảnh dùng chiếc nón hình miếng phô mai để thể hiện sự ủng hộ dành cho đội Green Bay Packers.

Nếu không biết “mã” của người hâm mộ đội Green Bay Packers, các em có thể nghĩ rằng chiếc nón hình miếng phô mai là phụ kiện của một bộ trang phục hóa trang Halloween hoặc chỉ thấy kỳ quặc. Thậm chí có thể các em còn muốn bình luận về sự kỳ quặc của chiếc nón. Việc đó có thể khiến người hâm mộ đội Green Bay Packers nổi

giận. Đối với họ, bình luận của các em là thô lỗ và có thể họ sẽ trả lời bình luận một cách ác ý về các em. Những bình luận đó sẽ làm các em nổi giận. Như vậy, kết quả sẽ là một loạt bình luận tiêu cực và khiến cảm xúc bị tổn thương.

Vậy các em làm cách nào để đảm bảo mọi người hiểu đúng ý mình muốn nói khi đăng thông tin trên mạng? Các em có thể tự xem mình là một nhà sáng tạo nội dung truyền thông, chứ không chỉ là người đang giao tiếp hay chơi trò chơi. Chúng ta tạo ra nội dung truyền thông mỗi khi tạo một hồ sơ trên mạng, gửi tin nhắn cho người khác, bình luận tại cuộc trò chuyện trong một trò chơi hay chia sẻ một bức ảnh. Giống như mọi nhà sáng tạo nội dung truyền thông tài ba, chúng ta nên suy nghĩ thật kỹ về nội dung mình tạo ra và chia sẻ bằng cách tạm dừng trước khi đăng và đặt câu hỏi: “Người khác có thể hiểu như thế nào về thông điệp của tôi?”

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Tài liệu phát cho học sinh: “Chiếc áo phong trắng” (mỗi học sinh nhận một bản)
- Tài liệu phát cho học sinh: “Bảng các biểu tượng cảm xúc” (chiếu lên màn hình hoặc dán lên bảng để mọi người đều xem được)
- Bút lông, bút chì màu hoặc bút sáp màu để vẽ
- Bảng dính (hoặc vật dụng khác để trưng bày những bức tranh vẽ áo phong cho mọi người xem)

1. Miêu tả bản thân bằng biểu tượng cảm xúc

Để hình dung việc trở thành những nhà sáng tạo nội dung truyền thông tài giỏi, chúng ta sẽ thiết kế áo phong. Chỉ được sử dụng các biểu tượng cảm xúc, hãy vẽ một hình ảnh đại diện cho bản thân các em lên mẫu áo phong trắng trong tài liệu mà các em được phát. Các em có thể sao chép các biểu tượng cảm xúc trong bảng hoặc tự mình nghĩ ra biểu tượng mới, và chỉ được dùng tối đa 3 biểu tượng.

2. Trình bày

Bắt cặp với một bạn khác và thử đoán xem các biểu tượng cảm xúc trên hình áo phong cho biết điều gì về bạn đó. Các em có đoán đúng không? Hay các em phải nhờ bạn mình giải thích những biểu tượng cảm xúc được chọn?

3. Tìm hiểu nhau

Trưng bày các “chiếc áo phong” trong lớp để mọi người đều có thể xem được áo của nhau. Các em có thể ghép đúng mỗi chiếc áo với chủ nhân của nó không?

4. Cả lớp cùng thảo luận

- Điều gì khiến việc ghép đúng áo với bạn của các em trở nên khó/dễ?
 - Các em nhận ra được điều gì về các biểu tượng trên những chiếc áo dễ dàng ghép đúng?
 - Có phải là một số biểu tượng được nhiều người dùng không?
 - Có phải là một số biểu tượng chỉ được một người dùng không?
- Mọi người có đồng ý với nhau về ý nghĩa của mọi biểu tượng cảm xúc không? Bối cảnh có thể làm thay đổi ý nghĩa của biểu tượng cảm xúc như thế nào?
 - Hãy nhìn vào biểu tượng có bàn tay đang giơ hai ngón tay lên. Các em làm cách nào để biết ý nghĩa của biểu tượng đó là hòa bình, chiến thắng hay số 2?
 - Biểu tượng ngọn lửa thì sao? Ý nghĩa của nó có phải là nguy hiểm/khẩn cấp không? Hay ý nghĩa của nó là rất nổi tiếng hoặc thành công (như trong câu “Cậu khá thật đấy!”)?

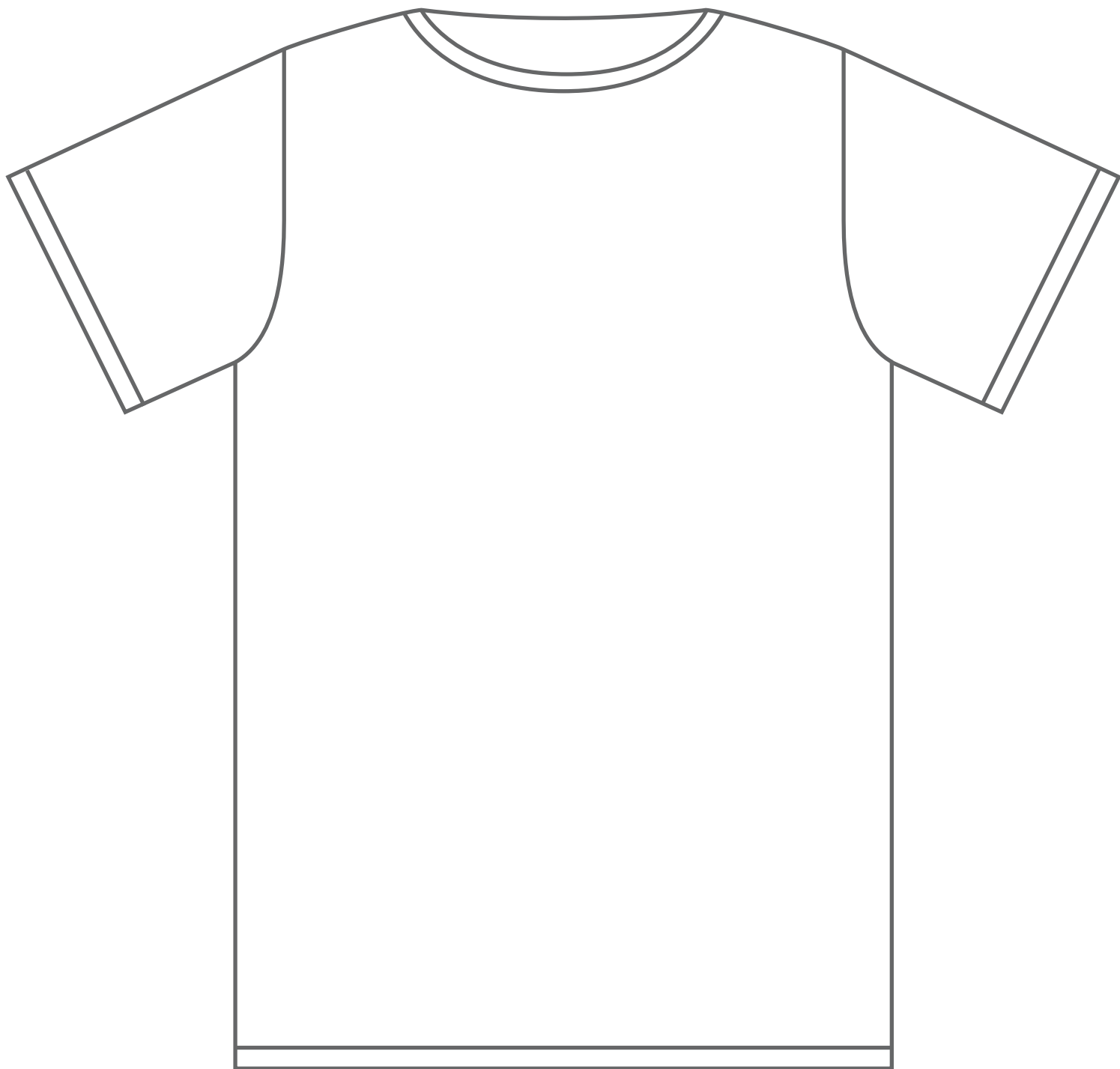
[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

- Ý nghĩa của các biểu tượng có thay đổi tùy vào nơi chúng xuất hiện không? (Ví dụ như biểu tượng mặt cười trong phần bài tập về nhà của các em có thể có nghĩa là giáo viên thấy các em làm bài tốt, nhưng trong tin nhắn của một người bạn thì nó lại có thể có nghĩa là người đó đang vui hoặc đang nói đùa).
- Ý nghĩa của một biểu tượng có thay đổi theo những biểu tượng khác đi chung với biểu tượng đó hay không?

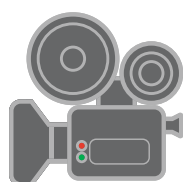
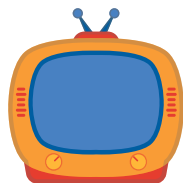
Ghi nhớ

Là những nhà sáng tạo nội dung truyền thông, trước khi đăng nội dung hoặc hình ảnh lên mạng, chúng ta nên tạm dừng và đặt câu hỏi: “Người khác có thể hiểu như thế nào về thông điệp của tôi? Tôi có chắc chắn là họ sẽ hiểu đúng ý tôi muốn nói hay không?” Liệu họ có thể hiểu nhầm không? Và **chúng ta** cũng nên tự hỏi mình những câu tương tự trước khi chúng ta bình luận hoặc đăng thông tin. “Tôi có chắc chắn là mình hiểu đúng ý họ muốn nói không? Làm sao để biết?”

Áo thun



Các biểu tượng



Chọn lọc nội dung

Kiến thức cơ bản về truyền thông cho giáo viên: Nội dung truyền thông là do một số người lựa chọn, trong đó cơ bản nhất là việc chọn thông tin nào thì đưa vào, thông tin nào thì không. Bài này giúp học sinh hình dung mình là những nhà sáng tạo nội dung truyền thông khi quyết định nội dung để chia sẻ trên mạng.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hình dung** bản thân là những nhà sáng tạo nội dung truyền thông.
- ✓ **Hiểu được rằng** các nhà sáng tạo nội dung truyền thông phải lựa chọn những thông tin được đưa vào khung hình và những thông tin cần loại ra.
- ✓ **Áp dụng** khái niệm đưa vào khung hình để tìm hiểu điểm khác biệt giữa những thông tin có thể công khai và những thông tin cần được giữ bí mật.

Cùng trò chuyện



Các nhà sáng tạo nội dung truyền thông hình ảnh kiểm soát lượng thông tin họ muốn chia sẻ bằng phương pháp **đưa vào khung hình**. Họ quyết định **những nội dung cần đưa vào khung hình** (những nội dung chúng ta nhìn thấy được) và **những nội dung không đưa vào khung hình** (những nội dung chúng ta không nhìn thấy).

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Giấy có đường kẻ và kéo (phát mỗi học sinh một bộ)
- Tài liệu phát cho học sinh: "Trong khung hình có gì?" hoặc màn hình hoặc bảng thông minh chiếu các bức ảnh.

Cả lớp cùng tham gia từng hoạt động sau đó thảo luận:

1. Đưa vào khung hình

Mọi nội dung truyền thông đều là sản phẩm sau khi các nhà sáng tạo nội dung truyền thông đưa ra hàng loạt lựa chọn. Một lựa chọn quan trọng là việc những nội dung nào thì đưa vào và những nội dung nào thì không. Khi chúng ta chụp ảnh hoặc quay video, khung hình chính là yếu tố phân cách những nội dung "ở trong" và "ở ngoài".

Để tìm hiểu cách thức hoạt động của phương pháp này, hãy cắt một hình chữ nhật ở giữa tờ giấy của các em để làm một khung hình.

Cầm khung hình đưa ra xa cỡ cánh tay, sau đó chậm chậm đưa khung hình về gần mặt rồi lại đưa ra xa (các em cũng có thể làm thử bằng chức năng thu phóng của máy ảnh). Các em nhận ra được điều gì về những thứ mình có thể nhìn thấy trong khung hình? Chuyện gì xảy ra khi các em di chuyển khung hình từ bên này sang bên kia? Có cách nào giữ khung hình để các em chỉ nhìn thấy một số bạn trong lớp hoặc một số vật trên tường không?

Khi điều khiển khung hình, các em chính là nhà sáng tạo nội dung truyền thông. Các em có quyền quyết định nội dung nào thì đưa vào và nội dung nào thì không đưa vào. Những nội dung các em chọn bỏ ra ngoài khung hình vẫn tồn tại ngoài đời thật, nhưng người xem nội dung truyền thông các em làm ra sẽ không bao giờ thấy được chúng.

2. Đưa vào hay bỏ ra?

Lấy phiếu bài tập, rồi nhìn hình 1A. Các em nghĩ mình đang nhìn thấy gì và vì sao các em biết điều đó? Giờ hãy nhìn hình 1B. Thông tin được thêm vào đã bổ sung điều gì để

các em biết rõ hơn về thứ mình nhìn thấy?

Làm lại lần nữa với hình 2A. Các em nghĩ vật gì tạo nên chiếc bóng này? Điều gì khiến các em nghĩ như vậy?

Hình 2B cung cấp thêm thông tin. Các em có đoán đúng không?

3. Quá nhiều thông tin?

Việc có quá nhiều thông tin không phải lúc nào cũng tốt. Đôi khi, tình trạng này khiến chúng ta không thể thưởng thức hoặc hiểu được hình ảnh trong khung hình nhỏ. Hãy xem ví dụ 3.

Việc xem quá trình làm ra các sản phẩm có thể rất hấp dẫn. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu mỗi lần xem phim, chương trình truyền hình hoặc video, các em không chỉ thấy khung hình nhỏ mà thấy hết tất cả các máy quay, micrô, đoàn làm phim và các phần khác trong phim trường? Khi đó, liệu các em có thưởng thức được trọn vẹn câu chuyện không?

4. Các em là người quyết định

Các em tạo ra nội dung truyền thông mỗi khi chia sẻ thông tin trên mạng. Tương tự như nhà sản xuất của một bộ phim, video hay chương trình truyền hình, các em có thể quyết định nội dung mọi người sẽ nhìn thấy – những nội dung trong khung hình và ngoài khung hình (mọi người không thể nhìn thấy).

Ghi nhớ

Là một nhà sáng tạo nội dung truyền thông, các em cần đặt một “khung hình” cho nội dung mình chia sẻ trên mạng để mọi người chỉ xem được những gì các em muốn họ nhìn thấy.

Có nội dung gì trong khung hình?



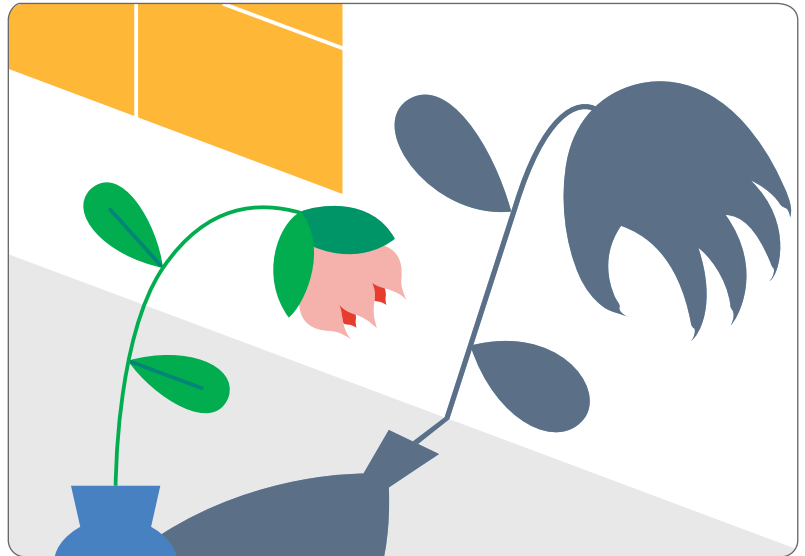
1A



1B



2A



2B



3A



3B

Người này là ai vậy?

Bài này đưa ra các ví dụ về “dấu vết kỹ thuật số” trong thực tế. Học sinh sẽ tìm hiểu bộ thông tin cá nhân của một nhân vật giả tưởng, tức là một phần dấu vết kỹ thuật số của nhân vật, để suy đoán về người đó.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Xác định** các cách giúp mọi người tìm thấy thông tin về người khác trên mạng.
- ✓ **Xem xét** quá trình hình thành những lời đánh giá về một người khi người đó đăng thông tin trên mạng – những thông tin sẽ trở thành dấu vết kỹ thuật số của người đó.
- ✓ **Xác định** tính chính xác của thông tin và hiểu được điểm khác biệt giữa giả định, quan điểm và sự thật.

Cùng trò chuyện



Làm cách nào chúng ta biết được những thứ (mà chúng ta cho là) mình biết?

Chúng ta có thể tìm thấy rất nhiều thông tin cá nhân trên Internet. Một số thông tin có thể khiến chúng ta nhìn nhận hoặc đoán mò về người khác, nhưng kết quả thì không đúng sự thật. Đây là những câu hỏi chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu:

- Chúng ta có thể biết được gì qua thông tin cá nhân của một người hoặc nội dung người đó đăng trên mạng?
- Chúng ta có thể đoán được những gì qua thông tin cá nhân, kể cả khi không chắc chắn?
- Chúng ta có biết ban đầu thông tin đó được thu thập bằng cách nào không? Làm cách nào để xác định nguồn thông tin?

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Người này là ai vậy” (phát mỗi học sinh một phiếu)

Có thể thay đổi đối với lớp 2-3: Nếu bạn thấy học sinh lớp 2 hoặc lớp 3 có thể thảo luận về “dấu vết kỹ thuật số” trong nội dung truyền thông, thì hãy cân nhắc việc dùng chiến lược “Giáo viên làm, cả lớp làm, học sinh làm”, trong đó bạn làm mẫu ví dụ đầu tiên trong phiếu bài tập, rồi cả lớp cùng hoàn thành ví dụ thứ hai, tiếp theo là mỗi học sinh sẽ tự làm tiếp, sau đó cùng thảo luận.

1. Tìm hiểu nhân vật

Yêu cầu học sinh đọc thông tin về Kristi, Tyler, Connor hoặc một nhân vật hư cấu mà các em tạo ra.

2. Viết nội dung miêu tả

Chia lớp thành nhiều nhóm, mỗi nhóm phụ trách một nhân vật. Mỗi nhóm sẽ tự viết một đoạn mô tả ngắn cho nhân vật của nhóm mình bằng cách trả lời câu hỏi “Theo các em, người này là ai?”

3. Đọc đoạn mô tả

Từng nhóm đọc to đoạn mô tả mà nhóm mình viết cho nhân vật.

4. Tiết lộ sự thật

Sau đây là sự thật về các nhân vật của chúng ta. Hãy so sánh sự thật với những gì các em nghĩ ra về họ dựa trên thông tin mà họ đăng:

[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

- **Kristi** là một học sinh lớp 12. Năm sau cô sẽ vào đại học. Nguyên vọng của Kristi là theo học ngành kỹ thuật hóa học và sau này tự mở công ty riêng. Cô đặc biệt quan tâm đến gia đình, hoạt động tình nguyện, văn hóa đại chúng và thời trang.
- **Tyler** là cầu thủ ném bóng xuất phát trong đội bóng mềm của trường. Tyler 15 tuổi, sống ở Philadelphia và có một cô em gái 8 tuổi. Cô đặc biệt quan tâm đến bóng chày, nghiên cứu nghệ thuật, chơi đàn ghi-ta và đi chơi với bạn bè.
- **Connor** 14 tuổi. Cậu vừa gia nhập đội bóng đá và đang nuôi 2 chú mèo. Connor rất giỏi vẽ phác họa và thích chế tạo rô-bốt vào những ngày cuối tuần. Cậu đặc biệt quan tâm đến công nghệ, đội bóng đá mà cậu tham gia, động vật và quyền động vật.

5. Thảo luận

Phần mô tả của các em đúng được bao nhiêu so với sự thật về các nhân vật? Theo các em, điều gì đã khiến các em mô tả nhân vật như vậy? Nội dung các em mô tả là quan điểm, giả định hay sự thật? Vì sao? Các em học được gì qua bài học này?

Ghi nhớ

Khi nhìn thấy hoặc biết được các bài đăng, bình luận, hình ảnh và video của người khác, chúng ta hay suy đoán về họ mà kết quả không phải lúc nào cũng đúng sự thật, nhất là khi chúng ta không biết họ. Lý do là những nội dung chúng ta thấy trên mạng hoặc tại một thời điểm nào đó chỉ là một phần con người họ và những gì họ quan tâm. Cũng có thể đó chỉ là những gì họ giả vờ thể hiện hoặc chỉ là cảm xúc nhất thời khi đăng. Chúng ta không thể thật sự hiểu được một người hay cảm xúc của người đó nếu chưa trực tiếp gặp gỡ, mà có gặp đi nữa thì vẫn cần có thời gian!

Người này là ai vậy?

Xem những bộ thông tin về hoạt động trên mạng của nhân vật bên dưới. Dựa trên những gì các em đọc được, hãy viết một đoạn mô tả ngắn về đặc điểm của người này: Người này thích gì, không thích gì và quan tâm nhiều nhất đến điều gì?


Kristi


Tyler

Connor

Ảnh chụp buổi khiêu vũ! Ai cũng rạng rỡ!

Thăng rồi! Còn một trận đấu nữa thôi là giành được ngôi vô địch. Phải tập ném bóng nhiều hơn nữa.


 Tiệm bánh Barney's Burger Emporium


 Cách trị mụn hiệu quả nhất


Ghét mấy buổi khiêu vũ ở trường. #khongthamgia


Lỡ mất cơ hội ghi bàn. Hãy! Ít ra thì chúng ta cũng hòa.


Cậu em Alex phiền quá. Nó ở đâu chui ra vậy chứ!


 Bảo tàng Field, Chicago, IL

 25 bức ảnh chụp các chú cún con

 Vé phạt lỗi chạy quá tốc độ quy định

 Sắp được đi Seattle dịp sinh nhật! Hóng quá đi mất.


 Vũ hội của trường cấp hai Westfield

 Hội nghị các nhà hóa học trẻ tại Đại học Thompson

Chơi ném bóng với bố tại công viên Penny Pack! Quá tuyệt vời

Nhớ vào xem trang web của bạn tớ nhé! Mình đã lập trình rất nhiều cho trang web đó.

CUỐI CÙNG THÌ CŨNG XEM XONG PHIM CHIẾN TRANH ĐIỆN VIÊN. Chất như nước cất!

 La Luna ở khu trung tâm thành phố

Điểm cao nhất từ trước tới nay!! Tuyệt vời! Thích trò này quá đi mất!!

Mọi người nhìn nhận chúng ta như thế nào trên mạng?

Học sinh tìm hiểu cách mà từng đối tượng (ví dụ như cha mẹ, nhà tuyển dụng, bạn bè, cảnh sát) nhìn nhận nhân vật trong bài học trước, hoặc những dấu vết kỹ thuật số có thể nói lên đặc điểm của nhân vật.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** quan điểm của người khác khi các em quyết định có chia sẻ một thông tin nào đó trên mạng hay không.
- ✓ **Cân nhắc** những hậu quả của việc để lộ thông tin cá nhân: những thông tin các em chia sẻ sẽ trở thành dấu vết kỹ thuật số và có thể tồn tại rất lâu.
- ✓ **Bắt đầu** nghĩ đến ý nghĩa của việc chọn lọc nội dung khi đăng thông tin trên mạng và mối quan hệ giữa thông tin đó với dấu vết kỹ thuật số.

Cùng trò chuyện



Một góc nhìn mới

Thông tin trong dấu vết kỹ thuật số của các em có thể cho mọi người biết thêm hoặc biết thông tin khác với những gì các em muốn họ biết. Chúng ta sẽ xem xét những hậu quả của việc đó.

Hãy chọn một trong số những nhân vật đó rồi tưởng tượng chúng ta là họ và đăng những bình luận đó lên. Chúng ta sẽ cố gắng xem xét từ quan điểm của họ.

- Các em có nghĩ là nhân vật của mình muốn mọi người biết tất cả những thông tin cá nhân này hay không? Vì sao? Nhân vật của các em muốn (hoặc không muốn) người nào nhìn thấy những thông tin đó?
- Theo các em, người khác sẽ nhìn nhận những thông tin này như thế nào?
- Theo các em, người khác sẽ sử dụng những thông tin này như thế nào?

Mức độ riêng tư sẽ thay đổi tùy theo tình huống. Việc cân nhắc xem người khác sẽ nhìn nhận như thế nào về thông tin mà các em đăng tải là một yếu tố quan trọng để hình thành các thói quen lành mạnh giúp bảo vệ quyền riêng tư trên mạng.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Người này là ai vậy?” của Bài 5 (phát mỗi học sinh một phiếu)

Có thể thay đổi đối với lớp 2-3: Nếu bạn thấy học sinh lớp 2 hoặc lớp 3 có thể thảo luận về thông tin các em nhìn thấy trên mạng xã hội, thì hãy cân nhắc việc giảm số lượng quan điểm, ví dụ như Cha mẹ, Bạn bè, Cảnh sát và bản thân các em 10 năm sau, rồi cho cả lớp cùng thảo luận.

1. Tiếp thu một quan điểm mới

Chúng ta sẽ đi vòng quanh phòng học, đếm từ 1 đến 3, sau đó lập thành 3 nhóm. Nhóm 1 phụ trách Kristi, nhóm 2 phụ trách Tyler và nhóm 3 phụ trách Connor. Tiếp theo, thầy/cô (giáo viên) sẽ đi tới mỗi nhóm, đóng giả làm một hoặc hai người trong số những người sau đây (xem danh sách). Sau đó, nhóm các em sẽ thảo luận về cảm xúc của nhân vật đối với phản ứng của người mà thầy/cô đóng giả khi bắt gặp thông tin về nhân vật.

Giáo viên sẽ vào vai cha mẹ, cảnh sát, bạn đồng trang lứa, học sinh cấp ba, v.v. để thể hiện phản ứng của những đối tượng này khi bắt gặp thông tin của từng nhân vật trong phiếu bài tập (chọn từ 2 đến 3 vai hoặc hỏi các nhóm xem các em muốn bạn đóng vai nào). Tiến hành ngắn gọn – mỗi vai không quá 2 phút.

- Cha mẹ
- Huấn luyện viên
- Nhà quảng cáo
- Bạn bè
- Cảnh sát
- Nhà tuyển dụng
- Bản thân 10 năm sau

2. Thảo luận nhóm

Mỗi nhóm sẽ thảo luận trong khoảng từ 5 đến 10 phút về những gì nhân vật lựa chọn, phản ứng của những người mà giáo viên đóng giả và cảm nhận của mỗi nhóm về những cách nhìn nhận đó đối với Kristi, Tyler và Connor. Sau đó, thầy/cô sẽ mời từng nhóm phát biểu cho cả lớp biết những gì mỗi nhóm đã thảo luận và rút ra về những lựa chọn liên quan đến quyền riêng tư trên mạng.

3. Cả lớp cùng thảo luận

Đâu là 3 điều mà các em nhớ rõ nhất qua hoạt động này? Những người nhìn thấy thông tin của các em trên mạng có đưa ra giả định chính xác về các em không? Các em nghĩ họ nhìn nhận mình theo hướng tiêu cực hay tích cực? Các em có thấy hài lòng với phản ứng của họ không? Đâu là những hậu quả có thể xảy ra khi một người hình thành quan điểm tiêu cực về các em do thông tin các em đăng trên mạng? Lúc này, khi đã biết được những người nhìn thấy thông tin, các em sẽ thay đổi điều gì khi chọn lọc hoặc đăng thông tin?

Ghi nhớ

Mọi người có thể cùng nhìn thấy một thông tin nào đó, nhưng mỗi người lại có một kết luận riêng. Đừng cho rằng mọi người trên mạng sẽ nhìn nhận các em theo cách mà các em nghĩ.

Trò chơi Interland: Ngọn Núi Tinh Táo

Trung tâm thị trấn miền núi Interland là nơi mọi người tụ họp và gặp gỡ. Tuy nhiên, các em cần cực kỳ thận trọng đối với nội dung mình chia sẻ và những người được chia sẻ. Thông tin truyền đi rất nhanh và trong số những người dân trên Interland, có một người chia sẻ quá nhiều thông tin.

Mở một trình duyệt web trên máy tính hoặc thiết bị di động (ví dụ như máy tính bảng), rồi truy cập:

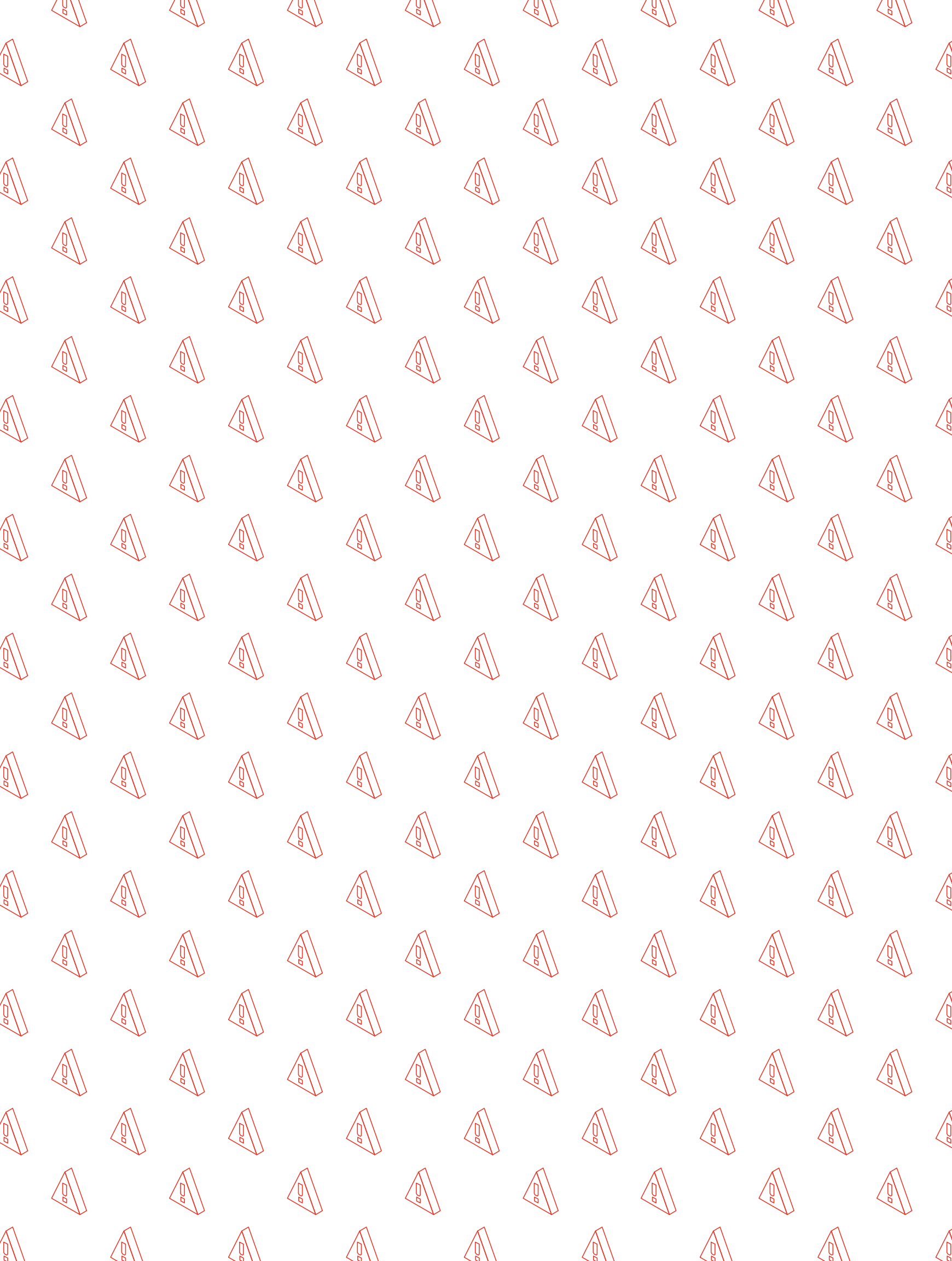
https://beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/interland/landing/ngon-nui-tinh-tao.

Chủ đề thảo luận



Cho học sinh chơi trò Ngọn núi tinh táo và dùng những câu hỏi dưới đây để gợi ý học sinh thảo luận về những kiến thức đã học qua trò chơi này. Hầu hết học sinh sẽ tiếp thu tốt nhất khi chơi một mình, nhưng bạn cũng có thể cho học sinh bắt cặp với nhau. Việc này có thể giúp ích rất nhiều cho những học sinh nhỏ tuổi.

- Trong số tất cả những bài đăng các em chia sẻ trong trò chơi, các em sẽ thường xuyên chia sẻ loại nào nhất khi ở ngoài đời? Vì sao?
- Hãy kể về một lần các em có thể đã vô tình chia sẻ một nội dung vốn không nên cho người khác biết.
- Theo các em, vì sao nhân vật trong trò Ngọn núi tinh táo được gọi là người chia sẻ quá nhiều thông tin?
- Hãy miêu tả đặc điểm của người chia sẻ quá nhiều thông tin và ảnh hưởng của nhân vật này trong trò chơi.
- Việc chơi trò Ngọn núi tinh táo có làm thay đổi suy nghĩ của các em về việc chia sẻ thông tin với người khác trên mạng sau này không?
- Hãy nêu một việc mà các em sẽ làm khác trước đây sau khi học những bài này và chơi trò chơi.
- Hãy nêu ví dụ về một hậu quả xấu có thể xảy ra do chia sẻ thông tin công khai thay vì chỉ chia sẻ với bạn bè.
- Các em có thể làm gì nếu vô tình chia sẻ một thông tin cá nhân nào đó? Nếu có người vô tình chia sẻ thông tin nào đó rất riêng tư với các em thì sao?



Đừng rơi vào cạm bẫy

Tránh xa những kẻ lừa đảo, kẻ giả mạo, thông tin không hữu ích và những nội dung khác trên Internet có mục đích đánh lừa bạn, đồng thời học cách tìm ra thông tin phù hợp

Tóm tắt bài học

Bài 1	Cửa sổ thông báo xuất hiện, hành vi giả mạo danh tính và các hình thức lừa đảo khác
Bài 2	Ai đang “nói chuyện” với tôi?
Bài 3	Điều đó có thật sự đúng vậy không?
Bài 4	Phát hiện thông tin không đáng tin cậy trên mạng
Bài 5	Nếu chúng ta là một công cụ tìm kiếm
Bài 6	Thực hành tìm kiếm trên Internet
Bài 7	Trò chơi Interland: Dòng sông thực tế

Chủ đề

Điều quan trọng là trẻ em phải hiểu rằng những địa chỉ liên hệ hoặc nội dung mà các em thấy trên mạng không phải lúc nào cũng đúng hoặc đáng tin cậy. Những thông tin đó có thể liên quan đến những mục đích lừa đảo hoặc lấy cắp thông tin, danh tính hoặc tài sản. Các lừa đảo trên mạng thường xoay quanh việc tìm cách thu hút người dùng Internet thuộc mọi lứa tuổi phản hồi các bài đăng và quảng cáo lừa đảo – đôi khi bắt nguồn từ những kẻ giả làm người quen của nạn nhân.

Mục tiêu cho học sinh

- ✓ **Hiểu được** rằng điều mà người khác nói với các em trên mạng không phải lúc nào cũng đúng sự thật.
- ✓ **Học được** cách thức hoạt động của các mưu đồ lừa đảo, lý do chúng nguy hiểm và cách phòng tránh.
- ✓ **Xác định** độ tin cậy của các thông tin và tin nhắn trên mạng, đồng thời cảnh giác trước các phương thức thao túng, tuyên bố không có cơ sở, đề nghị hoặc phần thưởng giả mạo và các mưu đồ lừa đảo khác trên mạng.

Tiêu chuẩn áp dụng

Tiêu chuẩn của ISTE dành cho nhà giáo dục: 1a, 2c, 3b, 3c, 4b, 5a, 6a, 6d, 7a
Tiêu chuẩn của ISTE năm 2016 dành cho học sinh: 1c, 1d, 2b, 2d, 3b, 3d, 7b, 7c
Tiêu chuẩn học tập của AASL: I.b.1, I.c.1, I.c.2, I.c.3, I.d.3, I.d.4, II.a.1, II.a.2, II.b.1, II.b.2, II.b.3, II.c.1, II.c.2, II.d.1, II.d.2., III.a.1, III.a.2, III.a.3, III.b.1, III.c.1, III.c.2, III.d.1, III.d.2, IV.a.1, IV.a.2, IV.b.3, V.a.2, VI.a.1, VI.a.2, VI.a.3

Đừng rơi vào cạm bẫy Từ vựng

Bài 1 và 2

Catfishing (giả mạo danh tính): Giả danh hoặc tạo tài khoản giả trên mạng để lừa người khác kết bạn hoặc chia sẻ thông tin cá nhân

Malicious (ác ý/độc hại): Những lời nói hoặc hành động có chủ đích ác ý hoặc gây tổn thương người khác. Từ này cũng được dùng để chỉ phần mềm độc hại nhằm mục đích gây tổn hại cho thiết bị, tài khoản hoặc thông tin cá nhân của một người

Phishing (hành vi lừa đảo hay tấn công giả mạo): Một nỗ lực để lừa đảo hoặc dụ dỗ bạn chia sẻ thông tin đăng nhập hoặc các thông tin cá nhân khác trên mạng. Hành vi lừa đảo được thực hiện qua email, mạng xã hội, tin nhắn, quảng cáo hoặc các trang web trông giống những trang web thật từng được sử dụng nhưng lại là giả.

Lừa đảo: Một nỗ lực kiếm tiền bằng cách lừa người khác chia sẻ thông tin đăng nhập, thông tin cá nhân, thông tin liên hệ, v.v. hoặc lừa người khác chuyển tiền hoặc tài sản kỹ thuật số của họ

Lừa đảo qua tin nhắn văn bản: Một hình thức lừa đảo sử dụng tin nhắn văn bản để lừa bạn làm điều gì đó, chẳng hạn như chia sẻ thông tin đăng nhập hoặc các thông tin cá nhân khác, nhấp vào đường liên kết đến một trang web gây hại hoặc tải phần mềm gây hại xuống

Lừa đảo có nhắm mục tiêu: Một tấn công lừa đảo giả mạo trong đó kẻ tấn công nhắm đến đối tượng một cách cụ thể hơn khi sử dụng chính thông tin cá nhân của đối tượng

Đáng tin cậy: Có thể tin cậy để làm điều đúng đắn hoặc điều cần thiết

Bài 3

Đáng tin cậy: Có thể tin tưởng; một người đáng tin cậy có thể đưa ra bằng chứng và bạn có thể tin tưởng rằng họ đang nói sự thật.

Chuyên môn: Kỹ năng hoặc kiến thức đặc biệt về một điều gì đó; các chuyên gia là người có chuyên môn

Động cơ: Lý do mà một người làm việc gì đó; ý định

Động cơ: Một người hoặc một thứ cung cấp thông tin

Vlogger: Một người được biết đến về việc thường xuyên đăng các video ngắn trên blog hoặc mạng xã hội.

Bài 4

Nguồn: Sai lệch; một hành động hoặc thông điệp được dùng để đánh lừa, dụ dỗ hoặc lừa dối người khác

Tin giả: Tin tức lừa đảo hoặc bóp méo sự thật (hiện còn được gọi là “giả news” – “tin tức giả mạo”)

Thông tin bị xuyên tạc/bóp méo: Thông tin sai lệch nhằm đánh lừa hoặc gây hiểu lầm

Bằng chứng: Sự thật hoặc ví dụ để chứng minh một điều là đúng hoặc sai

Misinformation: Thông tin sai lệch

Nghi ngờ: Sẵn sàng chất vấn/đặt câu hỏi về những tuyên bố một điều gì đó là sự thật

Bài 5 và 6

Bấm môi: Nội dung thu hút sự chú ý và có thể thúc đẩy bạn nhấp vào đường liên kết đến một trang web cụ thể nhờ việc sử dụng định dạng thú vị hoặc cụm từ lôi cuốn

Từ khóa: Một từ có liên quan trực tiếp đến chủ đề bạn tìm kiếm trên Internet – một trong những từ mà bạn thật sự cần để thực hiện tìm kiếm vì không có từ nào khác phù hợp hơn khi mô tả chủ đề đó

Cụm từ tìm kiếm: Từ khóa, tập hợp các từ khóa hoặc câu hỏi mà bạn nhập vào cửa sổ tìm kiếm (hoặc hộp tìm kiếm) để tìm thông tin trên mạng. Đôi khi, bạn cần nhiều cụm từ tìm kiếm trong một lượt tìm kiếm để tìm được nội dung mình cần.

Công cụ tìm kiếm/tìm kiếm trên Internet: Một chương trình phần mềm hoặc “công cụ” mà mọi người sử dụng để tìm thông tin bao gồm thông tin vị trí, ảnh và video trên mạng

Các kết quả tìm kiếm: Một tập hợp thông tin mà bạn có được trong công cụ tìm kiếm sau khi nhập cụm từ tìm kiếm và nhấn nút “Tìm kiếm” hoặc “Gửi”

Cửa sổ thông báo xuất hiện, hành vi giả mạo danh tính và các hình thức lừa đảo khác

Học sinh tham gia trò chơi tìm hiểu một số tin nhắn và văn bản khác nhau và thử xác định xem tin nhắn nào là chính thống và tin nhắn nào là lừa đảo.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Tìm hiểu** các mảnh khoe lừa đảo trên mạng hoặc trên thiết bị.
- ✓ **Xem xét** các phương pháp ngăn chặn hành vi đánh cắp thông tin trên mạng.
- ✓ **Biết** nói chuyện với một người lớn đáng tin cậy nếu các em nghĩ rằng mình đã bị lừa đảo trên mạng.
- ✓ **Nhận biết** các dấu hiệu nỗ lực lừa đảo.
- ✓ **Cẩn thận** khi chia sẻ thông tin cá nhân: Chia sẻ với ai và như thế nào.

Cùng trò chuyện



Rốt cuộc thì lừa đảo là gì?

Lừa đảo là khi ai đó cố gắng lừa gạt các em để có thể đánh cắp thứ gì đó – như thông tin đăng nhập, thông tin cá nhân, tiền hoặc tài sản kỹ thuật số của các em. Các kẻ lừa đảo đôi khi giả làm người mà các em tin tưởng và chúng có thể xuất hiện trong một cửa sổ bật lên/popup, trang web, tin nhắn hoặc thậm chí là ứng dụng giả mạo trong quảng cáo hoặc cửa hàng ứng dụng. Các tin nhắn và các trang không an toàn mà các kẻ lừa đảo cố gắng gửi cho các em cũng có thể phát tán vi-rút vào thiết bị của các em. Một số loại vi-rút sử dụng danh bạ của các em để tiếp tục dùng chính phương thức cũ tấn công bạn bè và gia đình của các em. Một số hình thức lừa đảo khác có thể là cố lừa các em tải một ứng dụng gây hại xuống bằng cách làm ứng dụng đó trông giống như thật, hoặc nói rằng thiết bị của các em đang gặp vấn đề nhằm dụ dỗ các em tải phần mềm gây hại xuống.

Hãy nhớ: Một người nhắn tin, một trang web hoặc một quảng cáo không thể nào biết được thiết bị hoặc máy tính của các em có đang gặp vấn đề hay không! Do đó, chúng tôi nói máy tính hoặc thiết bị của các em đang gặp vấn đề, thì thực ra bọn chúng đang lừa các em thôi. Ngoài ra, các em có thể biết thông tin này rồi, nhưng nó vẫn rất hữu ích. Đó là: Nếu nhận được tin nhắn từ người mà các em không quen biết hoặc thậm chí nghĩ rằng các em có thể quen biết họ, và tin nhắn nghe có vẻ hay ho, thú vị, hoặc hấp dẫn đến khó tin, thì rất có thể đúng như các em nghi ngờ: chúng là giả.

Lưu ý cho giáo viên: Giáo viên có thể hỏi xem cả lớp đã bao giờ nghe về trường hợp này chưa, hãy giơ tay phát biểu, sau đó hỏi xem các em (hoặc thành viên trong gia đình các em) đã bao giờ nhìn thấy một tin nhắn như vậy chưa. Nếu chưa thì thật TUYỆT VỜI, và nếu gặp trường hợp này trong tương lai, các em sẽ biết cách bảo vệ bản thân, gia đình và thông tin của mình.

Một số lừa đảo rõ ràng là giả mạo. Một số khác có thể khá tinh vi và nghe rất thuyết phục – như khi kẻ lừa đảo gửi cho các em một tin nhắn có chứa thông tin cá nhân của các em. Đó gọi là lừa đảo có nhắm mục tiêu. Thủ đoạn này rất khó nhận biết vì chúng

sử dụng thông tin của các em, khiến các em nghĩ rằng chúng có quen biết các em. Một hình thức lừa đảo khác mà các em có thể đã nghe nói đến, đó là giả mạo danh tính - khi kẻ lừa đảo tạo một trang hoặc hồ sơ giả để giả làm người mà các em biết hoặc người mà các em hâm mộ, nhờ đó chúng có thể đánh lừa các em. Ngoài ra còn có lừa đảo qua tin nhắn (lừa đảo bằng cách sử dụng tin nhắn văn bản) và tấn công giả mạo (qua email).

Do đó, trước khi các em thực hiện điều mà người khác yêu cầu (chẳng hạn như nhấp vào một đường liên kết hoặc chia sẻ thông tin đăng nhập), hãy tự hỏi bản thân một số câu hỏi về tin nhắn đó. Sau đây là một số câu hỏi như vậy:

- Nếu tin nhắn là của một doanh nghiệp, thì tin nhắn đó có chuyên nghiệp không, có biểu trưng thường thấy của sản phẩm hoặc của công ty không, và văn bản có lỗi chính tả không?
- Việc nhấp vào một trang web qua tin nhắn tuyệt đối không phải là ý hay, nhưng các em có thể vào trình duyệt web của mình, tìm kiếm doanh nghiệp đó rồi nhấp vào trang web của họ trong kết quả tìm kiếm, rồi tự hỏi: URL của trang web đó có khớp với tên sản phẩm hoặc tên công ty và thông tin các em đang tìm kiếm không? Có lỗi chính tả không?
- Có phải tin nhắn xuất hiện dạng popup/cửa sổ thông báo xuất hiện rất phiền phức không?
- URL có bắt đầu bằng https:// cùng một ổ khóa nhỏ màu xanh lá cây ở bên trái không? (Nếu có thì tốt, vì đồng nghĩa với việc kết nối được bảo mật.)
- Có gì trong phần văn bản in nhỏ? (Đó đôi khi là nơi chúng gài bẫy, nếu muốn. Tuy nhiên, không có văn bản in nhỏ thì cũng không ổn.)
- Tin nhắn có đưa ra một đề nghị hấp dẫn đến khó tin không, chẳng hạn như cơ hội kiếm tiền, nhận được quà kỹ thuật số hay hơn cho hình đại diện hoặc nhân vật của các em, trở nên nổi tiếng, v.v.? (Luôn luôn là những đề nghị hấp dẫn đến khó tin.)
- Tin nhắn đó có gì bất thường không? Kiểu như người đó nói rằng họ biết các em, và các em nghĩ là cũng có khả năng đó nhưng lại chưa chắc chắn 100%?

Và nếu các em đã thật sự bị lừa thì sao? Việc đầu tiên là: Đừng hoảng sợ! Nhiều người phản ứng như vậy lắm.

- Hãy ngay lập tức nói chuyện với bố mẹ, giáo viên hoặc những người lớn khác mà các em tin tưởng. Càng chần chừ, các em càng gặp bất lợi.
- Hãy thay đổi mật khẩu của các tài khoản trên mạng.
- Nếu chẳng may các em mắc bẫy lừa đảo, hãy thông báo cho bạn bè và người quen ngay lập tức, vì có thể họ là nạn nhân tiếp theo nhận được tin nhắn lừa đảo đó.
- Hãy báo cáo tin nhắn đó là tin nhắn rác, nếu có thể.

Hoạt động



Có thể thay đổi đối với lớp 2-3: Chia lớp thành 5 nhóm rồi giao một ví dụ trong phiếu bài tập cho mỗi nhóm. Sau khi từng nhóm đã được phân tích ví dụ, hãy cho cả lớp cùng thảo luận.

1. Chia lớp thành các nhóm

Cần chuẩn bị:

- Tài liệu phát cho học sinh: “Ví dụ về hành vi lừa đảo” (đáp án có trên trang sau)

Đáp án cho tài liệu phát cho học sinh: “Ví dụ về hành vi lừa đảo”

- 1. Thật.** Tin nhắn yêu cầu người dùng truy cập trang web của công ty và tự đăng nhập vào tài khoản của họ, thay vì cung cấp một đường liên kết trong tin nhắn hoặc yêu cầu các em gửi mật khẩu của mình qua email (các đường liên kết có thể đưa các em đến các trang web độc hại).
- 2. Giả.** URL đáng ngờ và không an toàn
- 3. Thật.** Có https:// trong URL
- 4. Giả.** Đề nghị đáng ngờ nhằm đổi lấy thông tin ngân hàng
- 5. Giả.** URL đáng ngờ và không an toàn
- 6. Giả.** URL đáng ngờ và không an toàn
- 7. Giả.** URL đáng ngờ và không an toàn, đề nghị đáng ngờ nhằm đổi lấy thông tin ngân hàng

2. Mỗi nhóm tìm hiểu một số ví dụ

Hãy chia thành các nhóm và mỗi nhóm tìm hiểu một số ví dụ về tin nhắn và trang web.

3. Các cá nhân đưa ra lựa chọn

Quyết định “thật” hoặc “giả” cho từng ví dụ và liệt kê lý do ở phần bên dưới.

4. Các nhóm thảo luận về các lựa chọn

Những ví dụ nào có vẻ đáng tin cậy và những ví dụ nào có vẻ đáng ngờ? Có đáp án nào làm các em ngạc nhiên không? Nếu có thì tại sao?

5. Thảo luận sâu hơn

Sau đây là một số câu hỏi khác để tự hỏi bản thân khi đánh giá các tin nhắn và trang web mà các em thấy trên mạng:

• Tin nhắn này trông có thật không?

Cảm nhận đầu tiên là gì? Có thấy phần nào không đáng tin cậy không? Tin nhắn có đề nghị khắc phục vấn đề mà các em không biết không?

• Ứng dụng này trông có thật không?

Đôi khi các ứng dụng giả mạo - ứng dụng trông rất giống với ứng dụng thật được quảng cáo trong các cửa sổ thông báo xuất hiện trên trang web hoặc hiển thị trong các cửa hàng ứng dụng. Một khi được tải xuống điện thoại, những ứng dụng đó có thể gây ra đủ loại rắc rối như đánh cắp thông tin hoặc danh bạ, cài đặt phần mềm gây hại, ... Hãy để ý lỗi chính tả, số người dùng đánh giá rất ít hoặc hình ảnh đồ họa cầu thả (không mấy chuyên nghiệp).

• Tin nhắn có đề nghị thứ gì đó miễn phí không?

Thường thì tặng quà miễn phí lại không thực sự miễn phí – người gửi luôn muốn nhận lại gì đó từ các em.

• Chúng có yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân không?

Một số kẻ lừa đảo yêu cầu các em cung cấp thông tin cá nhân để chúng có thể thực hiện thêm các thủ đoạn lừa đảo khác. Ví dụ: các câu đố hoặc “bài kiểm tra tính cách” có thể thu thập dữ kiện để giúp chúng dễ dàng đoán được mật khẩu hoặc thông tin bí mật khác của các em. Hầu hết các doanh nghiệp thật sự sẽ không yêu cầu các em cung cấp thông tin cá nhân trong tin nhắn hoặc tại bất cứ nơi nào khác, ngoại trừ các trang web của chính họ.

• Đó là một chuỗi tin nhắn hay một bài đăng chuyển tiếp trên mạng xã hội?

Những tin nhắn và bài đăng yêu cầu các em chuyển tiếp cho người quen có thể khiến các em và những người khác gặp rủi ro. Đừng gửi đi trừ khi các em biết rõ về nguồn gửi và chắc chắn tin nhắn đó an toàn để gửi cho người khác.

• Tin nhắn có dòng chữ in nhỏ không?

Các em sẽ thấy “dòng chữ in nhỏ” ở dưới cùng của hầu hết tài liệu. Dòng chữ này rất nhỏ và thường chứa những nội dung mà khả năng cao là các em sẽ bỏ sót nội dung. Ví dụ: có thể dòng tiêu đề ở trên cùng thông báo các em đã trúng được một chiếc điện thoại miễn phí, nhưng các em lại đọc được trong văn bản in nhỏ rằng sự thật là các em phải trả cho công ty đó 200 USD/tháng. Nhưng không có văn bản in nhỏ thì cũng đáng nghi như vậy, do đó, các em cũng phải để ý.

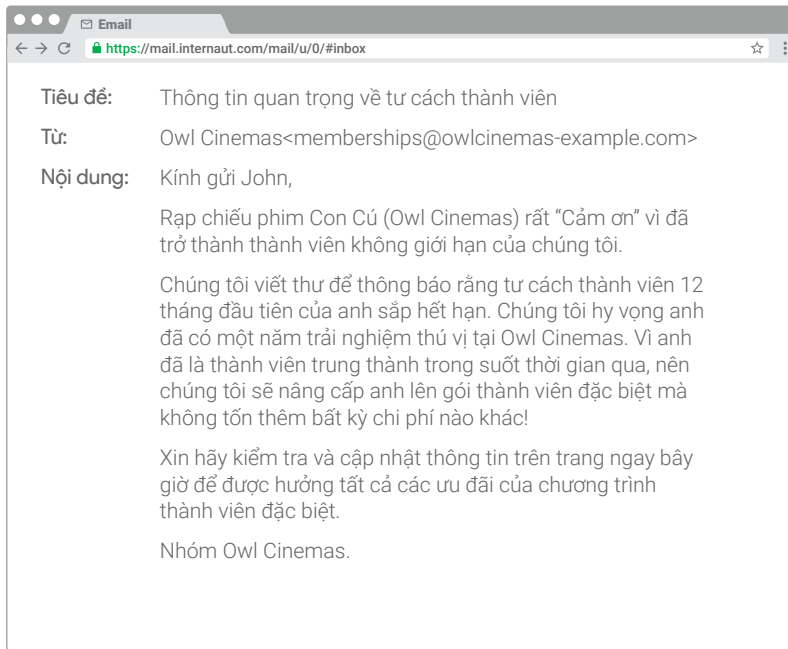
Lưu ý: Trong bài tập này, hãy giả sử rằng Internaut Mail là một dịch vụ có thật và đáng tin cậy.

Ghi nhớ

Khi các em lên mạng, hãy luôn cảnh giác trước các bẫy lừa đảo trong trò chơi, trang web, ứng dụng và tin nhắn. Đồng thời, hãy hiểu rằng nếu một đề nghị nghe có vẻ quá tuyệt vời hoặc có thể giúp các em nhận được thứ gì đó miễn phí, thì đó có thể là giả mạo. Và nếu chẳng may bị lừa, hãy chắc chắn rằng các em sẽ ngay lập tức nói với một người lớn mà các em tin tưởng.

Phiếu bài tập: Bài 1

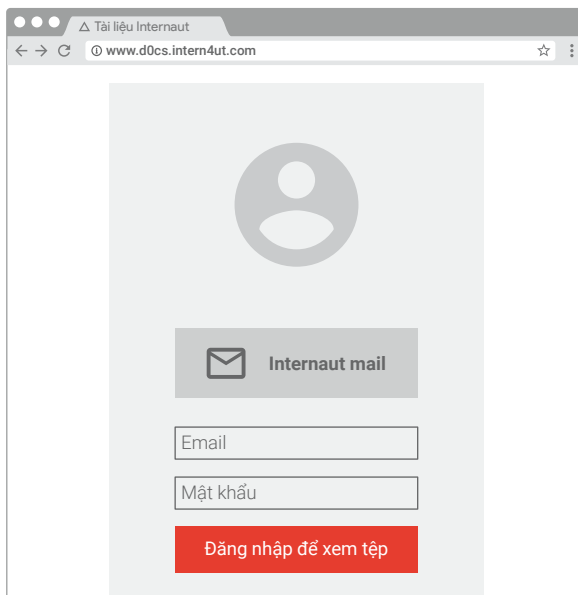
“Ví dụ về hành vi lừa đảo”



1. Đây là thật hay giả?

Thật

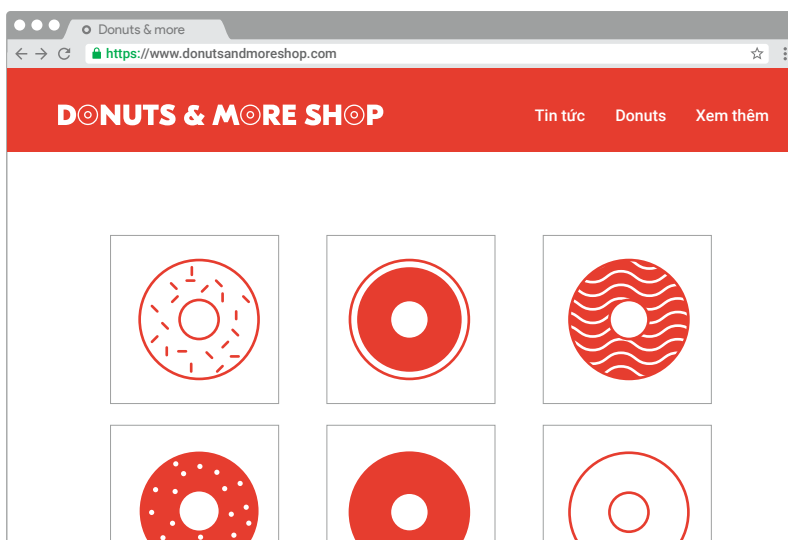
Giả



2. Đây là thật hay giả?

Thật

Giả

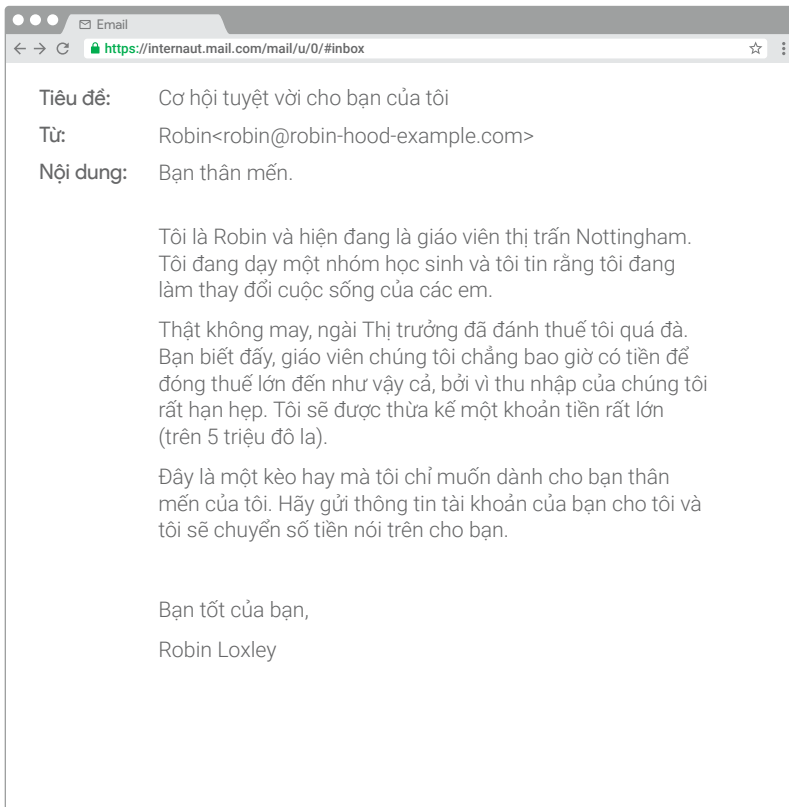


3. Đây là thật hay giả?

Thật

Giả

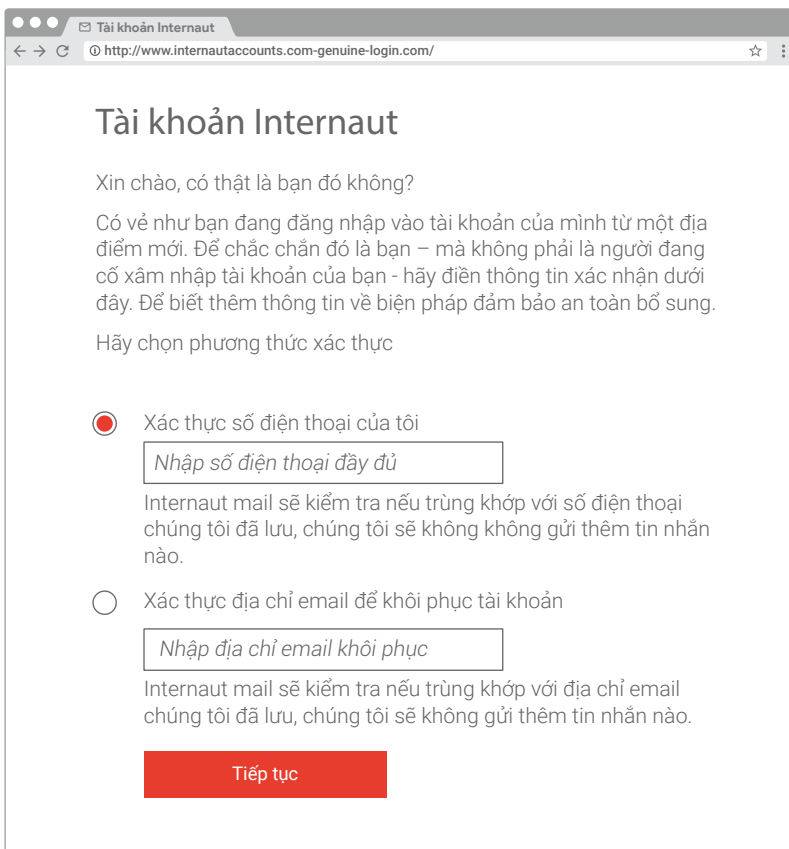
Xem nội dung ở trang kế tiếp →



4. Đây là thật hay giả?

Thật

Giả



5. Đây là thật hay giả?

Thật

Giả



6. Đây là thật hay giả?

Thật Giả



7. Đây là thật hay giả?

Thật Giả

Ai đang “nói chuyện” với tôi?

Học sinh thực hành các kỹ năng chống lại lừa đảo bằng cách đóng vai và thảo luận về những phản ứng có thể xảy ra đối với các tin nhắn, bài đăng, lời mời kết bạn, ứng dụng, hình ảnh và email đáng ngờ trên mạng.

Nội dung bài học: Vì xoay quanh mối tương tác xã hội nên bài học này có vẻ sẽ phù hợp với học sinh ở các lớp trên tiểu học (5-6). Tuy nhiên, do ngày càng có nhiều trẻ em ở độ tuổi 7-9 chơi trò chơi trực tuyến (nhiều em chơi với bạn bè chứ không chơi một mình), nên bài học này là sự chuẩn bị tốt ngay cả đối với các lớp 2-3. Chúng tôi hy vọng giáo viên ở các cấp đó sẽ tìm hiểu xem học sinh của mình có đang chơi trò chơi không, và nếu có thì học sinh thích gì về trò chơi đó, liệu các em đã bao giờ cảm thấy hoài nghi điều gì không. Để đạt được hiệu quả tối đa trong quá trình học, chỉ cần giữ thái độ lạc quan, cởi mở và không phán xét.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** rằng những người liên hệ với chúng ta có thể không phải là người mà họ đã tự nhận.
- ✓ **Hãy chắc chắn rằng** các em biết mình đang nói chuyện với ai trước khi trả lời.
- ✓ **Đặt câu hỏi** hoặc nhờ người lớn trợ giúp nếu cảm thấy khó xác định được người đó là ai.

Cùng trò chuyện



Làm thế nào để biết chính xác người đó là ai?

Khi nói chuyện điện thoại với bạn bè, các em có thể nhận ra đó là bạn mình thông qua giọng nói, mặc dù các em không thể nhìn thấy họ. Thế giới trên mạng thì hơi khác một chút. Đôi khi, thật khó để chắc chắn rằng một người có đúng là người họ mà tự nhận không. Trong các ứng dụng và trò chơi, nhiều người cũng thi thoảng giả vờ trở thành một người khác để đùa, cố gắng lấy gì đó từ các em hoặc để phán xét. Trong một số trường hợp khác, nhiều người mạo danh người khác để đánh cắp thông tin cá nhân hoặc tài sản kỹ thuật số như vật phẩm hoặc tiền trong trò chơi. Điều an toàn nhất nên làm là không trả lời hoặc nói cho cha mẹ hoặc người lớn khác mà các em tin tưởng rằng các em không quen biết người đang cố kết nối với mình. Nhưng nếu quyết định là có thể trả lời thì tốt nhất trước tiên các em nên xem mình có thể tìm hiểu gì về họ. Hãy kiểm tra trang cá nhân hoặc hồ sơ của họ, xem bạn bè của họ là ai hoặc tìm kiếm thông tin khác cho các em biết họ là ai.

Có rất nhiều cách để xác minh danh tính của ai đó trên mạng. Sau đây là một vài ví dụ để làm quen.

Lưu ý cho giáo viên: Giáo viên có thể cho lớp thảo luận câu hỏi “Làm thế nào để xác minh danh tính của một người trên mạng?” ; sau đó tiếp tục trao đổi những câu hỏi sau đây.

• Nếu có một bức ảnh của người gửi tin nhắn, thì ảnh đó có đáng ngờ không?

Ảnh của họ có bị mờ hoặc khó nhìn không? Hoặc trường hợp hoàn toàn không có ảnh nào, chẳng hạn như để hình nhân vật hoạt hình hoặc mặt của nhân vật hoạt hình? Ảnh không rõ, ảnh nhân vật hoạt hình, ảnh thú cưng, ... giúp một người dễ dàng che giấu danh tính của họ trên mạng xã hội. Thậm chí những kẻ lừa đảo cũng thường đánh cắp ảnh của người thật để thiết lập hồ sơ giả mạo rồi giả làm người đó. Nếu có ảnh thì các em có tìm thêm được ảnh của người có tên đó trên mạng không?

• **Tên mà các em thấy có chứa tên thật của họ không?**

Ví dụ: trên mạng xã hội, tên mà các em thấy có giống với tên của người thật không? (Ví dụ: hồ sơ của Jane Doe có URL là SocialMedia.com/jane_doe.)

• **Trang của họ có thông tin về họ không?**

Nếu có thì thông tin đó có giống như do một người thật viết không? Các tài khoản giả mạo có thể không có nhiều thông tin “Giới thiệu về bản thân”, hoặc có thể có một loạt thông tin được sao chép hoặc kết hợp ngẫu nhiên để tạo ra một hồ sơ giả mạo. Có điều gì trong thông tin của họ mà các em có thể xác nhận bằng cách tìm kiếm theo tên trên hồ sơ không?

• **Tài khoản đó đã hoạt động được bao lâu? Các em có thấy những hoạt động đó hợp lý không?**

Trang hoặc hồ sơ đó có mới không, hoặc có thể hiện nhiều hoạt động đang diễn ra trong một thời gian dài không? Người đó có bạn chung với các em như các em mong đợi không? Các tài khoản giả thường không có nhiều nội dung hoặc không có dấu hiệu cho thấy người khác đăng, nhận xét và giao tiếp xã hội trên đó.

Hoạt động



Cần chuẩn bị

- Phiếu bài tập: “Ai đang “nói chuyện” với tôi?” cắt ra thành các miếng giấy, mỗi miếng giấy có một tình huống
- Một cái bát hoặc hộp để đựng các miếng giấy (mỗi nhóm học sinh chọn một miếng giấy)
- Đề cương dành cho học sinh ở trang 45 (mỗi học sinh làm một đề cương)

Ghi nhớ

1. Các nhóm tìm hiểu các tình huống

Được rồi, bây giờ chúng ta sẽ chia thành 5 nhóm. Mỗi nhóm sẽ chọn một tình huống trong hộp này.

2. Các nhóm chọn một hoặc nhiều đáp án trên phiếu bài làm và nói về lý do các em chọn đáp án đó cho tình huống. Hãy thoải mái viết thêm những tin nhắn mà các em cho là còn tinh vi hơn.

3. Cả lớp thảo luận về lựa chọn của các nhóm

Cuối cùng, hãy dùng phiếu bài làm này để thảo luận trước lớp về tất cả các tình huống. Từng nhóm đọc tình huống rồi nói cho cả lớp về phản ứng của các em và lý do các em chọn đáp án đó. Cả lớp thảo luận.

Các em kiểm soát việc các em nói chuyện với ai trên mạng. Hãy chỉ kết nối với những người mà các em chắc chắn biết được họ là ai!

Ai đang “nói chuyện” với tôi?

Tình huống 1

Em nhận được lời mời kết bạn từ một người chơi ngẫu nhiên trong trò chơi: “Chào, bạn khỏe không! Cùng chơi đi! Đồng ý kết bạn nhé?”

Tình huống 2

Em nhận được tin nhắn văn bản từ một người lạ trên điện thoại di động. “Chào, Corey đây! Còn nhớ mình từng gặp hồi hè không?”

Tình huống 3

Em nhận được tin nhắn từ người mà em không theo dõi. “Chào! Mình thích các bài đăng của bạn, bạn SIÊU hài luôn! Cho mình số điện thoại để nói chuyện thêm nhé?”

Tình huống 4

Em được một người lạ bắt chuyện ở phần chat. “Hôm nay mình có gặp bạn ở hội trường. BẠN THẬT ĐÁNG YÊU! Cho mình địa chỉ nhé? Mình đến chơi với bạn”.

Tình huống 5

Em nhận được một tin nhắn trên mạng. “Chào, mình vừa gặp bạn của bạn, Sam! Sam đã kể cho mình về bạn, mình muốn gặp bạn. Bạn sống ở đâu nhỉ?”

Ai đang “nói chuyện” với tôi?

Sau đây là 5 tin nhắn giả định mà ai cũng có thể nhận được trên mạng hoặc trên điện thoại. Mỗi tình huống có một danh sách đáp án, một số phù hợp và số khác chưa phù hợp. Hãy chọn một (hoặc hai) đáp án mà các em thấy phù hợp nhất – hoặc các em có thể đưa ra đáp án khác. Bây giờ, hãy tiến hành thảo luận, sau đó chúng ta sẽ thảo luận chung trước lớp.

Lưu ý chung: Nếu một trong những tình huống này thực sự xảy ra với các em và các em không biết nên làm gì, thì câu trả lời dễ nhất là không trả lời gì hết. Các em luôn có thể bỏ qua hoặc chặn tin nhắn đó. Các em cũng có thể nói chuyện với bố mẹ hoặc giáo viên về tin nhắn đó, nhất là khi tin nhắn đó làm phiền các em.

Tình huống 1

Em nhận được lời mời kết bạn từ một người chơi ngẫu nhiên trong trò chơi: “Chào, bạn khỏe không! Cùng chơi đi! Đồng ý kết bạn nhé?” Em sẽ làm gì?

- **Lờ đi.** Nếu không quen biết, em có thể không kết bạn với họ.
- **Chặn họ.** Em sẽ không phải nhận thêm tin nhắn nào từ họ. Ngoài ra, trong hầu hết các trò chơi và ứng dụng, họ thậm chí sẽ không biết là em đã chặn họ.
- **Thay đổi chế độ cài đặt.** Vào phần cài đặt của trò chơi, hãy xem em có thể tắt mọi lời mời kết bạn hay không rồi chọn hộp đó. Bằng cách này, thậm chí em sẽ không cần phải quyết định có chấp nhận lời mời từ những người chơi ngẫu nhiên hay không.
- **Kiểm tra thông tin của họ trên mạng.** Hãy kiểm tra xem họ có trang hoặc hồ sơ không, từ đó xác định họ có thực sự là người chơi không – họ có các trải nghiệm hay người theo dõi không, họ đã từng lan truyền nội dung trực tuyến chưa? Bạn bè của em có biết họ không? Chỉ khi họ trông giống một người chơi thực sự yêu thích trò chơi này thì em mới nên cân nhắc việc kết bạn với họ. Nhưng tốt nhất là trẻ em chỉ nên chơi với bạn bè ngoài đời thật.
- **Thêm họ vào danh sách bạn bè.** Nếu họ trông có vẻ ổn. Không nên làm vậy, trừ trường hợp em đã xác minh được họ là ai và kiểm tra với một người lớn mà em tin tưởng hoặc ít nhất là bạn bè của em, để xem họ có biết người đó là ai không. Nếu em chơi cùng họ khi đang dùng micrô hoặc tai nghe, hãy đảm bảo chỉ trò chuyện về trò chơi – đừng chia sẻ tên đầy đủ hoặc bất kỳ thông tin cá nhân nào khác của mình.
- **Cung cấp cho họ thông tin cá nhân.** Chắc chắn là không rồi. Em biết mà: Đừng bao giờ cung cấp thông tin cá nhân cho những người em không quen biết.

Tình huống 2

Em nhận được tin nhắn văn bản từ người lạ trên điện thoại di động. “Chào, Corey đây! Còn nhớ mình từng gặp hồi hè không?” Em sẽ làm gì?

- **Chặn Corey.** Hành động này có vẻ thô lỗ nếu em thật sự biết cô ấy. Nhưng nếu em chắc chắn rằng mình chưa từng gặp người nào tên là Corey vào mùa hè năm ngoái hoặc cô ấy gửi cho em quá nhiều tin nhắn và chia sẻ quá nhiều về bản thân, thì em có thể chặn cô ấy.

[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

- **Lờ Corey đi.** Như đã nói ở trên, nếu em không biết người này, em chỉ cần không trả lời.
- **“Chào Corey, mình có quen bạn à?”** Đây là một lựa chọn an toàn nếu em không chắc mình từng gặp cô ấy chưa và muốn tìm hiểu xem nếu từng gặp thì mọi chuyện diễn ra như thế nào. Nhưng đừng nói cho Corey biết em đã ở đâu vào mùa hè năm ngoái!
- **Mình không nhớ bạn nhưng thỉnh thoảng tụi mình vẫn có thể gặp nhau”.** Thật sự không phải là một ý hay; đừng bao giờ đề nghị gặp bất kỳ ai mà em không quen biết.

Tình huống 3

Em nhận được một tin nhắn trực tiếp từ @soccergirl12, một người mà em không theo dõi. “Chào! Mình thích các bài đăng của bạn, bạn SIÊU hài luôn! Cho mình số điện thoại để nói chuyện thêm nhé?” Em sẽ làm gì?

- **Lờ @soccergirl12.** Em không cần phải trả lời nếu không muốn.
- **Chặn @soccergirl12.** Nếu em không quen biết người này và chặn họ, em sẽ không bao giờ phải nhận tin nhắn của họ nữa – trừ trường hợp họ tạo một hồ sơ giả mới và liên hệ với em với tư cách là một người giả mạo khác.
- **“Chào bạn, mình có quen bạn à?”** Nếu không chắc, hãy đặt câu hỏi trước khi cung cấp thông tin cá nhân như số điện thoại của em.
- **“Được nhé, số điện thoại của mình là...”** Không được chút nào! Kể cả khi em đã xác minh được người này là ai thì việc cung cấp thông tin cá nhân qua mạng xã hội cũng không phải là ý hay. Hãy tìm một cách khác để liên lạc, cho dù đó là thông qua bố mẹ, giáo viên hoặc người đáng tin cậy nào khác.

Tình huống 4

Một người lạ gửi tin nhắn cho em: “Hôm nay mình có gặp bạn ở hội trường. BẠN THẬT ĐÁNG YÊU! Cho mình địa chỉ nhé? Mình đến chơi với bạn”. Em sẽ làm gì?

- **Lờ đi.** Có lẽ là một lựa chọn phù hợp.
- **Chặn người này.** Đừng ngần ngại nếu em có cảm nhận xấu về ai đó.
- **“Ai vậy?”** Không nên. Nếu thấy tin nhắn sơ sài, tốt hơn là em không nên trả lời – hãy chặn họ.
- **“Bạn là Lizi à?” BẠN CŨNG ĐÁNG YÊU LẮM!** Nhà mình ở 240 Circle Ct”. Đây không phải là ý hay, ngay cả khi em nghĩ rằng mình biết đó là ai. Trước khi cung cấp cho ai đó địa chỉ hoặc bất kỳ thông tin cá nhân nào khác, hãy kiểm tra xem người đó có đúng là người mà họ tự nhận không, ngay cả khi em nghĩ rằng em biết họ. Đừng bao giờ gặp trực tiếp ai đó mà em chỉ biết qua những cuộc trò chuyện trên mạng.

Tình huống 5

Em nhận được tin nhắn này: “Chào, mình vừa gặp bạn của bạn, Sam! Sam đã kể cho mình về bạn, mình muốn gặp bạn. Bạn sống ở đâu nhỉ?” Em sẽ làm gì?

- **Lờ đi.** Nếu em không biết người này nhưng em có một người bạn tên là Sam, thì tốt nhất em nên hỏi lại Sam trước khi trả lời tin nhắn này.
- **Chặn.** Nếu em không biết người này và em không có người bạn nào tên là Sam, thì tốt nhất là em nên sử dụng chế độ cài đặt của mình để chặn việc người này tiếp tục liên hệ với em.
- **“Ai vậy?”** Có lẽ không phải là ý hay. Nếu em không biết người đó, tốt nhất là không nên trả lời, ít nhất là cho đến khi em nhận được phản hồi của Sam..

Điều đó có thật sự đúng vậy không?

Kiến thức nền tảng về truyền thông cho giáo viên: Ngoài việc giúp học sinh sử dụng các câu hỏi phân tích để đánh giá độ tin cậy của nguồn tin, chúng ta cũng muốn các em hiểu rằng thông tin có nguồn gốc từ nhiều nơi (chứ không chỉ từ sách vở). Do đó, các em cần áp dụng kỹ năng của mình để phân tích tất cả các loại nội dung truyền thông. Khi làm được việc này, các em sẽ sẵn sàng chuyển sang bước phân tích các thể loại nội dung truyền thông đặc biệt, như tin tức hoặc dữ liệu khoa học.

Lưu ý: Đây là bài học cung cấp kiến thức nền tảng về nội dung truyền thông phù hợp cho mọi học sinh, nhưng có thể hơi khó đối với học sinh lớp 2-3. Do đó, hãy xem phần sửa đổi đề xuất dưới đây trong phần "Hoạt động".

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Xác định** những công cụ các em đã sử dụng để biết thông tin nào là **đáng tin cậy**.
- ✓ **Xem xét** tác động của những yếu tố cụ thể như **chuyên môn** và **động cơ** đối với độ tin cậy.
- ✓ **Tìm hiểu** 4 câu hỏi để đánh giá độ tin cậy của nguồn tin.
- ✓ **Hiểu được** rằng một nguồn uy tín đối với chủ đề này không nhất thiết sẽ uy tín đối với các chủ đề khác.
- ✓ **Biết** rằng việc kiểm tra nhiều nguồn tin thường giúp em đánh giá độ tin cậy của thông tin.

Cùng trò chuyện



Yếu tố nào giúp một việc hay một người trở nên đáng tin cậy?

Mỗi ngày, em luôn phải đưa ra quyết định về việc tin điều gì và không tin điều gì. Video em vừa xem có đáng tin cậy không? Có phải nội dung đó đang cố thuyết phục em tin điều gì đó không? Anh trai em đang nói thật hay chỉ đùa giỡn thôi? Tin đồn em nghe được về một người bạn có đúng không?

Em làm gì để xác định liệu một người có đang nói thật hay không? Em có dùng những manh mối sau đây không?:

• Em biết gì về một người

Ví dụ: khi em biết một bạn trong lớp rất giỏi điều gì đó, hoặc trước giờ luôn nói thật, hoặc hay trêu đùa, hoặc có tính xấu, thì em thường sẽ biết được lúc nào bạn ấy đang nghiêm túc, trêu đùa hay nói dối.

• Người khác biết gì về em

Ví dụ: bố mẹ em biết loại đồ ăn nào khiến em đau bụng; còn các quảng cáo trên truyền hình thì không biết điều đó, vì vậy, em làm theo lời khuyên của bố mẹ về việc nên ăn gì. Cô thủ thư ở trường biết sở thích của em và thể loại sách em thích, vì vậy, em tin tưởng những cuốn sách mà cô ấy giới thiệu cho em.

• Tông giọng và biểu cảm trên gương mặt

Ví dụ: em biết rằng bạn em đang ám chỉ điều ngược lại những gì bạn ấy nói nếu như bạn ấy đảo mắt và làm điệu bộ cáu kỉnh trong lúc kể với em là bạn ấy chẳng thấy có gì hay ho khi đến khu vui chơi mới.

•Tình huống

Ví dụ: khi bạn bè đang chơi với nhau và một bạn trêu chọc kiểu tóc mới của em, em biết đó chỉ là câu đùa thôi. Nhưng nếu một bạn khác ở trường nói y như vậy để làm em xấu hổ trước lớp, thì đó là một sự xúc phạm.

Khi chúng ta nghe thông tin qua một nguồn phương tiện truyền thông như một video, một người trên truyền hình hoặc trên một trang web, chúng ta không biết nguồn tin đó và nguồn tin đó cũng không biết chúng ta. Chúng ta không chắc chắn về việc có nên tin chúng hay không.

Thậm chí khi một người quen gửi tin nhắn cho chúng ta, nhưng do không thể nhìn nét mặt hay nghe giọng nói của họ nên có thể chúng ta không hiểu được đúng ý của họ. Đó là lúc chúng ta cần đặt câu hỏi.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Tài liệu phát tay: “Xác định điều gì là đáng tin cậy” (mỗi học sinh một bản)

Điều chỉnh được đề xuất cho lớp 2-3: Nếu cảm thấy học sinh của mình đã sẵn sàng thảo luận xem một nguồn tin có uy tín hay không, giáo viên chỉ cần hoàn thành bước 1 và 2.

1. Đánh giá các nguồn tin

Nếu muốn tìm một trò chơi điện tử mới và thú vị, em có hỏi bà của mình không? Hay nói cách khác, bà của em có phải là một nguồn thông tin **đáng tin cậy** về trò chơi điện tử không? Một nguồn **đáng tin cậy** là một nguồn mà chúng ta có thể tin tưởng rằng nguồn đó cung cấp thông tin chính xác và phù hợp.

Hãy lập danh sách ưu điểm/nhược điểm để giải thích lợi ích và hạn chế của việc hỏi ý kiến của bà về trò chơi điện tử.

Danh sách của em có giống với bảng sau đây không?

ƯU ĐIỂM	NHƯỢC ĐIỂM
Bà thương mình và muốn mình vui vẻ	Bà không chơi và cũng không biết nhiều về các trò chơi điện tử
Bà rất giỏi tìm kiếm thông tin khi bà không biết câu trả lời	Bà không biết mình đã có những trò chơi nào hay mình thích loại nào

Nếu danh sách của em tương tự như bảng trên, thì em vừa dùng hai trong số những công cụ phổ biến nhất mà chúng ta có để quyết định xem một nguồn tin có uy tín hay không: động cơ và chuyên môn. “Chuyên môn” là một kỹ năng hoặc kiến thức đặc biệt về một điều gì đó. Các chuyên gia là những người có chuyên môn. “Động cơ” là ý định của một người, là lý do họ nói hoặc làm điều gì đó.

[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

Mục nào trong danh sách này cung cấp cho em thông tin về động cơ của bà? Mục nào thể hiện chuyên môn của bà? Vậy, người bà trên bảng ưu điểm/nhược điểm này có phải là một nguồn uy tín giúp cung cấp thông tin về việc nên chơi trò chơi điện tử mới nào hay không? Bà sẽ không nói dối, nhưng tốt nhất là em nên hỏi một người quan tâm đến mình và cũng biết đôi chút về trò chơi điện tử cũng như thể loại mà em thích.

Chúng ta cũng có thể biết rằng bố là một đầu bếp giỏi nhưng lại không am hiểu thời trang, huấn luyện viên của chúng ta hiểu rõ môn bóng rổ nhưng lại không rành môn thể dục dụng cụ, hoặc bà có thể sửa hầu hết mọi món đồ chơi nhưng lại không biết gì về trò chơi điện tử. **Một người là chuyên gia về một thứ không đồng nghĩa với việc họ sẽ là chuyên gia về mọi thứ.**

2. Tự lập danh sách ưu điểm và nhược điểm

Nếu đây là lần đầu tiên em nghĩ đến việc làm cách nào để dùng động cơ và chuyên môn như những manh mối để quyết định nguồn thông tin nào là uy tín, thì em có thể muốn thực hành thêm

Giả sử em muốn biết làm thế nào để trở thành một cầu thủ bóng đá giỏi hơn. Hãy lập danh sách ưu điểm/nhược điểm cho những đối tượng sau đây, rồi quyết định xem họ có phải là nguồn uy tín không:

- Bà của em
- Trang blog của một huấn luyện viên bóng rổ thuộc một trường trung học từng giành chiến thắng
- Cầu thủ giỏi nhất trong đội của em
- Một trang web bán giày bóng đá và tư vấn
- Các video hướng dẫn kỹ thuật luyện tập đá bóng

Em thấy mỗi nguồn có những điểm mạnh và điểm yếu nào?

- Có ai biết dạy nhưng không rành về kỹ năng đá bóng không?
- Có ai là chuyên gia bóng đá nhưng có thể không biết dạy không?
- Có ai đưa ra lời khuyên nhưng thường đi kèm việc chào mời mua hàng không?
- Có ai am hiểu bóng đá nhưng không biết em hoặc kỹ năng em cần không?

Thảo luận: Ai sẽ là một nguồn hữu ích để tham khảo và tại sao em lại nghĩ như vậy?

Sự đáng tin cậy không phải là thứ gì đó trắng đen rạch ròi. Hầu hết các nguồn đều có điểm mạnh và điểm yếu. Đó là lý do mà **câu trả lời tốt nhất thường là việc tham khảo nhiều nguồn** và so sánh các câu trả lời của họ.

3. Các bước để xem xét

Sự đáng tin cậy không chỉ là việc chúng ta tin tưởng ai, mà còn là việc chúng ta tin tưởng **điều gì**. Chúng ta nhận biết thế giới từ mọi nơi, chứ không chỉ trực tiếp qua con người. Một bộ phim về sóng thần chiếu cảnh một con sóng khổng lồ – cao hơn cả một tòa nhà chọc trời – đang hướng về phía những người trên bờ biển. Thực tế, sóng thần có trông giống như vậy không? Một quảng cáo ám chỉ rằng đa số các nhà khoa học đều là những

người đàn ông có mái tóc xù, đeo kính dày và luôn mặc áo khoác trắng. Điều này có phải sự thật không?

Chúng ta có thể kiểm chứng bất kỳ nguồn nào bằng 3 bước trong tài liệu **Xác định điều gì là đáng tin cậy**. Quy trình này liên quan đến những gì chúng ta đã biết về động cơ và chuyên môn.

Bước 1: Vận dụng suy nghĩ thông thường

Hỏi: Thông tin đó có logic không, có hợp lý không?

Nếu a) Thông tin em đang xem không hợp lý; b) Em biết thông tin đó không chính xác nhờ kinh nghiệm/trải nghiệm của bản thân, hoặc c) Thông tin đó không đúng với sự thật em đã biết, thì em không cần phải thực hiện thêm bước nào. Em đang nhìn thấy một nguồn không đáng tin cậy.

Bước 2: Đặt câu hỏi

Không cần hỏi nhiều, em chỉ cần tập trung vào 4 câu hỏi sau:

Chuyên môn

a) Nguồn tin này có biết mình hoặc quan tâm đến mình không?

Đáp án cho câu hỏi này phụ thuộc vào thông tin em đang tìm kiếm. Nếu em đang kiểm chứng một số thông tin về chai nhựa gây ô nhiễm đại dương, thì việc nguồn đó có biết em hay không là không quan trọng. Nhưng nếu một trang web cam kết rằng em sẽ thích đồ chơi mới của họ, thì trang web đó sẽ cần biết loại đồ chơi, trò chơi hoặc hoạt động mà em thích để cam kết của họ trở nên đáng tin cậy.

b) Nguồn tin này có am hiểu về chủ đề này không? Làm thế nào họ có được những kiến thức đó?

Một số người nghĩ rằng cách dễ nhất để tìm thông tin đáng tin cậy là hỏi một trợ lý ảo. Trợ lý ảo dường như biết tất cả mọi thứ! Em có bao giờ tự hỏi làm thế nào mà những trợ lý ảo lại biết được tất cả những câu trả lời đó không? Trợ lý ảo sử dụng các phép tính toán học (còn gọi là “thuật toán”) để tìm câu trả lời.

Đối với những câu hỏi đơn giản chỉ có một đáp án (như nhiệt độ bên ngoài hoặc tên của một người nổi tiếng hát một bài hát pop cụ thể), thì trợ lý ảo thường là một nguồn đáng tin cậy. Nhưng nếu đó là một câu hỏi phức tạp, tốt nhất là trước tiên em nên hỏi những người hoặc nhóm người có nhiều kinh nghiệm, đã giành giải thưởng hoặc là tiến sĩ liên quan đến chủ đề em quan tâm. Sau đó, em có thể hỏi trợ lý ảo để xác nhận thông tin đó (xem Bước 3).

Động cơ

c) Nguồn tin này muốn mình làm gì hoặc tin điều gì, và tại sao họ muốn mình làm hoặc tin điều đó?

Nguồn tin này có kiếm được tiền nếu mình làm theo lời khuyên của họ không? Ví dụ:

[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

Em có nghĩ rằng một người có ảnh hưởng sẽ được trả tiền nếu em mua sản phẩm mà họ đang mặc hoặc nói về nó không? Một vận động viên chuyên nghiệp sử dụng một thương hiệu giày hoặc áo nào đó chỉ vì họ thích thương hiệu đó hay vì họ được trả tiền để giới thiệu chúng?

Thường thì tiền có thể là một lý do khiến em nhìn thấy logo hoặc tên thương hiệu trong một video hoặc quảng cáo. Tiền có thể ảnh hưởng đến điều mà người có ảnh hưởng hoặc vận động viên nói với em (và cả điều họ không nói với em). Có thể họ không định làm tổn thương em, nhưng cũng có thể họ xem việc kiếm tiền quan trọng hơn là cung cấp cho em toàn bộ sự thật hoặc tiết lộ thông tin có lợi cho em.

d) Ai được lợi và ai có thể bị thiệt hại nếu mọi người tin vào nguồn tin này?

Không dễ để trả lời câu hỏi này. Em hãy xem ví dụ sau:

Giả sử có một quảng cáo về một ứng dụng cam kết giúp em trở thành học sinh giỏi hơn.

- Những lợi ích có thể có ở đây là gì? Nhà sản xuất ứng dụng sẽ hưởng lợi nếu em mua ứng dụng vì họ sẽ kiếm được tiền. Em có thể hưởng lợi nếu ứng dụng thực sự giúp được em.
- Ai có thể bị thiệt hại nếu em tin vào quảng cáo này? Em có thể sẽ lãng phí tiền nếu mua ứng dụng này. Em có thể sẽ dành thời gian học theo những điều sai lệch trong ứng dụng này, dẫn đến việc học ở trường còn tệ hơn. Hoặc em có thể sẽ dựa dẫm vào ứng dụng này trong khi ứng dụng này chỉ đưa ra phỏng đoán về điều em cần, thay vào đó hãy tìm kiếm sự giúp đỡ của giáo viên – người thực sự biết em cần gì.

Bước 3: Xác nhận

Hỏi: Các nguồn uy tín/ đáng tin cậy khác có đồng ý với điều mà nguồn này nói không? Mục đích của việc này không chỉ là kiểm chứng các nguồn khác, mà còn là xem xét nhiều nguồn khác nhau. Nếu chưa thể tìm được nhiều nguồn uy tín đồng ý với nguồn mà em đang kiểm chứng, thì em không nên tin vào nguồn đó.

4. Kiểm chứng các nguồn tin

Sau khi em hiểu bài, giờ là lúc để thực hành. Hãy chọn một câu hỏi liên quan đến một nội dung em học trên lớp hoặc nội dung nào đó mà em thấy trên mạng. Tìm một nguồn cung cấp đáp án cho câu hỏi đó và thảo luận theo nhóm nhỏ, sử dụng các câu hỏi trong tài liệu được phát để xác định xem nguồn đó có đáng tin cậy không.

Sau đây là một số gợi ý:

- Em cần các ý tưởng để chọn quà sinh nhật cho bạn em. Một quảng cáo cho một cửa hàng ở khu vực của em khẳng định rằng công cụ tìm kiếm của họ có mọi mặt hàng do cửa hàng cung cấp và có thể giúp em tìm quà cho bất kỳ ai mà em muốn. Em có tin quảng cáo này không?

- Em đang đọc các bài đánh giá trên mạng về một nhà hàng pizza mới và nhận thấy rằng 3 trong số 6 bài đánh giá 5 sao là của những người có tên giống với tên nhà hàng. Hai bài đánh giá khác nói rằng đây là pizza ngon nhất hành tinh và một bài đánh giá nói rằng pizza ở đây rẻ mà lại ngon. Ngoài ra còn có 14 bình luận tiêu cực. Những bài đánh giá tích cực có thuyết phục được em thử ăn pizza của họ không?
- Một quảng cáo dạng pop up/cửa sổ bật lên nói rằng em là một trong số rất ít người được chọn để thử loại “thuốc tiên cá” đặc biệt, nó sẽ cho em khả năng thở dưới nước mà không cần thiết bị lặn. Tất cả những gì em phải làm là trả 9,99 USD phí vận chuyển. Em có làm như họ nói không?
- Em thích rất nhiều video của một vlogger nổi tiếng vì họ rất hài hước. Tuy nhiên, họ cũng nói những điều khó nghe về những nhóm người thiểu số và em không thích điều đó. Em có tin những điều họ nói vì họ hài hước và rất nổi tiếng không? Em có nghĩ rằng những điều đó tác động đến mọi người không?

Ghi nhớ

Các câu hỏi là bạn của chúng ta. Khi đặt những câu hỏi phù hợp về các nguồn và thông tin mà họ cung cấp, em sẽ có được thông tin có giá trị hơn nhiều. Em càng dùng nhiều nguồn thì càng tốt. Và hãy nhớ rằng một nguồn tuyệt vời về chủ đề này không có nghĩa là phù hợp với mọi chủ đề khác.

Điều đó có thật sự đúng vậy không?

Những bước hữu ích để xác định điều đáng tin cậy của các nguồn không đáng tin.

Bước 1

Vận dụng suy nghĩ thông thường

Điều đó có logic không?

Bước 2

Đặt câu hỏi

Không cần hỏi nhiều, em chỉ cần tập trung vào 4 câu hỏi sau:

Chuyên môn

- Nguồn này có biết mình hoặc quan tâm đến mình không (và điều đó có quan trọng không)?
- Nguồn đó có am hiểu về chủ đề này không? Làm thế nào họ có được những kiến thức đó?

Động cơ

- Nguồn này muốn mình làm gì hoặc tin điều gì, và tại sao họ muốn mình làm hoặc tin điều đó?
- Ai được lợi và ai có thể bị thiệt hại nếu mọi người tin vào nguồn này?

Bước 3

Xác nhận

Các nguồn **đáng tin cậy** khác có đồng ý với điều mà nguồn này nói không? Dùng công cụ tìm kiếm trực tuyến – hoặc làm việc với chuyên gia truyền thông của trường trong thư viện – để tìm các nguồn thông tin khác về chủ đề của em (nguồn đó có thể là sách, tin tức hoặc các bài viết trong tạp chí, trên mạng hoặc ngoài đời thật). Làm Bước 1 và 2 đối với những nguồn này – đặt các câu hỏi tương tự về những nguồn này. Nếu những nguồn này cung cấp cùng một thông tin về chủ đề mà em quan tâm, rất có thể là những nguồn đó đang xác nhận rằng nguồn của em là đáng tin cậy.

Phát hiện thông tin không đáng tin cậy trên mạng

Kiến thức nền tảng về truyền thông cho giáo viên: Các câu hỏi nền tảng về kiến thức truyền thông và các kỹ thuật quan sát cung cấp cho học sinh những công cụ để tự định hướng trước thông tin sai lệch mà không mắc kẹt trong các cuộc tranh luận hoặc tác động tiêu cực đến các mối quan hệ với bạn bè và gia đình. Nhưng các em cần đặt câu hỏi và quen dần với việc đưa ra những thắc mắc quan trọng đối với thông tin mà các em tiếp nhận.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Xác định** manh mối chỉ ra rằng một tin tức hoặc nguồn thông tin là sai sự thật.
- ✓ **Sử dụng** câu hỏi phân tích và quan sát kỹ lưỡng để đánh giá mức độ uy tín của nguồn tin.
- ✓ **Hiểu được** tầm quan trọng của việc kiểm chứng sự đáng tin cậy của nguồn tin trước khi chia sẻ thông điệp trong đó.
- ✓ **Hình thành** thói quen phân tích mọi tin tức và thông tin, không chỉ những tin tức và thông tin chúng ta nghĩ là đáng ngờ.

Cùng trò chuyện



Em đã bao giờ chơi trò tìm lỗi trong một bức tranh chưa? Đôi khi chúng ta cũng làm vậy với tin tức. Có rất nhiều người và nhóm người quá ám ảnh với niềm tin của họ đến mức họ bóp méo sự thật để khiến chúng ta đồng ý với họ. Khi thông tin mà họ bóp méo được ngụy trang thành tin tức, đó là thông tin sai lệch.

Một số người không biết được thông tin giả, nhưng họ vẫn chia sẻ nó. Đó là cách tin giả lan truyền. Khi phải đưa ra lựa chọn nên làm gì hay tin vào điều gì dựa trên thông tin bị xuyên tạc, sẽ rất khó để mọi người bình tĩnh lắng nghe nhau, tranh luận một cách tôn trọng, hiểu về nhau hơn và giải quyết vấn đề.

Do đó, nếu xem hoặc nghe được một thứ gì đó như tin tức, thì làm cách nào chúng ta phân biệt được đâu là tin thật – đáng tin cậy và đâu là tin giả – sai lệch? Có những manh mối chúng ta có thể tìm hiểu để phân biệt chúng. Đó là những thủ thuật mà chính những kẻ đang cố làm chúng ta hiểu sai sử dụng. Và có những câu hỏi chúng ta có thể dùng để giúp phát hiện ra những mẫu tin không dựa trên sự thật.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Hình ảnh: “Có điểm nào sai lệch trong tranh”
- Tài liệu phát tay: “Xác định điều gì là đáng tin cậy” trong Bài 3 (trang 54)
- Phiếu bài tập: “Tìm URL giả mạo”

Đáp án của bài tập :
“Tìm URL giả mạo” nằm trong cột tài liệu

Thật:

abcnews.go.com
bbc.com/news
nbcnews.com
nytimes.com
washingtonpost.com
usatoday.com

Giả:

abcnews.com.co
abcnews-us.com
nbc.com.co
nytimesofficial.com
bbc1.site/business-news
washingtonpost.com
washingtonpost.com.co
usatosday.com

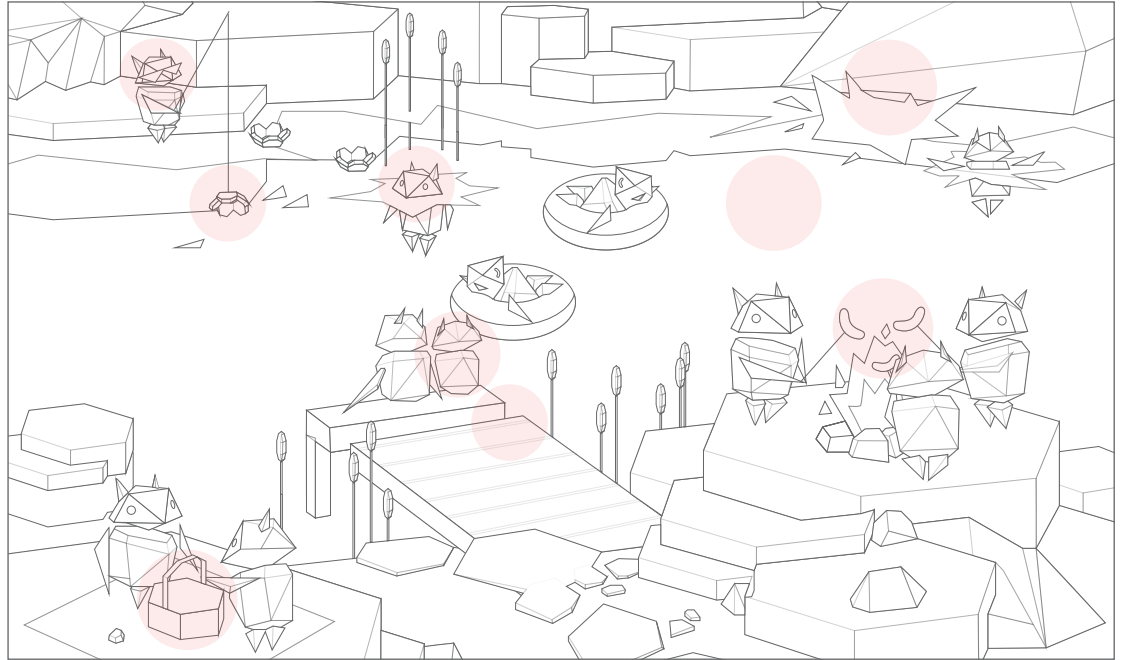
1. Có điểm nào sai lệch trong tranh?

Hãy xem bức tranh dưới đây. Quan sát thật kỹ. Em có nhận ra điểm khác biệt giữa hai bức tranh không?



Sẽ ra sao nếu có người cho em biết nên nhìn vào đâu? Như vậy có dễ hơn không?

Có 9 điểm khác nhau, em có tìm được toàn bộ không?



Việc cố gắng xác định xem một mẫu tin là thật hay giả giống như trò chơi với bức tranh này. Bằng cách xem xét thật kỹ, em có thể tìm được thông tin quan trọng. Và sẽ dễ hơn nhiều nếu em biết mình đang cần tìm gì.

Sau đây là một số manh mối để tìm thông tin sai lệch. Nếu phát hiện ra những manh mối này, em có thể đang xem phải một tin giả hoặc lừa đảo.

Bài tập URL giả mạo

Trước tiên, hãy xem URL (địa chỉ web) của trang web xuất bản tin tức đó. Một số trang web giả mạo cố đánh lừa em bằng cách chọn những cái tên bắt chước một trang web thật, nhưng có những điểm khác biệt rất nhỏ. Hầu hết các công ty sử dụng URL ngắn vì chúng dễ nhớ và dễ nhập hơn, vì vậy, những URL có thêm các chữ cái không cần thiết thường là những trang có thông tin sai lệch

Hãy xem tài liệu “Tìm URL giả mạo” mà các em được phát:

- Khoanh tròn mọi URL mà em cho là thật.
- Sau khi làm xong, hãy xem phần đáp án. Em có làm đúng hết không?

Làm thế nào để em có thể kiểm chứng liệu một URL có phải là một trang web tin tức thực sự hay không? Có một cách đó là tìm tổ chức tin tức hoặc URL đó trên web. Nếu đó là một tổ chức uy tín, một hộp thông tin mô tả về tổ chức đó, kèm theo cả địa trang web của họ, có thể xuất hiện phía bên phải của kết quả tìm kiếm. Nếu URL đó không đáng tin, thường thì em có thể cuộn xuống và thấy các tiêu đề về việc trang web đó bị báo cáo là giả mạo – hoặc em sẽ phát hiện ra trang web đó không truy cập được nữa.

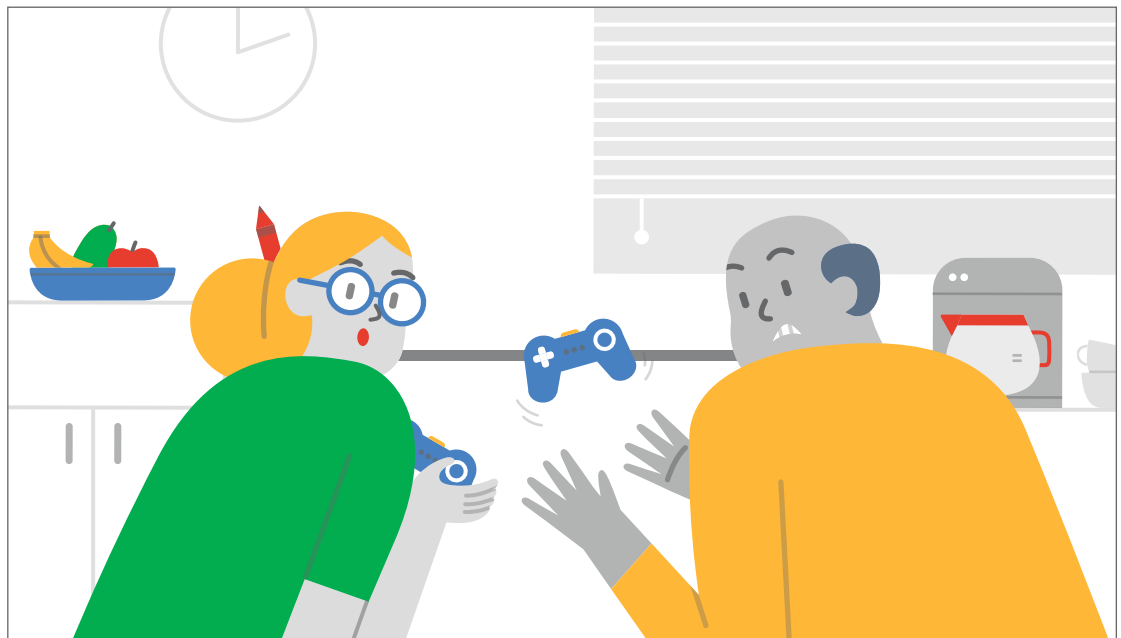
Xem nội dung ở trang kế tiếp →

2. Kiểm chứng tiêu đề

Đôi khi, người ta sẽ chia sẻ một mẫu tin mà không có URL. Trong những trường hợp đó, hãy dùng những manh mối sau:

- Một câu chuyện mở đầu bằng hình ảnh của thứ khiến chúng ta chú ý đến, chẳng hạn như một chú cún đáng yêu, một người nổi tiếng hoặc một điều khác thường. Nhưng khi chúng ta nhấp vào, mẫu tin đó dường như chẳng liên quan gì đến hình ảnh nói trên.
- Thay vì để em tự quyết định, những người đang cố thuyết phục em đồng tình với họ đôi khi sẽ dùng những yếu tố như chữ in đậm, IN HOA, gạch chân hoặc các dấu chấm than để khiến em nghĩ rằng nội dung em đang xem là quan trọng rồi nhấp vào chúng. Đây gọi là mồi nhử nhấp chuột (nhấp mồi). Những nhà báo chân chính sẽ không dùng những kỹ thuật đó.
- Để lôi kéo em đọc một mẫu tin, một số người sẽ đưa những từ như “chấn động/ gây sốc”, “lạ thường” hoặc “đáng kinh ngạc” vào tiêu đề. Họ biết những từ như vậy khiến chúng ta tò mò. Nhưng những nhà báo chân chính sẽ để cho chính tin tức đó nói lên tất cả. Họ đưa tin và để chúng ta quyết định xem tin tức đó có chấn động hay đáng kinh ngạc không.

Ví dụ: hãy xem bức tranh và tiêu đề sau:



Sự thật động trời về những gì giáo viên làm sau giờ lên lớp

Nếu không đọc tiếp, em nghĩ mẫu tin này sẽ nói về điều gì? Sao em lại nghĩ như vậy? Bằng chứng của em là gì?

Sau đây là nội dung của tin bài này:

“(Năm 2019) Một cuộc khảo sát gần đây của Đại học State University về giáo viên cho thấy 86% giáo viên cũng làm những việc mà mọi người hay làm sau giờ làm. Họ đi chợ, chuẩn bị bữa tối, dành thời gian cho gia đình, làm việc nhà và chuẩn bị sẵn sàng cho ngày hôm sau. Nhưng gần đây, nhiều giáo viên đang làm một số công việc không ngờ tới.

Khoảng chục năm trước, khó khăn về kinh tế khiến nhiều bang phải cắt giảm ngân sách giáo dục. Tức là giáo viên sẽ không được tăng lương trong nhiều năm. Do mức lương thấp không đủ để chi trả cho các chi phí cơ bản, nhiều giáo viên hiện đã làm thêm công việc thứ hai. Ở một số bang, giáo viên thậm chí đã đình công đòi tăng lương để họ có thể bỏ công việc thứ hai và dành nhiều thời gian hơn cho học sinh”.

Nội dung của mẫu tin này có giống với suy nghĩ của em không? Em nghĩ bức tranh và tiêu đề là chính xác hay gây hiểu lầm? Bằng chứng của em là gì?

3. Kiểm chứng các nguồn

Khi chúng ta phân tích tin tức, các manh mối có thể giúp ích, nhưng không phải lúc nào chúng cũng đầy đủ. Đôi khi, một số mẫu tin đáng tin cậy cũng dùng các kỹ thuật để thu hút sự chú ý của chúng ta, và việc này có thể khiến chúng trông giống tin giả. Và đôi khi, các nguồn giả lại rất giỏi trong việc sao chép nguồn thật, đến mức khó mà tin chúng là giả. Rất khó để phân biệt. Ví dụ...

Đối với em, những tổ chức tin tức sau có đáng tin cậy không?:

American News (Tin tức Hoa Kỳ)

National Review (Thời báo quốc gia)

News Examiner (Người đưa tin)

World News Daily Report (Báo cáo tin tức thế giới hằng ngày)

Weekly World News (Tin tức thế giới hằng tuần)

NewsWatch33 (Xem tin tức 33)

Thật ra, chỉ có National Review là thật. Làm sao để biết? Em có thể bắt đầu bằng cách tìm kiếm tên của tổ chức đó trên web. Xem tên đó có xuất hiện bên cạnh trang web riêng của tổ chức không. Nếu tổ chức đó xuất hiện trên Wikipedia hoặc một bài viết trên trang web của một tờ báo hoặc tạp chí tin tức, thì đó có thể là một tổ chức uy tín. Nhưng hãy xem những bài viết này nói gì về tổ chức đó! Có thể tất cả các bài viết đều nói rằng tổ chức đó là giả.

Hãy tìm một mẫu tin về trường học, cộng đồng của em, về một ăn kiêng mới nhất hoặc bất cứ tin tức gì khiến em quan tâm. Vận dụng quy trình 3 bước trong tài liệu Xác định điều gì là đáng tin cậy, cùng với các manh mối mới mà em vừa biết, để quyết định xem mẫu tin đó là thật hay giả.

Bước 1: Vận dụng suy nghĩ thông thường

Hỏi: Thông tin đó có logic không, có hợp lý không?

Đôi khi, mọi thứ rất rõ ràng. Nếu em thấy một tiêu đề như: **NGƯỜI NÓI TIẾNG BÍ MẬT CÓ CON VỚI NGƯỜI NGOÀI HÀNH TINH**, thì theo logic em sẽ biết đây là tin giả.

Đôi khi, mọi thứ lại không rõ ràng như thế. Nếu:

- a) Thông tin em đang xem không hợp lý
 - b) Em biết thông tin đó không chính xác nhờ kinh nghiệm/trải nghiệm của bản thân
 - c) Thông tin đó không đúng với sự thật em đã biết
- ...thì em đang xem một nguồn có thể là tin giả.

Bước 2: Đặt câu hỏi về chuyên môn và động cơ

(xem trang 51, 52 và 53)

Bước 3: Xác nhận

Các nguồn **đáng tin cậy** khác có đồng ý với điều mà nguồn này nói không?

Có ai khác đang đưa tin này? (Em có thể dùng tính năng tìm kiếm trên Internet để xem liệu các nguồn tin tức khác có đưa tin này hay không.) Trang web này còn tin tức gì khác? Tất cả tin bài đều có cùng một góc nhìn hay có nhiều góc nhìn? Nếu em không thể tìm được nhiều nguồn đáng tin cậy đưa tin này, thì em nên nghi ngờ nguồn đó.

Ghi nhớ

Sau khi em biết cách dùng các manh mối và câu hỏi để tìm thông tin sai lệch, hãy tạo thói quen thường xuyên đặt các câu hỏi thông minh và quan sát kỹ lưỡng. Theo thời gian, em sẽ trở thành chuyên gia phát hiện tin giả trên mạng. Giờ thì em đã biết cách phân tích thông tin mà em tiếp cận trên mạng. Đó gọi là tư duy phản biện, cũng là siêu năng lực của người dùng phương tiện truyền thông.

Tìm URLs giả mạo

Đây là URLs Thật hay Giả?

Khoanh tròn đáp án đúng.

usatoday.com	Thật	Giả
--------------	------	-----

abcnews.com.co	Thật	Giả
----------------	------	-----

washingtonpost.com	Thật	Giả
--------------------	------	-----

abcnews-us.com	Thật	Giả
----------------	------	-----

bbc.com/news	Thật	Giả
--------------	------	-----

abcnews.go.com	Thật	Giả
----------------	------	-----

nytimesofficial.com	Thật	Giả
---------------------	------	-----

nbc.com.co	Thật	Giả
------------	------	-----

washingtonpost.com	Thật	Giả
--------------------	------	-----

nytimes.com	Thật	Giả
-------------	------	-----

washingtonpost.com.co	Thật	Giả
-----------------------	------	-----

bbc1.site/business-news	Thật	Giả
-------------------------	------	-----

nbcnews.com	Thật	Giả
-------------	------	-----

usatosday.com	Thật	Giả
---------------	------	-----

Nếu chúng ta là công cụ tìm kiếm

Với điều kiện không được sử dụng bất kỳ công nghệ nào (chúng ta sẽ thực hiện việc này trong hoạt động tiếp theo), học sinh cùng nhau tạo “kết quả tìm kiếm” để bắt đầu tìm hiểu “tất tần tật” về cách thức hoạt động của công cụ tìm kiếm trên Internet.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Tìm hiểu** kiến thức cơ bản về hoạt động tìm kiếm trên mạng.
- ✓ **Tìm kiếm** thông tin về một chủ đề.
- ✓ **Hiểu được** rằng kết quả tìm kiếm là tập hợp của những thông tin, thường không phải là đáp án cho một câu hỏi.

Cùng trò chuyện



Công cụ tìm kiếm là gì?

Internet là nơi có hàng tỷ tỷ thông tin. Tính năng tìm kiếm trên Internet (đôi khi còn gọi là công cụ tìm kiếm) giúp chúng ta thu hẹp lượng thông tin khổng lồ có nguồn gốc từ khắp mọi nơi trên thế giới. Đó là một công cụ phần mềm mà mọi người dùng để tìm thông tin về mọi loại chủ đề.

Có thể em đã biết, để sử dụng công cụ này thì em sẽ nhập một vài từ khóa về chủ đề mình muốn tìm hiểu vào thanh tìm kiếm (một hộp trống trên trang công cụ tìm kiếm) hoặc trong cửa sổ trình duyệt (cũng là nơi em nhập địa chỉ web). Sau đó, khi đã sẵn sàng, em nhấn phím Quay lại hoặc Tìm kiếm và – thế là xong! Công cụ tìm kiếm sẽ dùng phép thuật của nó (trong khoảng nửa giây) để đưa cho em kết quả tìm kiếm. Thật ra thì không có phép thuật nào cả. Công cụ tìm kiếm trên Internet sử dụng các thuật toán, một cách nói hoa mỹ của việc nhân viên ở công ty tìm kiếm dạy phần mềm cách tìm và lọc thông tin cho em. Hiện tại, em chưa cần biết về cách hoạt động của các thuật toán. Em chỉ cần biết rằng công cụ tìm kiếm sẽ “tìm kiếm” cho em.

Ngoài ra, em nên biết rằng kết quả tìm kiếm không phải lúc nào cũng là các đáp án cho một câu hỏi. Chúng chỉ là tập hợp của những thông tin mà em quan tâm hoặc đang tìm kiếm. Nếu đưa câu hỏi của mình lên công cụ tìm kiếm, thường thì em có thể tìm thấy câu trả lời trong kết quả tìm kiếm, nhưng đôi khi phải mất một vài lượt tìm kiếm để có được câu trả lời em mong muốn. Đó gọi là “tinh chỉnh” nội dung tìm kiếm.

Nào, chúng ta hãy khám phá cách hoạt động của công cụ tìm kiếm bằng cách cùng nhau đóng vai làm công cụ tìm kiếm...

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Nếu chúng ta là công cụ tìm kiếm” (mỗi học sinh một bản)

1. Ghép học sinh thành từng cặp.

2. Phát cho mỗi học sinh một bản sao của phiếu bài tập.

3. Chia sẻ một chủ đề tìm kiếm với cả lớp. Sau đây là một số ví dụ:

- | | | | |
|------------|---------------|-----------|------------|
| • pizza | • hệ mặt trời | • núi lửa | • bóng rổ |
| • lốc xoáy | • nông dân | • nấu ăn | • nha sĩ |
| • máy bay | • bóng đá | • cá mập | • xây dựng |

4. Học sinh thảo luận với bạn cùng nhóm để tạo “kết quả tìm kiếm” có thể có theo từng danh mục trên tài liệu được phát: “Trang web”, “Hình ảnh”, “Bản đồ” và “Video”. Kết quả của các em có thể ở dạng chữ hoặc hình vẽ, tùy ý.

Hãy khuyến khích học sinh sáng tạo và cho các em biết rằng không có câu trả lời nào bị coi là “sai”. Ví dụ: nếu chủ đề là “cá mập”, học sinh có thể nghĩ ra những kết quả tìm kiếm sau:

- Trang web: thông tin về các loài cá mập
- Hình ảnh: hình vẽ một con cá mập
- Video: cá mập bơi trong đại dương
- Bản đồ: vị trí của bãi biển nơi mọi người nhìn thấy một con cá mập

5. Khi học sinh hoàn thành cả bốn danh mục kết quả tìm kiếm cho chủ đề được giao, hãy chọn một danh mục (trang web, hình ảnh, video hoặc bản đồ) để cả lớp thảo luận chung.

6. Mời một học sinh trong mỗi cặp chia sẻ ví dụ về một trong những kết quả tìm kiếm của các em.

Ví dụ: giả sử chủ đề là “pizza”. Giáo viên có thể quyết định mời mỗi nhóm chia sẻ kết quả hình ảnh của các em về bánh pizza. Học sinh có thể giơ bức vẽ lên và giải thích mình đã vẽ gì. Hoạt động này cho phép học sinh xem mọi kết quả tìm kiếm khác nhau được tạo ra từ một cụm từ tìm kiếm duy nhất.

7. Sau khi học sinh chia sẻ các ví dụ, hãy hỏi cả lớp những câu hỏi thảo luận sau:

- Chúng ta có khoảng bao nhiêu kết quả khác nhau?
- Có khoảng bao nhiêu kết quả là giống nhau?
- Nếu thay đổi chủ đề thành _____, thì em nghĩ việc này sẽ thay đổi kết quả của em như thế nào? Ví dụ: Nếu chủ đề tìm kiếm là “pizza”, thì kết quả sẽ thay đổi như thế nào nếu em thay đổi cụm từ tìm kiếm thành “pizza thịt nguội”?

Đề xuất: Hoàn thành tổng cộng 4 vòng...

- Chọn một chủ đề riêng cho mỗi vòng và lặp lại những bước tương tự như đã nêu ở trên.
- Hoàn thành 4 vòng để các em có thể thảo luận về 4 loại kết quả tìm kiếm chính.

Ghi nhớ

Tính năng tìm kiếm trên Internet là một công cụ mà em có thể dùng để tìm kiếm thông tin trên mạng. Thông tin có thể là văn bản trên một trang web, video, hình ảnh, bản đồ và nhiều dạng khác. Các từ khóa em nhập vào công cụ tìm kiếm sẽ xác định kết quả em nhận được.

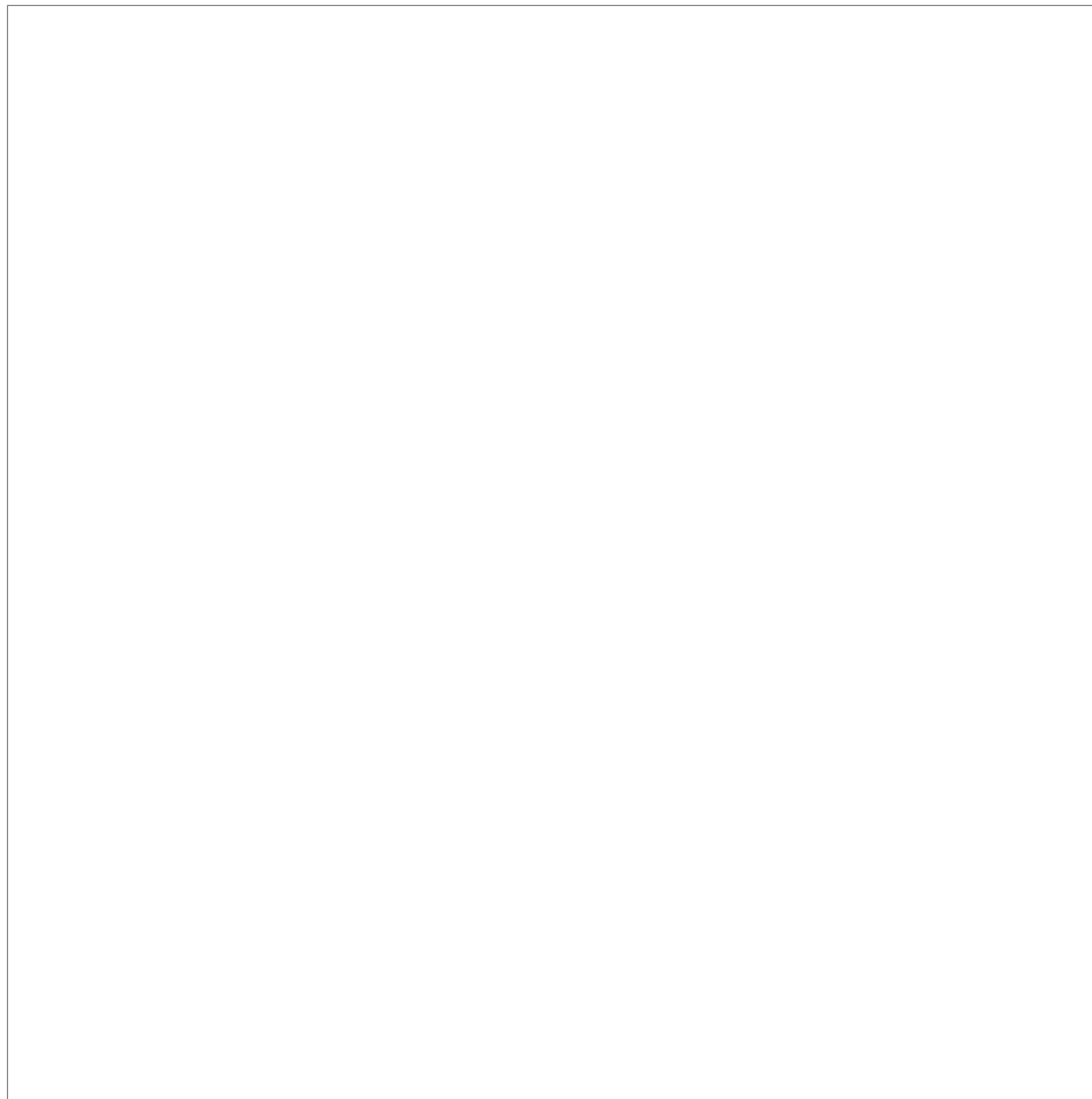
Phiếu bài tập: Bài 5

Nếu chúng ta là công cụ tìm kiếm

Chủ đề tìm kiếm

Trang web

Hình ảnh | Video | Bản đồ



Thực hành tìm kiếm trên Internet

Sử dụng kết nối Internet, học sinh khám phá cách dùng công cụ tìm kiếm và thực hành tạo ra các cụm từ tìm kiếm hiệu quả nhất.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Khám phá** một công cụ tìm kiếm.
- ✓ **Thực hành** tìm thông tin về một chủ đề.
- ✓ **Tạo ra** các cụm từ tìm kiếm.
- ✓ **Thay đổi** từ khóa và nhận thấy điểm khác biệt trong kết quả tìm kiếm.

Cùng trò chuyện



Tìm kiếm là công cụ giúp em tìm kiếm thông tin trên Internet. Để sử dụng công cụ tìm kiếm, em có thể truy cập công cụ tìm kiếm rồi nhập cụm từ tìm kiếm (câu hỏi hoặc từ khóa) vào thanh tìm kiếm để có thông tin về chủ đề em muốn tìm hiểu thêm. Đôi khi, việc sử dụng từ khóa lại hiệu quả hơn là chỉ đưa ra một câu hỏi. Lý do là vì: 1) **các từ em sử dụng** trong cụm từ tìm kiếm và 2) **thứ tự mà em sắp xếp** những từ đó là rất quan trọng. Nếu em chỉ đặt một câu hỏi, thì câu hỏi đó có thể không chứa các từ và thứ tự giúp công cụ tìm kiếm hiện kết quả mà em đang tìm kiếm. Nhưng đừng lo, cũng không có vấn đề gì nếu em bắt đầu bằng một câu hỏi.

Điều quan trọng là em bắt đầu tìm kiếm, vì thường thì em có thể cần nhiều cụm từ tìm kiếm mới có được thông tin em muốn. Vì vậy, hãy nhập câu hỏi của em vào công cụ tìm kiếm rồi xem kết quả tìm kiếm. Nếu những kết quả đó chưa phù hợp lắm, em có thể dùng chúng để định hướng về cách tạo ra một cụm từ tìm kiếm phù hợp hơn, và thậm chí tiến gần hơn đến những gì em đang tìm kiếm.

Ví dụ: Giả sử em muốn bắt đầu làm một khu vườn. Em muốn trồng các loại rau ăn được.

- Do chưa biết làm như thế nào nên em sẽ tìm trên Internet để biết cách thực hiện. Em mở công cụ tìm kiếm và nhập câu hỏi: “Làm thế nào để bắt đầu làm một khu vườn?”

Trình chiếu màn hình máy tính để học sinh có thể thấy giáo viên đang tìm kiếm.

- Được rồi, hãy xem kết quả.

Hãy nhận xét kết quả cùng cả lớp. Đừng quên chỉ ra rằng kết quả là những trang web, hình ảnh, video và một số thể loại khác. Đồng thời, hãy chỉ ra các kết quả tìm kiếm không liên quan đến việc giúp các em trồng một vườn rau và gia vị để nấu ăn.

- Em nhận thấy rằng rất nhiều kết quả trong số này có liên quan đến đủ loại vườn, nhưng thầy/cô cần thông tin về cách làm một khu vườn ở nhà, trong sân của em. Ngoài ra, em chỉ muốn trồng những loại rau ăn được thôi. Có lẽ em nên thêm một từ khóa về rau, đúng không nào? Được rồi, hãy thử tìm kiếm cụm từ sau: “vườn rau tại nhà”.

Trình chiếu màn hình máy tính để học sinh có thể thấy giáo viên đang tìm kiếm.

- Hãy xem kết quả. Em nhận thấy điều gì?

Cho phép học sinh chia sẻ điều các em nhận thấy trong kết quả tìm kiếm.

Cả hai loạt kết quả tìm kiếm đều cho em thông tin về việc bắt đầu trồng một khu vườn, đúng không nào? Nhưng loạt kết quả đầu tiên bao gồm đủ loại vườn. Những kết quả đó

cho biết em phải bổ sung một vài từ khóa quan trọng vào cụm từ tìm kiếm ban đầu để có được kết quả tìm kiếm mà em cần, đó là tìm hiểu cách bắt đầu trồng một khu vườn để nấu ăn (nhân tiện, em có biết loại vườn này còn được gọi là “khu vườn bếp” không?).

Em càng thực hành tạo các cụm từ tìm kiếm, quá trình tìm kiếm càng dễ dàng hơn. Em luôn có thể bắt đầu bằng một câu hỏi, và nếu chưa nhận được đáp án thì kết quả tìm kiếm sẽ cung cấp cho em những từ khóa để em thử dùng nhằm tiếp cận gần hơn với điều em cần biết. Nếu em muốn bắt đầu bằng các từ khóa và không chắc nên dùng từ khóa nào, hãy nhớ rằng không có từ khóa nào là sai cả. Cứ thử nhập vài từ xem! Em luôn có thể thử dùng một cụm từ tìm kiếm khác nếu không tìm được kết quả như mong đợi. Chúng ta cùng thực hành nhé...

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Thực hành tìm kiếm trên Internet” (mỗi học sinh một bản)
- Thiết bị có kết nối Internet

1. Tạo cụm từ tìm kiếm đầu tiên

Giải thích cho học sinh rằng các em sẽ khám phá bằng cách sử dụng công cụ tìm kiếm và thực hành tạo các cụm từ tìm kiếm. Trên tài liệu phát cho các em, các em sẽ nhìn thấy 4 nhân vật, mỗi nhân vật đang suy nghĩ (trong hộp thoại suy nghĩ) về điều mà họ muốn tìm hiểu thêm. Sau đó, hãy mời học sinh...

- Nhập cụm từ tìm kiếm ban đầu (có trong tài liệu được phát) vào công cụ tìm kiếm rồi xem kết quả tìm kiếm.
- Ghi lại 4-5 kết quả tìm kiếm trên tài liệu mà các em được phát.

2. Tạo cụm từ tìm kiếm (thứ hai) của riêng các em

Cho học sinh xem lại những gì nhân vật muốn biết (trong hộp thoại suy nghĩ). Hỏi học sinh: kết quả tìm kiếm ban đầu có cung cấp đủ thông tin liên quan đến chủ đề này không?

- Hướng dẫn học sinh thay đổi cụm từ tìm kiếm ban đầu để thêm các từ khóa sẽ giúp các em có được kết quả tìm kiếm phù hợp hơn.

Gợi ý: Học sinh có thể tìm kiếm những từ khóa mà các em tìm được trong kết quả tìm kiếm đầu tiên hoặc trong hộp thoại suy nghĩ của nhân vật.

- Yêu cầu các em nhập cụm từ tìm kiếm thứ hai này vào công cụ tìm kiếm và xem kết quả tìm kiếm.
- Yêu cầu học sinh ghi lại 4-5 kết quả vào tài liệu mà các em được phát.

3. Thảo luận

Cho học sinh bắt cặp với nhau, sau đó mời các em chia sẻ với bạn trong nhóm về cách mà các em thay đổi cụm từ tìm kiếm ban đầu và những loại kết quả mà các em có được đối với cụm từ tìm kiếm đã sửa đổi. Mời các em chia sẻ điều mình khám phá được trong cuộc thảo luận ngắn với cả lớp.

4. Lặp lại các bước 1-3 cho các nhân vật còn lại

Ghi nhớ

Càng thực hành tạo các cụm từ tìm kiếm, em càng dễ tìm được thông tin mình cần trong công cụ tìm kiếm.

Thực hành tìm kiếm trên Internet

Minh đang tìm một cuốn sách để đọc. Minh mê những gì bí ẩn! Minh cũng thích đọc sách có các nhân vật tưởng tượng sống ở tương lai nữa. Hình như giáo viên của mình gọi đó là thể loại khoa học viễn tưởng.



Cụm từ tìm kiếm ban đầu

Sách có các nhân vật tưởng tượng và bí ẩn

Kết quả tìm kiếm

Cụm từ tìm kiếm sửa đổi

Kết quả tìm kiếm

Minh muốn làm một chiếc bánh cho sinh nhật của em gái. Em mình không thích sôcôla nhưng lại rất thích trái cây. Không biết mình có thể làm được loại bánh nào nhỉ?



Cụm từ tìm kiếm ban đầu

Bánh trái cây không có sôcôla

Kết quả tìm kiếm

Cụm từ tìm kiếm sửa đổi

Kết quả tìm kiếm

Cụm từ tìm kiếm ban đầu

Công việc liên quan đến trò chơi điện tử

Kết quả tìm kiếm

Cụm từ tìm kiếm sửa đổi

Kết quả tìm kiếm

Minh thích chơi trò chơi điện tử. Sẽ ra sao khi mình lớn lên rồi làm việc cho một công ty trò chơi điện tử nhỉ? Chắc là tuyệt lắm nếu một ngày mình được làm công việc đó.



Cụm từ tìm kiếm ban đầu

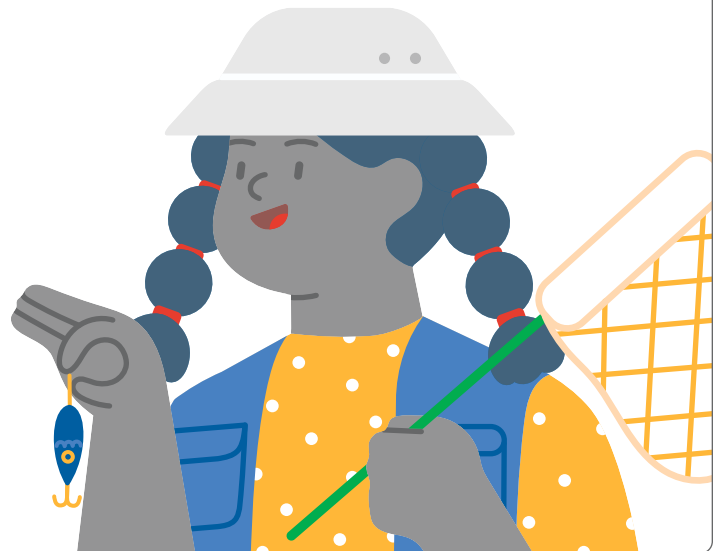
Đi câu cá cần những gì?

Kết quả tìm kiếm

Cụm từ tìm kiếm sửa đổi

Kết quả tìm kiếm

Anh họ rủ mình đi câu cá. Mình chưa từng đi câu cá nên chẳng biết phải mang theo vật dụng gì.



Trò chơi Interland: Dòng Sông Thực Tế

Dòng sông này chảy qua Interland mang theo cả sự thật và điều hư cấu. Nhưng mọi chuyện không phải lúc nào cũng như vẻ ngoài. Để vượt qua ghềnh thác, em phải phán đoán thật tốt – và đừng để rơi vào những cạm bẫy của bọn lừa đảo đang ẩn nấp trong những vùng nước này.

Hãy mở một trình duyệt web trên máy tính hoặc thiết bị di động (ví dụ: máy tính bảng), rồi truy cập:

https://beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/interland/landing/dong-song-thuc-te.

Chủ đề thảo luận



Mời học sinh chơi trò Dòng sông thực tế và dùng những câu hỏi sau đây để thảo luận thêm về các bài học có trong trò chơi. Hầu hết học sinh có thể khai thác tối đa trải nghiệm khi chơi một mình, nhưng giáo viên cũng có thể cho học sinh bắt cặp chơi chung. Điều này đặc biệt có hiệu quả đối với những học sinh nhỏ tuổi.

- Mô tả thời điểm mà em phải quyết định xem một thông tin là thật hay giả trên mạng. Em đã nhận thấy những dấu hiệu nào?
- Kẻ lừa đảo là gì? Mô tả các hành vi của họ và cách họ tác động đến trò chơi.
- Chơi trò Dòng sông thực tế có thay đổi cách em sẽ đánh giá mọi thứ và mọi người trên mạng trong thời gian tới không? Nếu có thì tại sao?
- Đây là một điều mà em nghĩ mình sẽ làm khác đi sau khi tham gia các bài học và chơi trò chơi này?
- Đây là những manh mối có thể báo hiệu điều gì đó “không ổn” hoặc đáng sợ về một tình huống cụ thể trên mạng?
- Em cảm thấy như thế nào khi bắt gặp một thông tin đáng ngờ trên mạng?
- Nếu thật sự không chắc chắn liệu điều gì đó có thật hay không, em nên làm gì?



Bảo vệ bí mật

Nhìn nhận nghiêm túc về quyền riêng tư và bảo mật

Tóm tắt bài học

Bài 1	Nhưng em đâu có làm việc đó!
Bài 2	Cách tạo mật khẩu mạnh
Bài 3	Giữ bí mật
Bài 4	Trò chơi Interland: Tháp kho báu

Chủ đề

Khi dùng thiết bị có kết nối Internet, chẳng hạn như thiết bị chơi trò chơi, điện thoại, trợ lý kỹ thuật số, máy tính, v.v., mọi người đều phải nắm rõ các kiến thức cơ bản về quyền riêng tư và bảo mật. Việc bảo vệ thiết bị và thông tin cá nhân trên đó – tức là mọi thông tin về các em, gia đình và bạn bè – cũng có nghĩa là em phải suy nghĩ về những thông tin nhận được và những thông tin chia sẻ, đồng thời quản lý mật khẩu một cách thông minh.

Mục tiêu cho học sinh

- ✓ **Tìm hiểu** tầm quan trọng của quyền riêng tư và bảo mật cũng như mối quan hệ giữa hai yếu tố này.
- ✓ **Luyện tập** cách tạo mật khẩu mạnh và giữ bí mật để không ai ngoài các em (và những người lớn trông nom các em) biết được mật khẩu.
- ✓ **Tham khảo** những công cụ và chế độ cài đặt giúp bảo vệ khỏi hành vi lừa đảo, tin tặc và các mối đe dọa khác..

Tiêu chuẩn áp dụng

Tiêu chuẩn của ISTE dành cho nhà giáo dục: 1a, 2c, 3b, 3c, 3d, 4b, 6a, 6d, 7a
Tiêu chuẩn năm 2016 của ISTE dành cho học sinh: 1c, 1d, 2b, 2d, 3d, 6a
Tiêu chuẩn của AASL về việc học tập: I.b.2, I.c.1, I.c.3, II.c.1, III.a.2, III.b.1, III.c.1, III.d.1, III.d.2, IV.b.3, V.d.3, VI.a.1, VI.d.1

Nhưng em đâu có làm việc đó!

Học sinh tìm hiểu các hệ quả của việc chia sẻ mật khẩu và tác động mà những hành động đó có thể gây ra.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** rằng việc chia sẻ mật khẩu cũng chính là việc cho người khác quyền kiểm soát dấu chân điện tử của bản thân mình.
- ✓ **Cân nhắc** những điều có thể xảy ra khi người khác đăng nhập bằng tên mình.
- ✓ **Hiểu được** ảnh hưởng của hành động của người khác lên dấu chân điện tử của mình và **chính bản thân mình!**

Cùng trò chuyện



Chuyện gì sẽ xảy ra khi các em chia sẻ mật khẩu của mình?

Hãy nghĩ đến một mật khẩu mà các em đặt cho một ứng dụng hoặc thiết bị mà các em sử dụng. Mật khẩu đó có thể là mật khẩu để mở khóa điện thoại của các em hoặc để đăng nhập vào ứng dụng video hoặc trò chơi các em yêu thích. Các em đã bao giờ chia sẻ mật khẩu cho người khác chưa? Thành thật mà nói, rất nhiều người từng làm như thế. Nhưng thực sự thì các em không nên chia sẻ mật khẩu, vì có một lý do quan trọng là...

Dấu chân điện tử là của các em, đại diện cho các em trên mạng. Đó là toàn bộ những nội dung các em để lại trên mạng – chẳng hạn như các lượt thích, bình luận, tên đại diện, hình ảnh, tin nhắn, bản ghi âm, v.v. giúp mọi người hình dung về các em. Dấu chân điện tử ảnh hưởng đến danh tiếng của các em và cách mọi người nhìn nhận các em. Họ sẽ đoán hoặc đưa ra giả định về các em dựa trên dấu chân điện tử các em để lại. Dấu chân điện tử là điều cực kỳ quan trọng mà các em cần phải chú ý đến khi lên mạng.

Một điều cực kỳ quan trọng khác mà các em cần biết đó là: khi các em chia sẻ mật khẩu của mình, các em đang để cho người khác kiểm soát dấu chân điện tử của các em – các em đang thật sự cho phép họ tạo dấu chân điện tử thay mình và định hình cách mọi người nhìn nhận các em. Thật dễ sợ phải không? Vì dấu chân điện tử là của các em, nên mọi người tin rằng các em chính là người tạo ra nó. Như vậy, nếu có người biết mật khẩu của các em rồi làm những điều mà các em không thích, thì mọi người sẽ nghĩ các em mới là người làm việc đó. Đó là lý do mà các em rất không nên chia sẻ mật khẩu của mình.

Ví dụ: Giả sử các em chia sẻ mật khẩu tài khoản mạng xã hội của mình cho một người bạn. Trong lúc đăng nhập bằng tên các em, người bạn này gửi tin nhắn cho một bạn học sinh trong lớp rằng “Cậu gửi cho tớ đáp án bài tập về nhà được không?”. Hôm sau, khi tới lớp, bạn học sinh đó mách với giáo viên rằng các em gian lận khi làm bài tập về nhà bằng cách đi hỏi đáp án, rồi cho giáo viên xem tin nhắn mà người bạn kia gửi bằng tài khoản của các em. Theo các em, giáo viên sẽ tin ai? Việc này ảnh hưởng như thế nào đến danh tiếng của các em? Còn chuyện gì khác có thể xảy ra?

Cả lớp cùng suy nghĩ về những hậu quả có thể xảy ra. Ví dụ: Giáo viên gọi điện cho phụ huynh. Các em mất điểm phần bài tập. Dấu chân điện tử của các em cho thấy các em tìm cách gian lận trong quá trình học tập. Các em và người bạn gửi tin nhắn đố xích mích nhau.

Hãy nhớ rằng dấu chân điện tử đại diện cho các em trên mạng. Bất cứ khi nào các em chia sẻ mật khẩu cho người khác là các em đang cho họ quyền kiểm soát dấu chân điện tử của các em và điều này có thể ảnh hưởng đến cách mọi người nhìn nhận các em trên Internet và những môi trường khác.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Nhưng em đâu có làm việc đó!” (phát mỗi 2 học sinh 1 phiếu).

1. Giúp học sinh ghép cặp.

2. Chọn một tài khoản.

Học sinh chọn loại tài khoản mà mình chia sẻ mật khẩu rồi điền vào phía trên cùng của phiếu bài tập:

- tài khoản mạng xã hội
- tài khoản trò chơi
- điện thoại
- máy tính bảng/máy tính
- dịch vụ xem/nghe trực tuyến

3. Chọn một hành động.

Học sinh điền vào ô đầu tiên một hành động mà mình chọn trong số những hành động dưới đây – hoặc tự nghĩ ra hành động khác. Đây là hành động mà người được chia sẻ mật khẩu của tài khoản sẽ thực hiện. Học sinh có thể viết hoặc vẽ hành động mà mình nghĩ ra hoặc chọn trong những hành động dưới đây:

- “Thích” tất cả những bài đăng gần đây của người mà em thầm thương trộm nhớ.
- Mua quần áo trị giá 100 đô la.
- Gửi một tin nhắn kiểu như “Cậu có thấy Carmen thật phiền phức không?”
- Chơi trò chơi em yêu thích nhưng làm mất điểm.
- Tải các ứng dụng mới xuống.
- Chia sẻ một bức ảnh đáng xấu hổ trên trang mạng xã hội của em.
- Đọc toàn bộ tin nhắn của em rồi chia sẻ chúng với người khác.
- Xem một chương trình truyền hình không phù hợp lứa tuổi.

4. Tạo ra hệ quả

Trong ô thứ hai, học sinh cần nghĩ ra một hệ quả của hành động mình đã chọn hoặc tạo ra.

5. Thảo luận

Yêu cầu một vài học sinh trong lớp phát biểu cho cả lớp biết hành động và hệ quả mà các em nghĩ ra. Dưới đây là một số câu hỏi bạn có thể hỏi các nhóm sau khi học sinh phát biểu:

- Vì sao em chọn (hoặc nghĩ ra) hành động đó?
- Em xác định hệ quả bằng cách nào?
- Nếu biết trước hệ quả, em sẽ làm gì khác?

6. Dấu chân điện tử

Trong ô cuối cùng, học sinh viết một câu về tác động của hành động và hệ quả kéo theo đối với cảm xúc, đời sống hoặc dấu chân điện tử – có thể viết về một, hai, hoặc cả ba khía cạnh này. Hướng dẫn học sinh suy nghĩ về hậu quả đối với danh tiếng của các em hoặc cách mọi người nhìn nhận các em. Hỏi xem có học sinh nào tình nguyện hoặc chọn một số cặp để thảo luận về những gì các em vẽ hoặc viết ra cũng như suy nghĩ của các em về câu chuyện mình tạo ra.

Ghi nhớ

Khi các em chia sẻ mật khẩu của mình, các em đang cho người khác quyền kiểm soát dấu chân điện tử của các em, nhưng các em vẫn là người chịu trách nhiệm cho mọi việc mà họ làm khi dùng mật khẩu của các em. Nếu các em muốn làm chủ cách thể hiện mình trên mạng, đừng chia sẻ mật khẩu cho bất cứ ai, ngoại trừ cha mẹ hoặc người lớn mà các em hoàn toàn tin tưởng.

Nhưng em đâu có làm việc đó!

- Tôi chia sẻ mật khẩu của:
- Tài khoản mạng xã hội
 - Tài khoản trò chơi
 - Điện thoại
 - Máy tính bảng/máy tính
 - Dịch vụ xem/nghe trực tuyến
 - Khác

Hành động

Hệ quả

Tác động đối với dấu chân điện tử

Cách tạo mật khẩu mạnh

Học sinh tìm hiểu cách tạo mật khẩu mạnh và cách bảo vệ mật khẩu sau khi tạo.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu rõ** tầm quan trọng của việc không bao giờ chia sẻ mật khẩu cho người khác, ngoại trừ cha mẹ hoặc người chăm sóc.
- ✓ **Hiểu rõ** tầm quan trọng của chức năng khóa màn hình giúp bảo vệ các thiết bị.
- ✓ **Biết** cách tạo những mật khẩu khó đoán ra, nhưng dễ nhớ.
- ✓ **Chọn** phương pháp bảo mật phù hợp bằng chế độ cài đặt cách đăng nhập, trong đó có tính năng xác minh hai yếu tố.

Cùng trò chuyện



Bảo mật với mật khẩu mạnh

Công nghệ kỹ thuật số giúp chúng ta dễ dàng trao đổi thông tin với bạn bè, giáo viên và người thân. Chúng ta có thể kết nối theo nhiều cách: tin nhắn SMS, trò chơi, bài đăng và thông báo; qua từ ngữ, hình ảnh, và video; qua điện thoại, máy tính bảng, máy tính xách tay và trợ lý kỹ thuật số. (Các em kết nối với bạn bè **của mình** bằng cách nào?)

Tuy nhiên, những công cụ giúp chúng ta dễ dàng chia sẻ thông tin này cũng có thể tạo điều kiện dễ dàng cho tin tặc và những kẻ lừa đảo đánh cắp thông tin và sử dụng những thông tin đó để làm hỏng thiết bị, đánh cắp danh tính hoặc làm tổn hại các mối quan hệ và danh tiếng của chúng ta.

Bảo vệ bản thân, thông tin và các thiết bị của chúng ta cũng chính là làm những việc đơn giản và khôn ngoan như dùng chức năng khóa màn hình trên điện thoại, cẩn thận khi nhập thông tin cá nhân trên những thiết bị nhiều người dùng chung hoặc không có khóa (như khi ở trường), và trên hết là tạo những mật khẩu mạnh **và không chia sẻ chúng!**

- Cả lớp thử đoán xem hai mật khẩu thường được sử dụng nhất là gì? (Đáp án: “1 2 3 4 5 6” và “matkhou” hoặc “password”)
- Hãy cùng thử nghĩ ra một số mật khẩu yếu cũng như lý do cụ thể khiến những mật khẩu đó không an toàn. (Ví dụ: họ tên, số điện thoại, từ “socola”, tên chú cún nhà các em, địa chỉ của các em, v.v.)

Có ai nghĩ những mật khẩu này sẽ an toàn không? ;)

Hoạt động



Dưới đây là ý tưởng về cách tạo mật khẩu mạnh:

- Tìm một cụm từ thú vị mà các em nhớ được. Cụm từ đó có thể là lời bài hát các em thích, tên sách, câu nói trong phim, v.v.
- Chọn một hoặc một vài chữ cái đầu tiên của mỗi từ trong cụm từ đó.
- Đổi một số chữ cái thành biểu tượng hoặc số.
- Viết hoa một số chữ cái còn những chữ cái khác thì viết thường.

Hãy luyện tập kỹ năng mới này bằng cách chơi trò chơi mật khẩu.

Cần chuẩn bị:

- Thiết bị có kết nối Internet cho các học sinh hoặc nhóm học sinh
- Bảng trắng hoặc màn chiếu
- Tài liệu phát tay: “Hướng dẫn cách tạo mật khẩu mạnh”

1. Tạo mật khẩu

Cả lớp sẽ chia thành các đội gồm hai người. Mỗi đội sẽ có 60 giây để tạo một mật khẩu.

Cách thách đố: Trước tiên, học sinh đưa ra gợi ý cho cả lớp để xem lớp cần bao nhiêu thông tin bối cảnh để có thể đoán đúng mật khẩu.

2. So sánh mật khẩu

Hai đội cùng viết mật khẩu của mình lên bảng.

3. Bình chọn!

Cả lớp cùng bình chọn từng cặp mật khẩu và thảo luận xem mật khẩu nào mạnh hơn.

Ghi nhớ

Tạo các mật khẩu mạnh là một việc quan trọng nhưng không kém phần **thú vị**.

Hướng dẫn cách tạo mật khẩu mạnh

Dưới đây là một số mẹo giúp tạo mật khẩu mạnh để bảo vệ thông tin của bản thân.

Mật khẩu mạnh là những mật khẩu dựa trên một cụm từ hoặc câu mô tả mà các em dễ dàng nhớ được nhưng người khác thì khó đoán ra – chẳng hạn như những chữ cái đầu tiên của các từ trong tên một quyển sách hoặc bài hát mà các em yêu thích hay những chữ cái đầu tiên của các từ trong một câu nói về một việc các em làm. Mật khẩu mạnh chứa các chữ cái, chữ số và biểu tượng. Ví dụ: các em có thể dùng câu “Tôi học lớp 3 ở trường tiểu học Hai Bà Trưng” để tạo một mật khẩu có dạng thl3@tth2bt.

Mật khẩu trung bình là những mật khẩu mạnh và các phần mềm độc hại khó đoán ra. Tuy nhiên, người quen biết các em có thể đoán ra, ví dụ như toihoco2batrung.

Mật khẩu yếu là những mật khẩu thường sử dụng thông tin cá nhân, như tên thú cưng, dễ bị tìm ra và người quen biết các em có thể đoán ra, chẳng hạn như “toiyeumeoMun hoặc “toithichsocola”.

NÊN

- Đặt mật khẩu riêng cho từng tài khoản quan trọng
- Dùng ít nhất 8 ký tự. Càng dài càng tốt (miễn là các em nhớ được).
- Kết hợp các chữ cái (in hoa và in thường), chữ số **và** biểu tượng.
- Đặt các mật khẩu dễ nhớ để các em không cần phải ghi lại vì việc này sẽ rất rủi ro.
- Đổi mật khẩu ngay lập tức khi các em cho rằng người khác đã biết mật khẩu (ngoài cha mẹ hoặc người giám hộ).
- Thỉnh thoảng đổi mật khẩu.
- Luôn sử dụng những chức năng khóa màn hình có tính bảo mật cao cho thiết bị của mình. Đặt thiết bị ở chế độ tự động khóa, phòng khi thiết bị rơi vào tay kẻ xấu.
- Cân nhắc việc sử dụng một ứng dụng quản lý mật khẩu (chẳng hạn như chương trình có sẵn trong trình duyệt) để ghi nhớ các mật khẩu của mình. Bằng cách này, các em có thể đặt một mật khẩu riêng cho mỗi tài khoản mà không cần phải nhớ mọi mật khẩu.

KHÔNG NÊN

- Không nên dùng thông tin cá nhân (tên, địa chỉ, email, số điện thoại, số định danh cá nhân, họ của mẹ, ngày sinh hoặc thậm chí là tên thú cưng, v.v.) trong mật khẩu.
- Không nên dùng những mật khẩu dễ bị đoán ra, chẳng hạn như biệt danh của các em, món ăn yêu thích, tên trường học, đội tuyển yêu thích, dãy số (chẳng hạn như 123456), v.v., và tuyệt đối không dùng từ “matkhau” (hoặc “password”)!
- Không chia sẻ mật khẩu của các em cho bất kỳ ai khác, ngoại trừ cha mẹ hoặc người giám hộ.
- Không ghi lại mật khẩu ở chỗ người khác có thể tìm thấy.

Giữ bí mật

Giáo viên dùng một thiết bị của nhà trường để trình bày cách điều chỉnh chế độ cài đặt quyền riêng tư: tìm ở đâu và tìm thông tin gì.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Điều chỉnh** chế độ cài đặt quyền riêng tư cho những dịch vụ mà các em sử dụng.
- ✓ **Quyết định** về việc chia sẻ thông tin trên những trang web và dịch vụ mà các em sử dụng.
- ✓ **Hiểu rõ** công dụng của tính năng xác minh hai bước và xác minh hai yếu tố cùng những trường hợp cần sử dụng.

Cùng trò chuyện



Quyền riêng tư và tính bảo mật

Quyền riêng tư trên mạng luôn đi đôi với việc bảo mật trên mạng. Hầu hết ứng dụng và phần mềm đều hỗ trợ chức năng kiểm soát những thông tin chúng ta chia sẻ cũng như cách chia sẻ những thông tin đó.

Khi các em dùng một ứng dụng hoặc trang web, hãy tìm những mục như “Tài khoản của tôi” hoặc “Cài đặt”. Đó là nơi các em có thể xem những chế độ cài đặt về quyền riêng tư và tính bảo mật giúp các em quyết định:

- Thông tin mọi người nhìn thấy trên trang thông tin hoặc hồ sơ của các em
- Những người có thể xem bài đăng, ảnh, video hoặc những nội dung khác mà các em chia sẻ

Khi học được cách sử dụng những chế độ cài đặt này để bảo vệ quyền riêng tư – và hãy nhớ cập nhật chúng, các em sẽ quản lý được quyền riêng tư, tính bảo mật và sự an toàn của mình.

Ngoài việc cài đặt những chế độ này, các em cũng cần phải nghĩ đến những người có thể kết bạn hoặc theo dõi mình (phần Cài đặt của các em có thể không có chức năng kiểm soát này). Cách an toàn nhất là chỉ cho phép gia đình và bạn bè ngoài đời kết bạn hoặc theo dõi. Nếu các em cho phép cả những người khác, hãy nhớ rằng mọi thông tin các em chia sẻ đều có thể bị những người mà các em chưa từng gặp nhìn thấy. Việc này có thể hơi đáng sợ và đôi khi cha mẹ sẽ không cho phép việc này. Hãy thảo luận với một người lớn mà các em tin tưởng để tìm ra cách tốt nhất cho chính mình, tức là cách giúp bảo vệ các em và khiến các em thấy an tâm nhất.

Cha mẹ hoặc người giám hộ nên **thường xuyên** cùng các em đưa ra những quyết định như vậy. Ngoài ra, việc cùng nhau xem hết các chế độ cài đặt quyền riêng tư có thể sẽ rất thú vị (vì cha mẹ sẽ thấy các em thông minh đến nhường nào!).

Hoạt động



Xem xét các lựa chọn

Thiết bị này hiện đã gắn với màn chiếu. Hãy cùng chuyển đến trang cài đặt của ứng dụng này để xem các chế độ hiện có. Hãy cho thầy/cô biết *[khuyến khích học sinh giúp bạn]*...

[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

Cần chuẩn bị:

- Một thiết bị của nhà trường có gắn máy chiếu và có thể chiếu một tài khoản mẫu phù hợp để trình bày cho cả lớp (ví dụ như một email tạm thời hoặc tài khoản của lớp)

- Cách đổi mật khẩu
- Cách đặt chế độ công khai hoặc riêng tư (chỉ có gia đình và bạn bè được chọn mới có thể nhìn thấy) cho trang thông tin hoặc hồ sơ trực tuyến
- Xem chế độ đối với thông tin vị trí của các em và các chế độ cài đặt khác. Đây là những chế độ phù hợp nhất với các em?
- Nhận thông báo khi có người tìm cách đăng nhập vào tài khoản của các em qua một thiết bị lạ
- Nhận thông báo khi có người gắn thẻ (tag) các em
- Bật tính năng xác minh hai bước hoặc xác minh hai yếu tố
- Đặt thông tin khôi phục phòng trường hợp các em không đăng nhập được vào tài khoản
- Báo cáo vấn đề

Để xác định chế độ cài đặt phù hợp về quyền riêng tư và tính bảo mật, các em cần thảo luận với cha mẹ hoặc người giám hộ của mình. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng chế độ cài đặt bảo mật quan trọng nhất chính là cách suy nghĩ của các em. Khi lớn lên, các em sẽ dần trở thành người quyết định việc chia sẻ bao nhiêu thông tin cá nhân, khi nào thì chia sẻ và chia sẻ cho những ai. Do đó, các em cần phải làm quen với những quyết định này ngay từ bây giờ.

Ghi nhớ

Chọn một mật khẩu mạnh và riêng biệt cho từng tài khoản quan trọng là bước đi đúng đắn đầu tiên. Giờ đây, các em cần ghi nhớ mật khẩu của mình và giữ bí mật những mật khẩu đó.

Trò chơi Interland: Tháp Kho Báu

Cấp cứu! Tháp kho báu đã bị mở ra. Nhiều tài sản quý giá của người dân trên Interland như thông tin liên hệ và tin nhắn riêng tư có nguy cơ bị đánh cắp. Hãy nhanh tay vượt qua tin tặc và xây dựng pháo đài bằng những mật khẩu mạnh để bảo vệ các bí mật một cách triệt để.

Mở một trình duyệt web trên máy tính hoặc thiết bị di động (ví dụ như máy tính bảng), rồi truy cập :

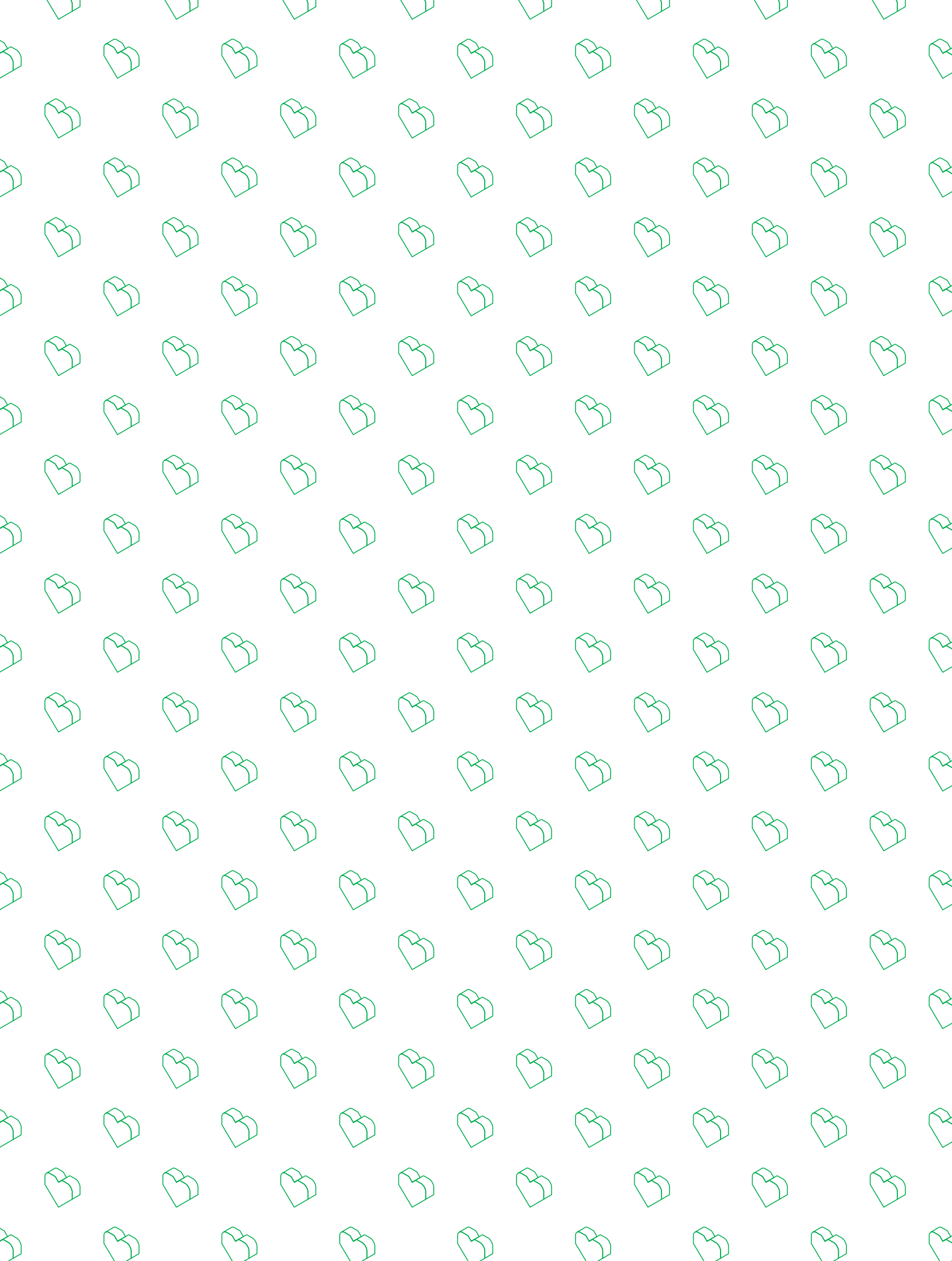
https://beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/interland/landing/thap-kho-bau.

Chủ đề thảo luận



Cho học sinh chơi trò Tháp kho báu và dùng những câu hỏi dưới đây để gợi ý học sinh thảo luận về những kiến thức đã học qua trò chơi này. Hầu hết học sinh sẽ tiếp thu tốt nhất khi chơi một mình, nhưng bạn cũng có thể cho học sinh bắt cặp với nhau. Việc này có thể giúp ích rất nhiều cho những học sinh nhỏ tuổi.

- Những yếu tố nào làm nên một mật khẩu siêu mạnh?
- Ngoài đời thực, khi nào thì cần phải tạo các mật khẩu mạnh? Các em đã học được những mẹo gì về cách tạo mật khẩu mạnh?
- Tin tặc là gì? Hãy miêu tả các hành vi của nhân vật này và cách nhân vật này tác động đến trò chơi.
- Nêu một việc mà các em sẽ làm khác trước đây sau khi học những bài này và chơi trò chơi.
- Thử tạo 3 mật khẩu vượt qua được bài kiểm tra mật khẩu “siêu mạnh”.
- Nêu một số ví dụ về thông tin nhạy cảm cần phải bảo vệ.



Tử tế thật tuyệt

Tìm hiểu và thực hành bài học về sức mạnh của sự tử tế trên mạng

Tóm tắt bài học

Bài 1.1:	Đề ý đến cảm xúc
Bài 1.2:	Thực hành sự đồng cảm
Bài 2.1:	Kế hoạch tử tế
Bài 2.2:	Cách thể hiện sự tử tế
Bài 3:	Từ tiêu cực sang tử tế
Bài 4:	Tìm hiểu về giọng điệu
Bài 5:	Sức mạnh của từ ngữ đối với hình ảnh
Bài 7:	Trò chơi Interland: Vương quốc tốt bụng

Chủ đề

Thế giới số mang đến thách thức và cơ hội cho hoạt động giao tiếp xã hội, đối với trẻ em và tất cả chúng ta. Trên không gian mạng, khó có thể nhận biết được những biểu hiện hoặc cử chỉ không bằng lời trong giao tiếp. Khả năng kết nối liên tục vừa đem lại sự tiện nghi vừa gây ra lo lắng. Ẩn danh là thứ có thể kích thích cảm giác yêu mến và sự ca tụng nhưng cũng có thể làm tăng mức độ tổn thương cho chính chúng ta và người khác.

Vấn đề này khá phức tạp nhưng chúng ta biết chắc một điều rằng Internet có thể nhân rộng cả sự tử tế lẫn hành vi tiêu cực. Để xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp, giảm tình trạng bắt nạt, trầm cảm, khó khăn trong học tập và các vấn đề khác, học sinh cần học cách thể hiện sự tử tế và lòng đồng cảm cũng như cách đối phó với hành vi tiêu cực và quấy rối.

Nghiên cứu cho thấy rằng thay vì chỉ dạy trẻ em là không được cư xử tiêu cực trên mạng, có hai hình thức giáo dục khác có thể góp phần giải quyết nguyên nhân gốc rễ của hành vi tiêu cực, đó là giáo dục năng lực cảm xúc – xã hội và ngăn ngừa hành vi bắt nạt. Những hoạt động này không thay thế các chương trình được thực chứng nhưng sẽ tạo ra nền tảng vững chắc để khuyến khích học sinh giao tiếp một cách tích cực cũng như đối phó với biểu hiện tiêu cực từ sớm.

Mục tiêu cho học sinh

- ✓ **Xác định** được khái niệm và biểu hiện của hành vi tích cực, cả trên mạng và ngoài đời thực.
- ✓ **Thể hiện** hành vi tích cực khi giao tiếp trên mạng.
- ✓ **Xác định** những tình huống mà học sinh cần tham khảo ý kiến của một người lớn đáng tin cậy.

Tiêu chuẩn áp dụng

Tiêu chuẩn của ISTE dành cho nhà giáo dục: 1a, 1c, 2c, 3a, 3b, 3c, 4b, 5a, 5b, 6a, 6b, 6d, 7a

Tiêu chuẩn năm 2016 của ISTE dành cho học sinh: 1c, 2b, 3d, 4d, 7a, 7b, 7c

Tiêu chuẩn của AASL về việc học tập: I.a.1, I.a.2, I.b.1, I.b.2, I.b.3, I.c.1, I.c.2, I.c.3, I.d.3, I.d.4, II.a.1, II.a.2, II.b.1, II.b.2, II.b.3, II.c.1, II.c.2, II.d.1, II.d.2, II.d.3, III.a.1, III.a.2, III.a.3, III.b.1, III.b.2, III.c.1, III.c.2, III.d.1, III.d.2, IV.b.2, IV.b.3, IV.d.2, V.a.2, V.a.3, V.c.1, V.c.3, V.d.1, V.d.2, V.d.3, VI.a.1, VI.a.2, VI.d.1, VI.d.3

Tử tế thật tuyệt

Từ vựng

Bài 1

Đồng cảm: Việc cố gắng cảm nhận hoặc thấu hiểu cảm xúc của người khác. “Cố gắng” là một từ quan trọng trong khái niệm này vì rất khó để thực sự hiểu được cảm xúc của người khác. Chúng ta sẽ ngày một tốt hơn, thành thạo hơn khi cố gắng.

Bài 4

Mâu thuẫn: Một cuộc tranh luận hoặc ý kiến bất đồng nhưng không nhất thiết xảy ra nhiều lần.

Bài 5

Bắt nạt: Hành vi ác ý một cách cố tình và thường lặp lại nhiều lần. Nạn nhân thường gặp khó khăn trong việc tìm cách tự vệ.

Bắt nạt qua mạng: Hành vi bắt nạt trên mạng hoặc thông qua thiết bị kỹ thuật số.

Quấy rối: Một thuật ngữ có nghĩa rộng hơn “bắt nạt”, có thể thể hiện dưới nhiều hình thức như quấy rầy, làm phiền, đe dọa, xúc phạm, v.v. và cũng có thể xảy ra trên mạng.

Bài 6

Chú thích: Văn bản đi kèm với hình ảnh để cung cấp thông tin về nội dung trong ảnh

Bối cảnh: Thông tin bổ sung liên quan đến bức ảnh hoặc thông tin khác giúp chúng ta hiểu rõ hơn về nội dung trong ảnh. Bối cảnh có thể là thông tin về địa điểm chụp ảnh, thời gian gửi tin nhắn, hoàn cảnh của người gửi tại thời điểm đó, v.v.

Bài 7

Chặn: Một cách để chấm dứt mọi hoạt động tương tác trên mạng giữa bạn với một người khác, ngăn họ truy cập hồ sơ của bạn, ngăn họ nhắn tin cho bạn hay thấy bài đăng của bạn, v.v. mà không thông báo cho họ biết (không phải là phương án tốt nhất trong những tình huống bắt nạt trong đó nạn nhân muốn biết kẻ bắt nạt đang nói gì hoặc khi nào thì hành vi bắt nạt dừng lại).

Bỏ qua: Bỏ qua là một cách nhẹ nhàng hơn phương pháp chặn, dùng để ngăn bài đăng, bình luận, v.v. của người khác xuất hiện trong bảng tin mạng xã hội của bạn khi thông tin giao tiếp của người đó gây phiền toái cho bạn. Khi bạn áp dụng phương pháp này, người bị bỏ qua sẽ không được thông báo, nhưng thông tin của bạn vẫn xuất hiện được trên bảng tin của họ (không thực sự hữu ích trong các tình huống bắt nạt); khác với phương pháp chặn, bạn vẫn có thể truy cập hồ sơ của họ để xem bài đăng, một số ứng dụng còn cho phép họ tương tác với bạn qua tin nhắn riêng tư.

Để ý đến cảm xúc

Học sinh thực hành sự đồng cảm với những người các em thấy trên TV, trong video và trò chơi – đây là nền móng cho nhiều loại tương tác xã hội khác trên mạng sau này.

Lưu ý cho giáo viên: Sau khi hoàn thành bài học này, hãy tìm cơ hội để ôn lại trong giờ học văn hóa. Hãy dành một chút thời gian cho học sinh thực hành sự đồng cảm với các nhân vật trong giờ đọc truyện hoặc xem video trên lớp. Trong phần “Cùng trò chuyện”, bạn sẽ thấy các câu trong ngoặc đơn. Đó là gợi ý cho câu trả lời của học sinh. Nếu học sinh không thể nghĩ ra cách trả lời, bạn có thể dùng những ví dụ này để gợi ý cho học sinh.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** đồng cảm là gì.
- ✓ **Thực hành** sự đồng cảm với những người xuất hiện trên các phương tiện truyền thông.

Cùng trò chuyện



Hôm nay, các em sẽ đóng vai những thám tử cố gắng tìm hiểu cảm xúc của người khác. Các em sẽ phải tìm ra những dấu hiệu, chẳng hạn như tình huống đang xảy ra hay cách cư xử của một người nào đó.

Giáo viên đọc danh sách các từ thể hiện cảm xúc trong tài liệu phát cho học sinh.

Được rồi, hãy nhớ lại một kỷ niệm khiến các em có một trong những cảm xúc này. Hãy nghĩ về tình huống đã xảy ra và cảm giác của các em khi đó.

Cho cả lớp thời gian suy nghĩ, sau đó mời một học sinh tái hiện tình huống mà học sinh đó nhớ lại, học sinh chỉ được dùng âm thanh chứ không được dùng lời nói.

- Em nghĩ mình vừa nhìn thấy cảm xúc gì? Em nhận thấy những dấu hiệu nào? (Nhiều phương án trả lời).

Hãy để ý rằng mỗi người sẽ nhận ra những dấu hiệu riêng và có câu trả lời riêng.

Yêu cầu học sinh kể lại câu chuyện đằng sau cảm xúc mà học sinh đó vừa diễn tả.

- Khi biết được tình huống đã xảy ra, em có thấy dễ đoán ra cảm xúc hơn không? (“Có.”).
- Tại sao? (“Em có thể tưởng tượng xem mình sẽ cảm nhận như thế nào nếu ở trong tình huống như vậy.”).

Việc cố gắng hiểu cảm xúc của người khác được gọi là đồng cảm. Em không nhất thiết phải biết rõ cảm xúc của họ nhưng việc cố gắng hiểu sẽ giúp ích cho em. Sự đồng cảm giúp chúng ta kết bạn và tránh làm người khác buồn. Đồng cảm không phải lúc nào cũng là điều dễ làm. Nó đòi hỏi sự luyện tập. Nó thậm chí còn khó hơn khi đồng cảm với một người mà ta đọc được trong sách hay thấy trong video.

- Em nghĩ tại sao việc đó lại khó hơn? (“Vi ta không thể thấy họ”. “Vi ta không biết toàn bộ sự việc đang diễn ra.”).

- Theo em, tại sao chúng ta lại cần thực hành sự đồng cảm với những người trong sách hay video? (“Vì việc đó giúp ta thưởng thức cuốn sách hay video đó một cách trọn vẹn hơn.”, “Vì ta sẽ thích các nhân vật trong đó hơn”. “Vì ta có thể hiểu rõ tình huống trong câu chuyện hơn.”, “Vì đây là một phương pháp luyện tập hiệu quả để đồng cảm với người khác ở trên mạng hay ở trường.”).

Bây giờ, chúng ta sẽ thực hiện một hoạt động giúp các em hiểu cảm xúc của những người trong sách và trên các phương tiện truyền thông khác.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Để ý đến cảm xúc” (phát một bản cho mỗi nhóm gồm 3-4 học sinh))
- Tài liệu phát tay: “Các từ mô tả cảm xúc thông dụng”

1. Trình chiếu danh sách Các từ mô tả cảm xúc thông dụng cho cả lớp xem.

2. Chia học sinh thành các nhóm gồm 3-4 người.

3. Cho học sinh thảo luận theo nhóm nhỏ để hoàn thành phiếu bài tập.

4. Mời các nhóm lên phát biểu cho cả lớp nghe về câu trả lời của mình.

Ghi nhớ

Việc đồng cảm với nhân vật trong sách và video là rất quan trọng. Sự đồng cảm giúp các em thưởng thức sách, video một cách trọn vẹn hơn và là một phương pháp luyện tập hiệu quả để chuẩn bị cho tình huống gặp người thật trên mạng và ngoài đời. Trong quá trình trưởng thành, các em sẽ ngày càng giao tiếp nhiều hơn qua phương tiện kỹ thuật số trên điện thoại và máy tính. Các em càng thể hiện sự đồng cảm qua tin nhắn, trò chơi và video, thì các em càng có nhiều thời gian vui vẻ khi giao lưu với mọi người trên mạng.

Để ý đến cảm xúc



Tình huống 1

Athena có thể đang cảm nhận thấy hai loại cảm xúc nào?

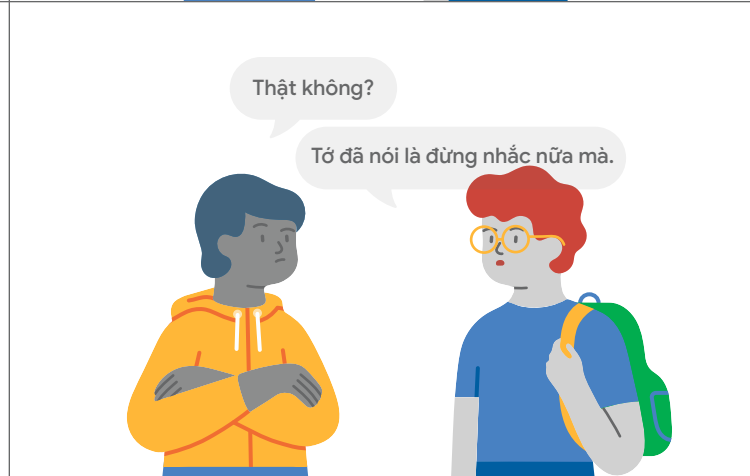
Dấu hiệu nào khiến em nghĩ như vậy?

Tucker có thể đang cảm nhận thấy hai loại cảm xúc nào?

Dấu hiệu nào khiến em nghĩ như vậy?

Để ý đến cảm xúc

Corey và Kevin



Tình huống 2

Kevin có thể đang cảm nhận thấy hai loại cảm xúc nào?

Dấu hiệu nào khiến em nghĩ như vậy?

Corey có thể đang cảm nhận thấy hai loại cảm xúc nào?

Dấu hiệu nào khiến em nghĩ như vậy?

Các từ mô tả cảm xúc thông dụng



Vui



Bực bội



Buồn



Lo lắng



Ngạc nhiên



Thất vọng



Sợ hãi



Hào hứng



Tức giận



Bình tĩnh

Thực hành sự đồng cảm

Học sinh thực hành cách xác định cảm xúc của mình trong các hoạt động giao tiếp xã hội trên không gian số.

Kiến thức nền tảng cho giáo viên về giáo dục năng lực cảm xúc – xã hội: Khả năng đồng cảm là nền tảng quan trọng cho mối quan hệ tốt đẹp giữa các cá nhân. Sự đồng cảm đã được chứng minh là giúp cải thiện thành tích học tập và giảm bớt các hành vi lệch lạc. Đồng cảm được định nghĩa là việc “cố gắng cảm nhận hoặc thấu hiểu cảm xúc của người khác”, chứ không phải là khả năng có thể làm như vậy. Cần phân biệt rõ ràng điểm này vì thực sự rất khó có thể xác định chính xác cảm xúc của người khác (đa số người lớn cũng gặp khó khăn trong việc này). Hơn nữa, mục đích ở đây cũng không phải như vậy. Chỉ cần cố gắng thôi cũng giúp chúng ta và học sinh cảm nhận được sự quý mến dành cho người khác và tạo động lực để cư xử tử tế. Đây là điều mà trẻ em xứng đáng được biết. Nếu học sinh chỉ tập trung vào việc đoán đúng, hãy nhắc các em rằng cách tốt nhất để biết cảm xúc thật của người khác là trực tiếp hỏi họ.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** đồng cảm là gì.
- ✓ **Thực hành** sự đồng cảm với những người mà các em gặp trên mạng.
- ✓ **Hiểu được** tầm quan trọng của sự đồng cảm.

Cùng trò chuyện



Hãy nhớ lại một lần em nói chuyện với người khác trên mạng thông qua một ứng dụng, trò chơi hoặc tin nhắn. Em có đoán được cảm xúc của họ lúc đó không? (“Có.”, “Không.”) Người đó có thể đang cảm thấy thế nào? (“Vui.”, “Tức giận.”, “Hào hứng.”, “Bực bội.”).

Việc cố gắng cảm nhận hoặc thấu hiểu cảm xúc của người khác được gọi là sự đồng cảm.

- Tại sao lại cần thể hiện sự đồng cảm? (“Để biết được khi nào thì người khác cần giúp đỡ.”, “Để trở thành một người bạn tốt.”, “Để tránh làm ai đó tức giận.”)
- Sự đồng cảm có thể giúp ích gì khi em giao tiếp với người khác trên mạng? (“Giúp ta hiểu suy nghĩ của họ.”, “Tránh làm tổn thương họ.”, “Tránh vô tình làm to chuyện. Dễ dàng hợp tác với họ hơn khi cùng chơi trò chơi.”)
- Làm thế nào để đoán được cảm xúc của người khác? (“Để ý sự việc xảy ra xung quanh người đó.”, “Để ý lời nói hoặc hành động của người đó.”, Chẳng hạn như: “Tư thế.”, “Nét mặt.”, “Giọng điệu.”)

Giáo viên dùng khuôn mặt, cơ thể và/hoặc lời nói của mình để thể hiện một cảm xúc như hào hứng hoặc vui mừng.

- Thầy/cô vừa có cảm xúc gì? (Nhiều phương án trả lời.)

Khả năng nhận biết cảm xúc của người khác đòi hỏi phải có sự rèn luyện – việc này càng khó hơn khi giao tiếp trên mạng.

- Tại sao lại khó đồng cảm khi ở trên mạng? (“Đôi khi, em không thể nhìn thấy khuôn mặt hay cơ thể của người khác.”, “Vì em không nghe được giọng nói của họ.”, “Vì em không thấy được sự việc diễn ra xung quanh họ.”)

- Chúng ta có thể sử dụng những dấu hiệu nào để hiểu cảm xúc của người khác trên mạng? (“Biểu tượng cảm xúc.,” “Hình ảnh,” “CHỮ VIẾT HOA.,” “Những lần giao tiếp trước đây với người đó.”)

Hôm nay, chúng ta sẽ thực hiện một hoạt động giúp các em nhận ra cảm xúc của người khác khi giao tiếp với họ trên mạng.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Thực hành sự đồng cảm” (phát cho mỗi học sinh một bản)

1. Phát cho mỗi học sinh một phiếu bài tập hoặc trình chiếu cho cả lớp xem.

2. Yêu cầu học sinh tự đoán cảm xúc của các nhân vật trong từng tình huống.

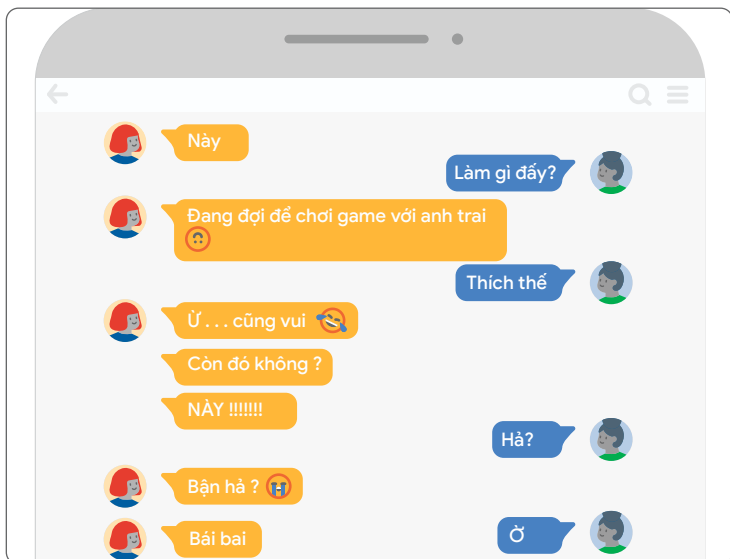
3. Cho học sinh đối chiếu đáp án với một bạn khác và thảo luận lý do mỗi người đưa ra câu trả lời như vậy.

4. Mời từng cặp lên phát biểu cho cả lớp nghe về những điểm khác nhau trong đáp án của hai em và những tình huống mà các em thấy khó đoán.

Bài học

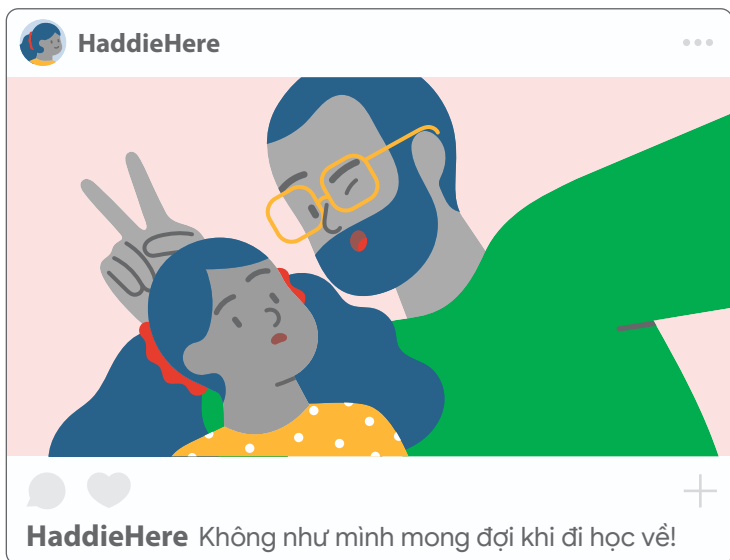
Rất khó đoán chính xác cảm xúc của người khác, đặc biệt là khi ở trên mạng, nhưng mục đích của sự đồng cảm không phải là đoán đúng, mà là cố gắng đoán. Chỉ cần cố gắng hiểu cảm xúc của người khác, em sẽ tăng khả năng hòa hợp với họ và giảm khả năng làm tổn thương họ. Rất hay phải không? Em càng cố gắng thì càng góp phần tạo ra nhiều trải nghiệm vui vẻ, tử tế hơn cho bản thân và người khác trên mạng.

Thực hành sự đồng cảm



Em nghĩ Kriss có thể đang cảm thấy thế nào?

Tại sao?



Em nghĩ Haddie có thể đang cảm thấy thế nào?

Tại sao?



Em nghĩ Cyrus có thể đang cảm thấy thế nào?

Tại sao?

Kế hoạch tử tế

Học sinh tìm hiểu ý nghĩa của việc cư xử tử tế.

Lưu ý cho giáo viên: Để chuẩn bị cho phần “Cùng trò chuyện”, hãy nghĩ về một lần có người cư xử tử tế với bạn và cảm giác của bạn khi đó, cùng một ví dụ khác về một lần bạn cư xử tử tế với người khác và cảm giác của bạn khi đó. Bài học này yêu cầu bạn dựa trên những trải nghiệm này để viết “Kế hoạch tử tế” (xem trong phiếu bài tập) và chia sẻ với học sinh để làm ví dụ.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Định nghĩa** sự tử tế.
- ✓ **Hiểu được** tầm ảnh hưởng của sự tử tế đối với cảm xúc của con người.
- ✓ **Xác định** các cách thức để cư xử tử tế.

Cùng trò chuyện



Cho học sinh bắt cặp với nhau.

Tử tế nghĩa là gì? Hãy trả lời theo cặp. (Nhiều phương án trả lời.)

Cho học sinh thời gian thảo luận theo cặp, sau đó mời học sinh xung phong phát biểu suy nghĩ của mình.

Tử tế nghĩa là làm việc tốt hoặc nói lời hay với người khác, đúng không nào? Thầy/cô muốn các em suy nghĩ về một lần có người cư xử tử tế với các em. Để làm mẫu cho các em, thầy/cô sẽ đưa ra một ví dụ của bản thân.

Đưa ra ví dụ về một lần có người cư xử tử tế với bạn và cảm giác của bạn khi đó.

Được rồi, giờ hãy nghĩ về một lần có người cư xử tử tế với các em. Khi đó, các em cảm thấy thế nào? Hãy thảo luận theo cặp nhé. (Nhiều phương án trả lời.)

Cho học sinh thời gian thảo luận theo cặp, sau đó mời học sinh xung phong phát biểu suy nghĩ của mình.

Khi có người cư xử tử tế với chúng ta, chúng ta sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu đang thấy buồn hay khó chịu. Cư xử tử tế với người khác cũng sẽ làm chúng ta thấy vui hơn. Sau đây là ví dụ về một lần thầy/cô cư xử tử tế với người khác trong cuộc sống.

Đưa ra ví dụ về một lần bạn cư xử tử tế với người khác và cảm giác của bạn khi đó.

Bây giờ đến lượt các em.

- Hãy nghĩ về một lần **các em** cư xử tử tế với người khác.

Cho học sinh thời gian suy nghĩ.

- Hãy thảo luận theo cặp về việc các em đã làm và cảm giác của các em khi đó. (Nhiều phương án trả lời.)

Cho học sinh thời gian thảo luận, sau đó mời học sinh xung phong phát biểu suy nghĩ của mình.

Hãy rèn luyện sự tử tế qua một số ví dụ. [Tham khảo Trang 1 của tài liệu phát tay.]

- **Jules** cảm thấy bị bỏ rơi trong giờ giải lao và đang ngồi một mình. Em nghĩ bạn ấy đang cảm thấy thế nào? (“Buồn”. “Cô đơn”.) Em có thể cư xử tử tế với bạn ấy bằng cách nào? (“Ngồi chung với bạn ấy”. “Rủ bạn ấy chơi cùng”.) Em nghĩ Jules sẽ cảm thấy thế nào sau khi có người cư xử tử tế với bạn ấy? (“Vui”. “Được hòa nhập”.)
- **Koji** làm rơi khay đồ ăn trưa của bạn ấy. Em nghĩ bạn ấy đang cảm thấy thế nào? (“Xấu hổ”. “Khó chịu”.) Em có thể cư xử tử tế với bạn ấy bằng cách nào? (“Giúp bạn ấy nhặt đồ ăn lên”. “Động viên bạn ấy”.) Em nghĩ Koji sẽ cảm thấy thế nào sau khi có người cư xử tử tế với bạn ấy? (“Dễ chịu hơn”.)

Điều tuyệt vời khi cư xử tử tế là việc này giúp chúng ta biết đồng cảm. Đồng cảm nghĩa là cố gắng cảm nhận hoặc thấu hiểu cảm xúc của người khác. Sự tử tế chính là biểu hiện của lòng đồng cảm! Khi thể hiện sự đồng cảm thông qua hành động tử tế, chúng ta có thể giúp thế giới trở nên tốt đẹp hơn.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Sự đồng cảm ở trường học” và “Kế hoạch tử tế” trên trang 2 (phát cho mỗi học sinh một bản)

Lật phiếu bài tập sang trang thứ hai có dòng **Kế hoạch tử tế** ở trên cùng. Bây giờ hãy nghĩ về một người nào đó mà các em quen biết – có thể là bạn bè, giáo viên hoặc người thân – một người mà em muốn đối xử tử tế với họ. Điền vào kế hoạch tử tế để lên kế hoạch cho việc đó.

Học sinh sẽ chọn một (hoặc nhiều) người mà các em có thể đối xử tử tế và thực hiện ít nhất một hành động tử tế.

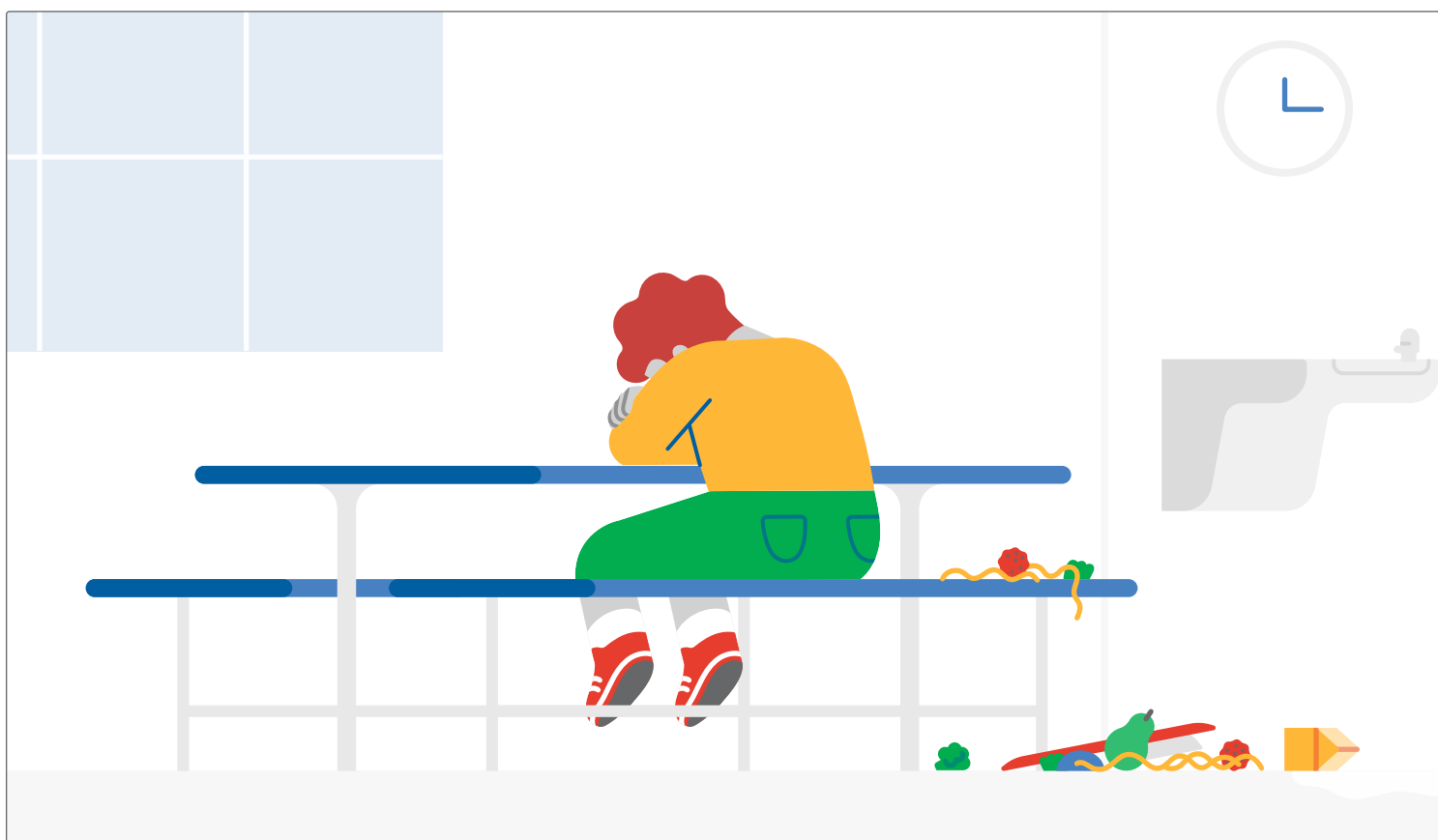
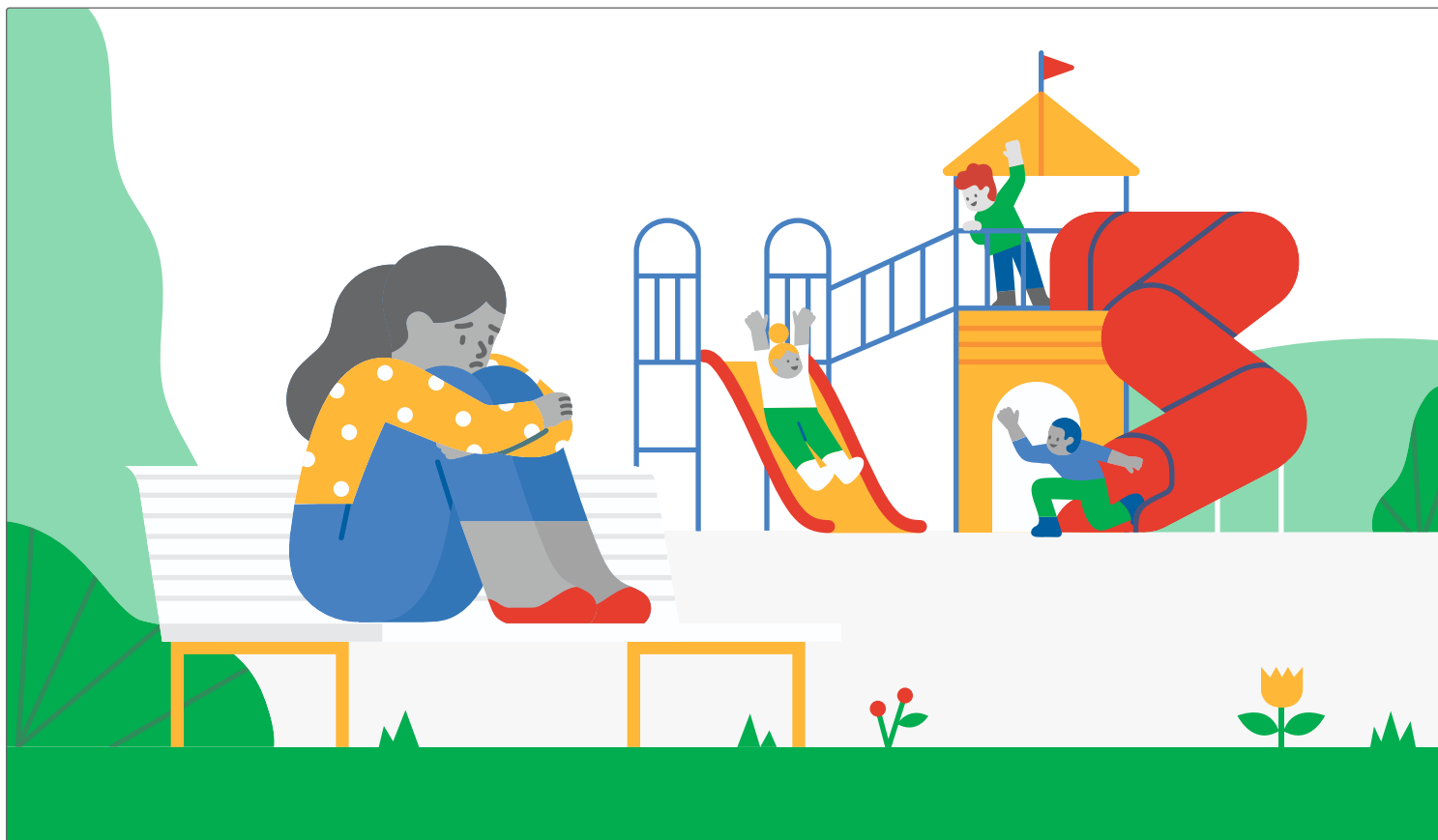
1. Cho học sinh tự làm theo cá nhân.
2. Sau đó, yêu cầu học sinh bắt cặp và nói cho nhau nghe về kế hoạch tử tế của mình.

Giờ các em đã hoàn thành kế hoạch tử tế rồi, hãy nghĩ xem khi nào thì các em sẽ thực hiện kế hoạch đó. Cho học sinh thời gian suy nghĩ, sau đó mời một số học sinh trình bày cho cả lớp về kế hoạch tử tế của mình và khi nào thì các em sẽ thực hiện kế hoạch đó.

Ghi nhớ

Tử tế nghĩa là làm việc tốt hoặc nói lời hay với người khác. Khi thể hiện sự tử tế, chúng ta có thể giúp người khác thấy dễ chịu hơn khi họ đang buồn hay khó chịu. Chúng ta có thể cư xử tử tế bằng nhiều cách và ở nhiều nơi, cả trên mạng lẫn ngoài đời – càng nhiều càng tốt, phải không nào?!

Sự đồng cảm ở trường học



[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

Kế hoạch tử tế

Em sẽ cư xử tử tế với

người mà em muốn cư xử tử tế

Em sẽ cư xử tử tế bằng cách

lời nói tử tế hoặc việc làm tử tế mà em định thực hiện

Em sẽ làm điều tử tế này ở

ví dụ: ở nhà, trong phòng nhà ăn, tại buổi tập bóng đá, trong một tin nhắn, trong một trò chơi điện tử với người mà em đang chơi cùng, v.v.)

Cách thể hiện sự tử tế

Học sinh tìm hiểu ý nghĩa của sự tử tế trên mạng.

Lưu ý cho giáo viên: Trước khi bắt đầu bài học, hãy nghĩ về một lần có người cư xử tử tế với bạn trên mạng và cảm giác của bạn khi đó. Bài học này yêu cầu bạn chia sẻ ví dụ này với cả lớp vào cuối phần "Cùng trò chuyện".

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** ý nghĩa của sự tử tế.
- ✓ **Xác định** biểu hiện của sự tử tế trên mạng.

Cùng trò chuyện



Giáo viên viết từ "Tử tế" lên bảng.

Hãy tự hỏi:

- Tử tế nghĩa là gì?

Cho học sinh thời gian suy nghĩ.

- Quay sang nói với bạn bên cạnh về suy nghĩ của các em.

Cho học sinh thời gian để thảo luận theo cặp, sau đó mời một số học sinh phát biểu suy nghĩ của mình trước cả lớp. Cho học sinh cơ hội đưa ra nhiều câu trả lời.

Sự đồng cảm với người khác giúp ta cư xử tử tế. Vậy dựa trên những gì đã học ở Hoạt động 1, sự đồng cảm là gì? ("Là cố gắng cảm nhận hoặc thấu hiểu cảm xúc của người khác.")

- Sự đồng cảm có thể giúp gì cho việc cư xử tử tế? ("Nhận ra khi ai đó đang buồn hay khó chịu.", "Biết cách an ủi người khác.")
- Tại sao lại phải tử tế với người khác? ("Để xây dựng tình bạn.", "Để giúp mọi người cảm thấy an toàn và được chào đón.", "Để người khác cũng tử tế với em.")
- Trình bày một số cách thức để cư xử tử tế với người khác. ("Làm việc tốt.", "An ủi họ.", "Nói lời động viên họ.", "Thể hiện sự quan tâm với họ.")

Chúng ta phải tử tế ở mọi nơi, nhưng hôm nay chúng ta sẽ chỉ nói về sự tử tế **trên mạng**.

- Tại sao lại khó thể hiện sự tử tế khi ở trên mạng? ("Khó nhận ra khi người khác đang buồn.", "Có thể không biết người đó là ai.", "Không biết cách thể hiện sự tử tế trên mạng.", "Có rất nhiều người thấy việc đó nên có thể hơi ngượng."). Sự tử tế trên mạng có thể mang lại tác động mạnh mẽ. Hành động tử tế của các em trên mạng có thể khuyến khích người khác cư xử tử tế.

Hãy chia sẻ câu chuyện về một lần có người cư xử tử tế với bạn trên mạng và cảm giác của bạn khi đó.

- Khi ở trên mạng, làm thế nào để cư xử tử tế với một người nếu có thể họ đang buồn? (Nhiều phương án trả lời.) ...với một người có thể đang khó chịu? (Nhiều phương án trả lời.) ...với một người có thể đang tức giận? (Nhiều phương án trả lời.)

Giờ chúng ta sẽ thực hành cách thể hiện sự tử tế trên mạng.

[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Cách thể hiện sự tử tế” (phát một bản cho mỗi nhóm gồm 3 - 4 học sinh)

1. Chia học sinh thành các nhóm gồm 3-4 người.

2. Phát cho mỗi nhóm một phiếu bài tập.

3. Cho học sinh làm việc theo nhóm để hoàn thành phiếu bài tập.

4. **Đối với mỗi tình huống, hãy mời một nhóm** lên trình bày cách các em cư xử tử tế trong tình huống đó. Nếu nhóm đồng ý, hãy mời các em diễn minh họa tình huống đó cho cả lớp.

Ghi nhớ

Có rất nhiều cách để thể hiện sự tử tế trên mạng. Sự tử tế giúp thế giới mạng trở nên tốt đẹp hơn và thân thiện hơn với tất cả mọi người. Khi cư xử tử tế, ta cũng sẽ thấy vui hơn. Lần tới khi các em tử tế với ai đó, hãy thử để ý cảm giác của chính mình khi đó.

Cách thể hiện sự tử tế

1. Đọc từng tình huống.
2. Thảo luận theo nhóm về cách cư xử tử tế trong từng tình huống và viết ra những ý tưởng hay nhất của các em.
3. Chuẩn bị sẵn sàng để trình bày cho cả lớp về câu trả lời của các em.

Tình huống 1

Mọi người đang bình luận khiếm nhã về một bức ảnh chân dung tự chụp mà bạn của em đăng.

Em có thể thể hiện sự tử tế bằng cách _____

Một cách khác là _____

Tình huống 2

Em đang chơi một trò chơi trực tuyến, một người chơi đang lăng mạ và nói xấu một người chơi khác.

Em có thể thể hiện sự tử tế bằng cách _____

Một cách khác là _____

Tình huống 3

Vài người bạn của em đang đùa cợt ác ý về một học sinh khác trong một cuộc trò chuyện riêng tư theo nhóm.

Em có thể thể hiện sự tử tế bằng cách _____

Một cách khác là _____

Từ tiêu cực sang tử tế

Trong hoạt động này, học sinh làm việc cùng nhau để sửa lại các bình luận tiêu cực, qua đó học cách biến tình huống giao tiếp tiêu cực thành tích cực.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Biết thể hiện** cảm xúc một cách tích cực và hiệu quả.
- ✓ **Biết phản ứng với** hành vi tiêu cực một cách hữu ích và văn minh.

Cùng trò chuyện



Biến tiêu cực thành tích cực

Trẻ em ở tuổi các em đang tiếp xúc với vô số loại nội dung trên mạng, một số nội dung có thông điệp tiêu cực và cổ xúy cho hành vi xấu. Nhưng các em có thể thay đổi điều đó.

- Các em (hoặc người quen của các em) đã từng thấy ai cư xử tiêu cực trên mạng chưa? Khi đó, các em cảm thấy thế nào?
- Các em (hoặc người quen của các em) đã từng thấy một hành động tử tế ngẫu nhiên trên mạng chưa? Khi đó, các em cảm thấy thế nào?
- Hãy kể ra một số hành động đơn giản để biến tình huống giao tiếp tiêu cực thành tích cực.

Chúng ta có thể phản ứng với cảm xúc tiêu cực một cách hữu ích thông qua việc thay đổi những bình luận khiếm nhã thành những bình luận lịch sự và chú ý đến giọng điệu khi giao tiếp trên mạng.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Bảng trắng hoặc màn hình chiếu
- Tài liệu phát tay: "...nhưng hãy nói thật lịch sự!" (phát một bản cho mỗi nhóm học sinh))
- Giấy ghi chú hoặc thiết bị cho học sinh

1. Đọc các bình luận.

Chúng ta đang thấy các bình luận tiêu cực.

2. Viết lại các bình luận này

Giờ hãy chia thành nhóm gồm 3 người và thảo luận về những bình luận này để trả lời hai câu hỏi sau:

- Nếu phải thể hiện quan điểm giống hoặc tương tự, em có thể diễn đạt như thế nào để tích cực và hữu ích hơn?
- Nếu bạn học của em viết những bình luận như vậy, em sẽ trả lời như thế nào để cuộc trò chuyện trở nên tích cực hơn?

Lưu ý cho giáo viên: Có thể bắt đầu bằng cách cho cả lớp cùng hoàn thành một ví dụ

3. Trình bày câu trả lời

Giờ mỗi nhóm sẽ trình bày câu trả lời của mình cho cả hai tình huống.

Ghi nhớ

Khi chúng ta dùng hành vi tích cực để phản ứng với hành vi tiêu cực, cuộc trò chuyện có thể trở nên vui vẻ và thú vị hơn. Và điều này sẽ tốt hơn việc phải giải quyết hậu quả của một bình luận bất lịch sự.

Từ tiêu cực sang tử tế

Đọc các bình luận bên dưới. Sau mỗi bình luận, hãy thảo luận hai câu hỏi sau:

1. Nếu phải thể hiện quan điểm giống hoặc tương tự, em có thể diễn đạt như thế nào để trở nên tích cực và hữu ích hơn?
2. Nếu bạn học của em viết những bình luận như vậy, em sẽ trả lời như thế nào để cuộc trò chuyện trở nên tích cực hơn?

Hãy viết câu trả lời vào khoảng trống bên dưới mỗi bình luận.

Haha Connor là đứa duy nhất trong lớp không đi cắm trại cuối tuần này.

Mọi người hãy mặc đồ màu tím vào ngày mai nhưng đừng nói với Lilly.

Xin lỗi, chắc cậu không đến bữa tiệc của tớ được đâu. Sẽ tốn kém lắm đấy.

Không có ý gì đâu nhưng chữ cậu xấu quá nên chắc cậu chuyển sang nhóm khác cho bài tập này đi.

Đọc các bình luận bên dưới. Sau mỗi bình luận, hãy thảo luận hai câu hỏi sau:

1. Nếu phải thể hiện quan điểm giống hoặc tương tự, em có thể diễn đạt như thế nào để trở nên tích cực và hữu ích hơn?
2. Nếu bạn học của em viết những bình luận như vậy, em sẽ trả lời như thế nào để cuộc trò chuyện trở nên tích cực hơn?

Hãy viết câu trả lời vào khoảng trống bên dưới mỗi bình luận.

Thấy ghê quá! Ai bảo cậu ấy là cậu ấy biết hát thế??

Cậu chỉ được tham gia nhóm của bọn tớ nếu cậu cho bọn tớ đăng nhập tài khoản của cậu.

<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
---	---

Chỉ có mỗi tớ thấy Shanna trông như người ngoài hành tinh tí hon xanh lè thôi à??



<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
---	---

Tìm hiểu về giọng điệu

Học sinh phân tích cảm xúc trong tin nhắn để rèn luyện tư duy phản biện, đồng thời tránh hiểu sai và tránh mâu thuẫn khi giao tiếp trên mạng.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Có thể quyết định sáng suốt** khi chọn cách thức và nội dung giao tiếp cũng như về việc có nên giao tiếp hay không.
- ✓ **Xác định** những tình huống nên đợi gặp mặt trực tiếp thay vì nhắn tin ngay lúc đó.

Cùng trò chuyện



Rất dễ hiểu lầm nhau

Mọi người dùng những cách thức giao tiếp riêng cho từng loại tương tác, nhưng tin nhắn trò chuyện và tin nhắn văn bản có thể bị hiểu khác đi so với khi nói chuyện trực tiếp hay qua điện thoại.

- Các em đã bao giờ bị hiểu lầm khi nhắn tin chưa? Chẳng hạn, các em đã bao giờ nhắn tin nói đùa với bạn nhưng bạn lại nghĩ là các em đang nghiêm túc hoặc thậm chí là đang châm chọc?
- Các em đã bao giờ hiểu lầm tin nhắn của người khác chưa? Các em đã làm gì để làm rõ nội dung cuộc trò chuyện? Các em có thể làm gì khác đi?

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Tin nhắn mẫu viết trên bảng hoặc trên màn hình chiếu

1. Đánh giá tin nhắn

Hãy xem các tin nhắn mẫu trên bảng. Có lẽ cả lớp cũng có nhiều ví dụ hay nên hãy viết lên bảng để chúng ta cùng thảo luận.

- “Thú vị thật”
- “Sao cũng được”
- “Tớ rất bực với cậu đấy nhé”
- “GỌI TỚ NGAY”
- “Ờ ờ được thôi”

2. Đọc to những tin nhắn này lên

Với mỗi tin nhắn, chúng ta sẽ mời một bạn đọc to lên bằng một giọng điệu cụ thể (ví dụ: tức giận, mỉa mai, thân thiện).

Các em nhận thấy điều gì? Người khác có thể cảm nhận như thế nào về những tin nhắn này? Từng “người gửi” có thể diễn đạt như thế nào để thể hiện ý của mình rõ ràng hơn?

Ghi nhớ

Có thể rất khó để hiểu được cảm xúc thật của người khác khi họ đọc một tin nhắn. Hãy đảm bảo rằng từ nay về sau, các em sẽ chọn đúng công cụ giao tiếp và cố gắng không đoán mò lời người khác nói với các em trên mạng. Nếu các em không chắc chắn ý của người kia là gì, hãy tìm hiểu bằng cách nói chuyện trực tiếp hoặc qua điện thoại.

Sức mạnh của từ ngữ đối với hình ảnh

Kiến thức nền tảng về truyền thông cho giáo viên: Bài học này cung cấp kiến thức nền tảng cho học sinh tiểu học thông qua việc yêu cầu các em tìm hiểu những chú thích đơn giản về từng cá nhân. Bài học này trình bày những khái niệm và câu hỏi về kiến thức truyền thông phù hợp với giai đoạn phát triển của trẻ, bao gồm:

1. Hiểu rằng mọi nội dung truyền thông đều là do con người tạo ra bằng cách lựa chọn thông điệp cần đưa vào và cách trình bày thông điệp đó.
2. Thường xuyên đặt câu hỏi: "Ai tạo ra cái này và tại sao?"
3. Thường xuyên suy ngẫm về mọi nội dung truyền thông mà chúng ta tạo ra thông qua câu hỏi: "Thông điệp này có thể ảnh hưởng đến người khác như thế nào?"

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu** rằng chúng ta tạo ra ý nghĩa bằng cách **kết hợp** hình ảnh và từ ngữ.
- ✓ **Hiểu được** cách nội dung chú thích có thể thay đổi suy nghĩ của chúng ta về ý nghĩa của một bức ảnh.
- ✓ **Bắt đầu nhận ra** sức mạnh của từ ngữ, đặc biệt là khi đăng kèm với hình ảnh.
- ✓ **Biết cách** trở thành một người có trách nhiệm khi tạo nội dung truyền thông.
- ✓ **Hình thành thói quen** đặt câu hỏi: "Ai đã đăng cái này và tại sao?"

Cùng trò chuyện



Tại sao từ ngữ lại có thể thay đổi hình ảnh?!

Hình ảnh kết hợp với từ ngữ là một cách hiệu quả để giao tiếp. Hãy tưởng tượng ra một bức ảnh đưa tin về một ngôi nhà bị cháy. Phần chú thích ghi là: "Gia đình này mất đi căn nhà nhưng mọi người đều thoát ra an toàn, kể cả chú chó". Chuyện đó thật đáng buồn, và có thể hơi đáng sợ, phải không? Nhưng sẽ thế nào nếu chú thích là: "Nhân viên cứu hỏa đốt cháy ngôi nhà bỏ hoang để diễn tập phòng cháy chữa cháy bằng trang thiết bị mới". Các em vẫn nhìn vào cùng một ngôi nhà bị cháy nhưng lại hiểu khác về sự việc đang diễn ra. Có thể các em thậm chí còn thấy an toàn thay vì sợ hãi.

Hoạt động



Chia lớp thành các nhóm nhỏ. Hãy phát cho một nửa số nhóm học sinh hình ảnh có chú thích tích cực và phát cho nửa còn lại hình ảnh có chú thích tiêu cực, nhưng không nói cho các em biết rằng bạn phát hai phiên bản khác nhau.

1. Hình ảnh + từ ngữ:

Hãy nhìn vào bức ảnh. Thảo luận cùng nhóm để mô tả người trong ảnh. Em nghĩ họ là người như thế nào? Em có muốn gặp gỡ hay làm việc cùng với họ không? Tại sao?

Câu trả lời của học sinh sẽ nhanh chóng chứng minh là hình ảnh mà các nhóm đang xem có chú thích khác nhau. Mời từng nhóm giơ bức ảnh của mình lên để cả lớp thấy được sự khác biệt.

Cuối cùng, hãy thảo luận nhanh các câu hỏi sau: Hoạt động này nói lên điều gì về sức mạnh của từ ngữ trong việc định hướng suy nghĩ của chúng ta?

2. Các em vẫn chưa chắc chắn?

Hãy xem thêm một số ví dụ (trên **trang 3 của tài liệu phát tay**)...

Cần chuẩn bị:

- Hình ảnh của giáo viên và nhân viên trong trường khi họ đang làm công việc hằng ngày. Khoảng 2-3 tuần trước khi diễn ra hoạt động, bạn nên thu thập một vài bức ảnh ở định dạng số hoặc phân công học sinh thu thập nhưng không nói cho các em biết những bức ảnh đó có tác dụng gì trong hoạt động này (tất nhiên là luôn phải có sự đồng ý của người trong ảnh). Nếu không thể làm như vậy, bạn có thể thu thập hình ảnh phù hợp với lứa tuổi của học sinh từ các tạp chí hoặc nguồn tin tức.
- **Không bắt buộc:** Ít nhất một bức ảnh của mỗi học sinh trong lớp
- Tài liệu phát tay: “Hình ảnh thể thao”
- Tài liệu phát tay: “Sức mạnh của từ ngữ đối với hình ảnh”

Hãy hình dung xem em sẽ cảm thấy thế nào khi nhận được hoặc nhìn thấy một tin nhắn chứa hình ảnh có chú thích tiêu cực. Việc nhìn thấy hoặc nghe thấy những tin nhắn tiêu cực không chỉ làm tổn thương người trong ảnh mà còn có thể khiến những người xem bức ảnh đó cảm thấy khó chịu.

Khi nhận được tin nhắn hoặc hình ảnh đó, em sẽ làm gì? Em luôn có quyền lựa chọn. Em có thể...

- Chọn không chia sẻ hình ảnh đó với người khác, hoặc...
- Nói với người gửi rằng em không muốn nhận những tin nhắn có mục đích làm tổn thương người khác, hoặc...
- Ủng hộ người trong ảnh bằng cách cho họ biết rằng em biết thông tin đó là sai sự thật, hoặc...
- Tất cả các lựa chọn trên.

Em cũng có thể gửi một thông điệp tích cực. Không cần trả lời tin nhắn đó, chỉ cần viết thông điệp tích cực của em. Việc nhìn thấy hoặc nghe thấy những thông điệp tích cực có thể giúp ích cho người trong ảnh, đồng thời có thể khiến người khác cảm thấy dễ chịu và muốn đăng những thông điệp tích cực của chính họ.

3. Nhân viên trong trường

Giáo viên chọn ngẫu nhiên một bức ảnh từ bộ ảnh nhân viên nhà trường.

Thực hành viết nhiều kiểu chú thích khác nhau. Đầu tiên, hãy tạo một số chú thích có thể khiến người trong ảnh thấy vui hoặc tự hào. Em có thể nghĩ ra bao nhiêu kiểu chú thích?

Giờ hãy nói đến chú thích hài hước. Có phải nội dung mà em thấy hài hước cũng sẽ khiến người trong ảnh thấy hài hước không? Có sự khác biệt nào giữa câu đùa mà **mọi người** đều thấy thân thiện, hài hước và câu đùa chế giễu ai đó và chỉ một số người mới thấy “buồn cười” không?

Hãy viết một số chú thích làm ví dụ cho nội dung chúng ta vừa thảo luận, sau đó cả lớp cùng chọn một chú thích cho mỗi bức ảnh sao cho vừa thân thiện vừa hài hước nhưng không gây tổn thương cho người trong ảnh.

Tiếp tục thực hành với ảnh của những người khác trong trường. Khi xem chú thích mà các bạn viết, em có suy nghĩ mới nào về lời nói tử tế hay không?

4. Bộ ảnh lớp

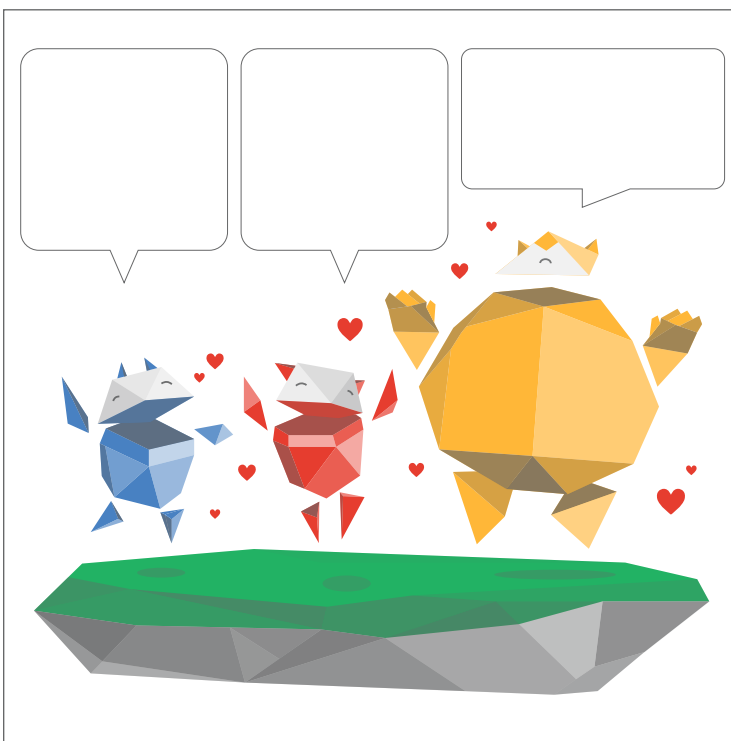
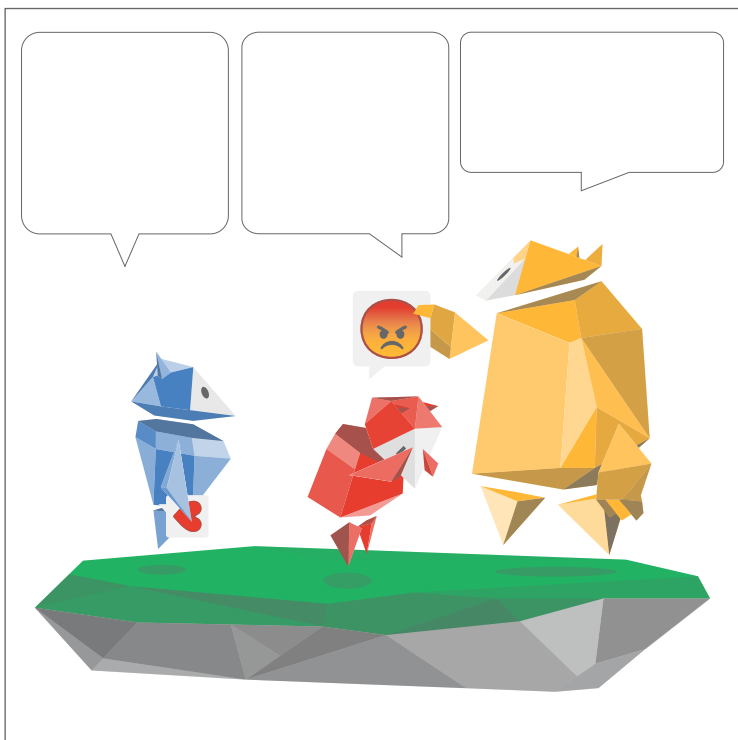
Tạo một bộ ảnh bằng cách ghép ảnh của mọi người trong lớp lại với nhau, mỗi bức ảnh sẽ có một chú thích tích cực.

Ghi nhớ

Nội dung chú thích có thể thay đổi suy nghĩ và cảm xúc của chúng ta về một bức ảnh hoặc thông điệp mà chúng ta cho rằng mình đang nhận được. Có chú thích, chúng ta nên tạm dừng lại để suy nghĩ xem hình ảnh kèm chú thích này có thể khiến người khác cảm thấy thế nào. Trước khi chấp nhận hình ảnh và chú thích mà người khác đăng, hãy đặt câu hỏi “Ai đăng cái này và tại sao?”

Nội dung mở rộng

Hãy thử nghiệm hoạt động sau. Phát cho học sinh một trích đoạn truyện tranh đã bị xóa hết lời thoại. Sau đó, yêu cầu mỗi học sinh tự điền vào ô lời thoại để kể lại câu chuyện theo suy nghĩ của các em. So sánh kết quả của học sinh. Có phải cả lớp đều kể cùng một câu chuyện hoặc viết cùng lời thoại giống nhau hay không? Tại sao lại không giống nhau? Thử nghiệm này nói lên điều gì về cách chúng ta sử dụng từ ngữ để đưa ra bối cảnh cảnh hoặc hiểu “nội dung” của bức ảnh?



Ảnh thể thao



Tuyệt vời!

Khoe mẽ!



Tuyệt vời!

Khoe mẽ!

Sức mạnh của từ ngữ đối với hình ảnh



Tác phẩm nghệ thuật gốc giành chiến thắng.



Mờ mờ bong.



Minh đã khám phá ra một loài mới trên thế giới!



Nhem nhem bữa tối!



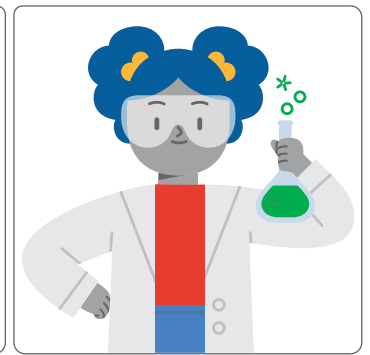
Xuất sắc!



Ngại quá - không trúng phát nào!



Nhà khoa học trẻ nhất thế giới!



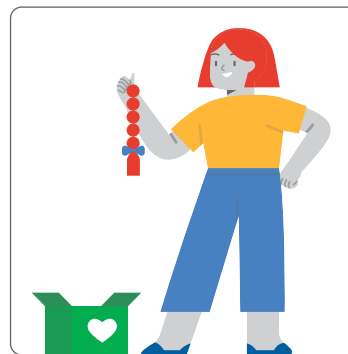
Một sách. #chán



Cuối cùng cũng có điện thoại riêng!



Mẹ cho mình cái điện thoại cũ chán phèo. :/



Minh nuôi lại tóc và quyên góp tóc cho một bệnh nhân ung thư. <3



TÓC. THẤY. GÓM!

Trò chơi Interland: Vương Quốc Tử Tế

Mọi loại cảm xúc đều dễ lây lan, dù theo hướng tích cực hay tiêu cực. Ở nơi tươi sáng nhất của thị trấn, những kẻ xâm lược đang hoành hành, gieo rắc sự tiêu cực khắp nơi. Hãy chặn và báo cáo những kẻ xâm lược để ngăn chúng thống trị và hãy tử tế với các cư dân khác tại Interland để lập lại hòa bình cho vùng đất này.

Hãy mở một trình duyệt web trên máy tính hoặc thiết bị di động (ví dụ: máy tính bảng), rồi truy cập:

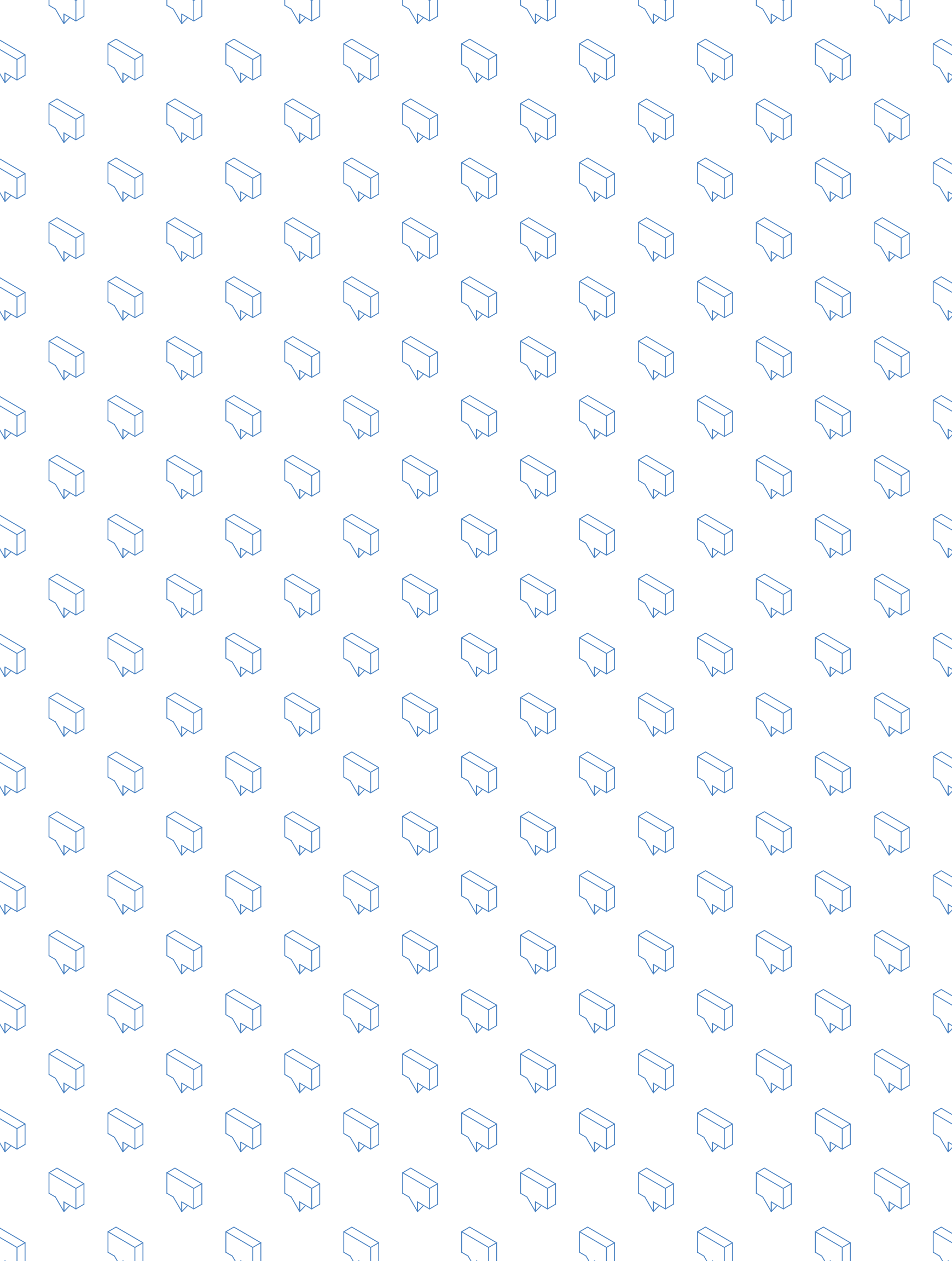
https://beinternetawesome.withgoogle.com/vi_vn/interland/landing/vuong-quoc-tu-te.

Chủ đề thảo luận



Cho học sinh chơi trò Vương quốc tử tế rồi dùng danh sách câu hỏi dưới đây để học sinh thảo luận thêm về bài học rút ra qua trò chơi này. Hầu hết học sinh sẽ học hỏi được nhiều nhất qua trò chơi này nếu chơi một mình, nhưng bạn cũng có thể cho học sinh bắt cặp với nhau. Điều này có thể đặc biệt hữu ích đối với học sinh nhỏ tuổi.

- Em thấy tình huống nào trong trò Vương quốc tử tế là đúng thực tế nhất và tại sao?
- Kể lại một lần em chủ động lan tỏa sự tử tế tới người khác trên mạng.
- Em nên chặn người khác trên mạng trong tình huống nào?
- Em nên báo cáo hành vi của người khác trên mạng trong tình huống nào?
- Theo em, tại sao nhân vật trong Vương quốc tử tế lại được gọi là kẻ xâm lược? Mô tả đặc điểm của nhân vật này và cách hành động của anh ta ảnh hưởng đến trò chơi.
- Trò chơi này có thay đổi cách em định cư xử với người khác không? Nếu có thì thay đổi như thế nào?



Khi nghi ngờ, đừng ngại lên tiếng

Xác định và khuyến khích các hành vi dũng cảm trên Internet.

Tóm tắt bài học

Bài 1	Thế nào là can đảm?
Bài 2:	Từ người chứng kiến trở thành người trợ giúp
Bài 3:	Những lựa chọn của người hỗ trợ
Bài 4.1:	Nên làm gì khi gặp phải nội dung gây khó chịu?
Bài 4.2:	Nên làm gì khi gặp phải nội dung gây khó chịu trên mạng?
Bài 5.1:	Việc cần làm khi bắt gặp nội dung ác ý trên thiết bị điện tử
Bài 5.2:	Cách ứng phó với hành vi ác ý trên mạng
Bài 6:	Khi nào nên nhờ trợ giúp
Bài 7:	Báo cáo nội dung trên mạng

Chủ đề

Nội dung trọng tâm là trẻ hiểu được rằng khi gặp những nội dung khiến trẻ thấy khó chịu ở trên mạng, trẻ không phải đối phó với chúng một mình. Nhất là khi các em hoặc người khác có thể bị tổn thương bởi những nội dung này. Trước tiên, trẻ cần nhanh chóng nhờ cậy sự trợ giúp của người mà các em tin tưởng. Sau đó, trẻ cần biết là mình có nhiều lựa chọn: có nhiều cách để hành động một cách can đảm.

Mục tiêu cho học sinh

- ✓ **Hiểu** được những tình huống nào cần nhờ sự trợ giúp hoặc cần báo cho một người lớn đáng tin cậy.
- ✓ **Cân nhắc** những lựa chọn can đảm và hiểu được tầm quan trọng của việc nói cho người lớn biết.

Tiêu chuẩn áp dụng

Tiêu chuẩn của ISTE dành cho nhà giáo dục: 1c, 2c, 3a, 3b, 3c, 4b, 5a, 5b, 6a, 6b, 6d, 7a
Tiêu chuẩn năm 2016 của ISTE dành cho học sinh: 1c, 2b, 3d, 4d, 6a, 7a, 7b, 7c
Tiêu chuẩn của AASL về việc học tập: I.a.1, I.b.1, I.b.2, I.c.1, I.c.2, I.c.3, I.d.3, I.d.4, II.a.1, II.a.2, II.b.1, II.b.2, II.b.3, II.c.1, II.c.2, II.d.1, II.d.2, II.d.3, III.a.1, III.a.2, III.a.3, III.b.1, III.c.1, III.c.2, III.d.1, III.d.2, IV.a.2, IV.b.3, V.a.2, V.a.3, V.c.1, V.c.3, V.d.1, V.d.2, V.d.3, VI.a.1, VI.a.2, VI.a.3, VI.d.1, VI.d.3

Khi nghi ngờ, đừng ngại lên tiếng

Từ vựng

Bài 1

Phương tiện truyền thông: Một công cụ hoặc phương thức truyền đạt một điều gì đó (ví dụ như ý kiến, ý tưởng, thông điệp, thông tin, v.v.). Ví dụ về phương tiện truyền thông: TV, sách, báo, Internet, thân xe buýt, áo phông (mọi thông tin trên đó, kể cả chỉ là một logo - biểu tượng thương hiệu)

Bài 2

Người gây sự: Người quấy rối hoặc bắt nạt người khác, đôi khi còn gọi là “kẻ bắt nạt” (các chuyên gia chống bắt nạt khuyên là không nên dùng tên này để gán cho mọi người)

Bắt nạt: Hành vi xấu tính hoặc có ác ý, lặp đi lặp lại nhằm làm tổn thương (về mặt thể chất, tinh thần và xã hội) những người yếu thế hơn. Bắt nạt qua mạng là hình thức kỹ thuật số của hành vi này.

Người chứng kiến: Người chứng kiến hành vi quấy rối hoặc bắt nạt, biết rõ tình huống nhưng chọn không can thiệp

Quấy rối: Từ diễn tả nhiều loại hành vi gây sự hoặc có ác ý. Đây là một thuật ngữ bao quát hơn từ “bắt nạt”, tức là hành vi không nhất thiết phải lặp đi lặp lại hay nhắm tới một người để bị tổn thương

Người bị nhắm mục tiêu: Người bị bắt nạt hay nạn nhân

Bài 4

Kỹ năng từ chối: Những kỹ năng trẻ em được dạy để tránh nội dung hoặc hành vi không an toàn trên mạng, cũng như giúp trẻ hiểu được rằng việc từ chối những gì khiến trẻ thấy khó chịu chính là một cách để thể hiện sự tôn trọng bản thân.

Bài 2 và 4

Sự tin cậy: Niềm tin mạnh mẽ rằng một điều gì đó hoặc một người nào đó là có thể dựa vào, chân thật hoặc có đủ khả năng

Bài 2, 4, 6 và 7

Báo cáo hành vi sai trái: Việc sử dụng hệ thống hoặc các công cụ trực tuyến của một dịch vụ mạng xã hội để báo cáo hành vi quấy rối, bắt nạt hoặc các mối đe dọa và những nội dung gây hại khác mà thường là hành vi vi phạm Điều khoản dịch vụ hoặc Tiêu chuẩn cộng đồng của dịch vụ đó.

Bài 6

Can đảm: Gan dạ, nhưng không nhất thiết là không biết sợ, vì những người đặc biệt can đảm là những người ngay cả khi sợ hãi và căng thẳng vẫn lựa chọn những hành động tích cực.

Hành động của học sinh: Bước tiếp theo sau khi học sinh lên tiếng. Đây là khả năng hành động hoặc tạo ra sự thay đổi (bao gồm cả việc bảo vệ và đấu tranh vì bản thân và người khác) và thường được coi là một phần thiết yếu trong tư cách công dân

Thế nào là can đảm?

Suy nghĩ về tác động của các phương tiện truyền thông đối với chúng ta: Học sinh kể tên một người làm việc gì đó mà các em cho là can đảm. Khi các em suy nghĩ sâu hơn về người mình chọn, bạn hãy hỏi các em xem ý tưởng của các em về lòng can đảm xuất phát từ đâu, sau đó mời các em chia sẻ cho các bạn cùng nghe.

Kiến thức cơ bản về truyền thông cho giáo viên: Chúng ta đều biết rằng các phương tiện truyền thông có thể tác động đến cách mọi người suy nghĩ. Vì vậy, để giúp học sinh nhận thức rõ ràng hơn về sự tác động đó, sẽ rất hữu ích nếu học sinh có thể “nói ra”, tức là cùng nhau trao đổi suy nghĩ của mình đối với sự tác động đó. Sau đây là một số ý quan trọng mà bạn cần nhớ khi giảng bài này:

- Ý kiến của chúng ta được hình thành từ mọi thứ chúng ta nhìn thấy, nghe thấy và đọc được.
- Chúng ta diễn giải thông tin mình tiếp nhận dựa trên trải nghiệm của bản thân, do đó, với cùng một nội dung truyền thông mỗi người lại rút ra những thông điệp khác nhau.
- Lượng thông tin chúng ta tiếp thu từ hình ảnh cũng giống như từ câu chữ (đôi khi từ hình ảnh nhiều hơn).
- Sự hiểu biết về truyền thông giúp chúng ta nhận ra (và đặt vấn đề đối với) các khuôn mẫu, nhất là những khuôn mẫu lặp đi lặp lại, từ đó giúp chúng ta biết cách xua tan định kiến. Ví dụ: nếu mọi người hùng chúng ta nhìn thấy đều là nam giới, chúng ta có thể nghĩ rằng nam giới có nhiều khả năng sẽ trở thành người hùng hơn, dù không ai thực sự nói rằng phụ nữ không thể làm người hùng (việc thiếu thông tin cũng là một vấn đề cần chú ý).

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** can đảm là như thế nào, bao gồm cả lòng can đảm trên mạng.
- ✓ **Xác định** (các) nguồn thông tin giúp hình thành ý tưởng của các em về lòng can đảm.
- ✓ **Tập thói quen** đặt câu hỏi: “Điều gì đang bị bỏ qua?”

Cùng trò chuyện



Các em nghĩ dũng cảm là như thế nào? Khi nói đến sự can đảm, các em có nghĩ tới các siêu anh hùng hay lính cứu hỏa không? Đó là những ví dụ rất hay, nhưng chúng ta cần phải nhớ rằng chúng ta cũng có thể trở thành người can đảm.

Hoạt động



Trước khi bắt đầu, hãy dán các nhãn này ở 3 góc/khu vực trong phòng học.

1. Hôm nay, chúng ta sẽ thảo luận về lòng can đảm

Hãy lấy giấy ra rồi viết nhanh tên (hoặc công việc nếu các em không biết tên) của một người đã làm việc gì đó mà các em cho là can đảm, bất kể đó là người thật hay nhân vật hư cấu, ở hiện tại hay trong lịch sử. Đừng cho ai xem nội dung các em vừa viết.

2. Các em thấy việc nghĩ ra một người như vậy có khó hay không?

Hãy đứng lên nếu các em nghĩ là dễ. Nếu các em thấy khó thì lý do là gì? Mọi người có thường nói về lòng can đảm không? Đâu là nơi các em thường nhìn thấy hoặc nghe thấy chuyện ai đó làm những việc can đảm?

Cần chuẩn bị:

- Giấy và bút để học sinh viết
- Một tấm bảng trắng hoặc dụng cụ khác để viết danh sách cho mọi người cùng xem
- 3 nhãn lớn và in chữ đậm để học sinh có thể nhìn thấy ở khoảng cách từ 2,5 đến 3 mét. Mỗi nhãn ghi một loại thông tin: "Nhân vật trong nội dung truyền thông" (không phải người thật), "Người quen của tôi", "Người tôi biết" (trong lịch sử hoặc trên tin tức)

3. Tiết lộ

Bây giờ, các em có thể tiết lộ người hoặc nhân vật mình chọn bằng cách đi tới chỗ có nhãn khớp với người mà mình chọn.

Cùng thảo luận nào! Hãy xem có bao nhiêu bạn ghi tên một nhân vật trong nội dung truyền thông hoặc một người có thật mà các em chỉ biết tới qua các phương tiện truyền thông như sách hoặc phim. Việc này giúp các em biết được điều gì về nguồn gốc của ý tưởng của mình về lòng can đảm?

Các phương tiện truyền thông cần kiếm tiền, vì vậy, họ phải thu hút nhiều người chú ý đến mình. Họ giới thiệu cho chúng ta những biểu hiện dũng cảm tràn ngập hành động và kịch tính nhất. Do đó, chúng ta thấy rất nhiều siêu anh hùng, nhân viên cứu hộ và những người lính. Đó có thể là những ví dụ rất hay, nhưng dĩ nhiên là còn nhiều ví dụ khác nữa đúng không nào? Lúc nào các em cũng nên đặt ra câu hỏi: **"Điều gì đã bị bỏ qua?/ Điều gì còn thiếu ở đây?"**

Vậy thì, có những ví dụ nào khác về lòng can đảm? Các em còn nghe về lòng can đảm ở những nơi nào khác?

4. Tìm hiểu thêm

Hãy chia sẻ cho cả nhóm biết những lý do khiến các em chọn người đó: Điều gì khiến các em nghĩ họ là người can đảm? Hành động can đảm của người thật ngoài cuộc sống và nhân vật trên các phương tiện truyền thông có khác nhau không? Nếu có, thì khác nhau như thế nào?

Sau khi dành vài phút cho học sinh thảo luận theo nhóm, hãy tập hợp cả lớp lại rồi ghi chú trên bảng hoặc giá vẽ.

Chúng ta hãy cùng suy nghĩ về những câu hỏi này:

- Có em nào viết tên một người đã cứu người khác khỏi bị thương không? (Hãy giơ tay lên nếu các em trả lời "Có" cho mỗi câu hỏi.)
- Có em nào viết tên một người đứng lên bảo vệ một người bị bắt nạt không? Hầu hết mọi người sẽ đồng ý rằng việc cứu người khác khỏi bị thương tích (nhất là khi người xa thân hành động cũng có thể bị thương) là hành động can đảm.
- Vậy việc cứu một người khỏi bị tổn thương về tinh thần, hay đối xử tốt hoặc giúp đỡ người đó khi cảm xúc của người đó đã bị tổn thương thì sao? Đó có phải là hành động can đảm không?
- Hay việc báo cáo một sự việc vô cùng khó chịu mà các em bắt gặp, dù không biết chắc người lớn được các em báo tin sẽ phản ứng như thế nào thì sao? Các em có nghĩ đó cũng là một hành động can đảm không?

Hãy giơ tay xung phong nếu các em có thể kể về một người có những hành động can đảm theo cách khác. Thầy/cô rất muốn được nghe câu chuyện của các em.

Không bắt buộc: Chia phòng học thành 3 khu vực một lần nữa, nhưng lần này chia như sau:

- a) Người tôi viết ra trên giấy là nữ.
- b) Người tôi viết ra trên giấy là nam.
- c) Người tôi viết ra trên giấy không rõ là nam hay nữ.

Khi nghĩ đến từ “can đảm”, các em hình dung về một người là nam hay nữ? Những cô gái/người phụ nữ can đảm có đặc điểm như thế nào? Lòng dũng cảm ở họ có khác với nam giới không? Vì sao?

5. Thảo luận những yếu tố cần thiết để trở nên can đảm

Hãy xem thật kỹ danh sách các em đã viết ra về những yếu tố cần thiết để trở nên can đảm. Thảo luận:

- Các em có từng nghĩ rằng mình sẽ làm một trong số những việc kể ra trong danh sách không?
- Thử nghĩ về một tình huống trong đó việc đối xử tốt với người khác là hành động can đảm.
- Vậy còn trên mạng internet (hay qua điện thoại) thì sao? Các em có nghĩ ra hành động nào can đảm trên mạng không?

Bài học

Can đảm là dám chấp nhận rủi ro để giúp đỡ người khác theo nhiều cách, bất kể việc nhỏ hay việc lớn. Các phương tiện truyền thông có thể định hình cách chúng ta nghĩ về lòng can đảm, nhưng không phải lúc nào họ cũng cho chúng ta thấy hết mọi trường hợp. Đó là lý do chúng ta nên đặt câu hỏi: “Họ đã bỏ qua những ai hay những thông tin nào?”. Khi lên mạng, chúng ta cũng cần phải cân nhắc việc chấp nhận rủi ro để bảo vệ người khác khỏi bị tổn thương về mặt cảm xúc. Chúng ta ai cũng có thể chọn hành động can đảm theo **rất nhiều** cách.

Từ người chứng kiến trở thành người trợ giúp

Học sinh luyện tập xác định 4 vai trò trong một tình huống bắt nạt (người bắt nạt, người bị bắt nạt, người chứng kiến và người trợ giúp) cũng như những việc cần làm nếu thấy hành vi bắt nạt.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Xác định** được những tình huống quấy rối hoặc bắt nạt trên mạng.
- ✓ **Đánh giá** vai trò của người chứng kiến hoặc người trợ giúp.
- ✓ **Biết được** một số cách đối phó khi gặp tình huống bắt nạt.
- ✓ **Biết** cách phản ứng với hành vi quấy rối.

Cùng trò chuyện



Vì sao lòng tốt lại quan trọng?

Các em cần nhớ rằng đằng sau mỗi cái tên trên màn hình, mỗi nhân vật trên mạng hay mỗi hình đại diện đều là một người thật và có cảm xúc. Vì vậy, chúng ta cần phải đối xử tốt với họ, giống như chúng ta mong muốn mọi người đối xử tốt với mình. Khi một vụ bắt nạt xảy ra, thường có 4 tên gọi mô tả cách những người trong tình huống đó ứng xử.

- **Người gây sự**, là (những) người thực hiện hành vi bắt nạt
- Người bị bắt nạt, tức là **người bị nhắm mục tiêu**.
- Nhân chứng là những người nhìn thấy sự việc xảy ra, thường được gọi là **người chứng kiến**.
- Những người chứng kiến sự việc xảy ra và tìm cách giúp đỡ người bị bắt nạt hoặc xoay chuyển tình huống. Và các em biết họ là ai đúng không nào? Đó chính là **người trợ giúp**.

Nếu các em nhận thấy mình là mục tiêu của một vụ bắt nạt hay một hành vi sai trái khác trên mạng, các em có thể làm những việc sau đây:

Nếu là người bị nhắm mục tiêu, các em có thể...

- Không trả lời
- Chặn người đó
- Tự vệ (chứ không phải trả đũa vì việc này có thể khiến mọi chuyện tệ hơn)
- Báo cho cha mẹ, giáo viên, anh chị hoặc một người mà các em tin tưởng, đồng thời sử dụng các công cụ báo cáo của ứng dụng hoặc dịch vụ đó để báo cho họ biết bài đăng, bình luận hoặc hình ảnh liên quan

Nếu các em thấy mình là người chứng kiến một tình huống quấy rối hoặc bắt nạt, các em có thể can thiệp và báo cho người lớn biết hành vi xấu đó, cả ở trên mạng và ngoài đời. Đôi khi có những người chứng kiến không cố gắng chặn đứng hành vi bắt nạt hoặc giúp đỡ người bị nhắm mục tiêu. Các em có thể chọn giúp đỡ người bị nhắm mục tiêu và đấu tranh vì lòng tốt và sự tích cực theo cách công khai hoặc riêng tư.

Nếu là người chứng kiến, các em có thể giúp đỡ bằng cách...

- Tìm cách động viên hoặc hỗ trợ người bị nhắm mục tiêu một cách riêng tư bằng cách gọi điện, nhắn tin qua điện thoại hoặc gửi tin nhắn trực tiếp trên mạng.
- Công khai ủng hộ người bị nhắm mục tiêu bằng cách nói về những điểm tốt của người đó khi phản hồi một bình luận hoặc bài đăng có ác ý.

- Một cách hỗ trợ công khai khác là tập hợp một nhóm bạn để đăng bình luận tử tế về người bị bắt nạt (nhưng không nói xấu người gây sự, vì các em đang làm gương để người khác làm theo chứ không phải để trả đũa).
- Chỉ trích hành vi ác ý trong bình luận hoặc phản hồi bằng một câu chảnh hạn như “Chơi vậy là không đẹp” (nhớ là chỉ trích hành vi, chứ không chỉ trích người thực hiện hành vi đó. Các em có thể chọn cách này nếu cảm thấy thoải mái và an toàn khi nói ra).
- Không lan truyền vụ việc bằng cách chia sẻ, đăng lại hoặc kể cho người khác nghe về bài đăng hoặc bình luận ác ý đó.
- Báo cáo hành vi quấy rối. Báo cho một người có thể giúp đỡ, chẳng hạn như cha mẹ, giáo viên hoặc người cố vấn học đường.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phát mỗi học sinh một bản sao phiếu bài tập ở trang kế tiếp.

Đáp án cho từng tình huống trên phiếu bài tập:

Tình huống 1: CK, TG, CK (vì không giúp đỡ), TG, TG

Tình huống 2: TG, CK, TG, TG

Tình huống 3: TG, TG, CK, CK, TG

Tình huống 4: Bạn là người quyết định đáp án!

Có thể thay đổi đối với lớp 2-3: Các tình huống trong phiếu bài tập có thể khiến học sinh phải đọc quá nhiều khi hoạt động theo nhóm. Do đó, bạn có thể đọc to các tình huống lên cho cả lớp nghe rồi cho cả lớp thảo luận. Xem liệu cả lớp có đưa ra được câu trả lời đúng (như bên dưới) không trước khi đọc đáp án. (Đừng quên rằng nếu học sinh lớp 2-3 chưa gặp phải tình huống như mô tả trong bài, thì có thể các em có anh hoặc chị từng gặp phải những tình huống như vậy nên cũng có thể thảo luận về những trường hợp đó.)

1. Người chứng kiến hay Người trợ giúp?

Sau khi thảo luận về những vai trò nêu trên, hãy phát phiếu bài tập và cho học sinh 15 phút để đọc 3 tình huống rồi phân loại từng hành động đáp lại (nếu còn thời gian, hãy cho cả lớp cùng nhau nghĩ ra tình huống thứ tư).

2. Người trợ giúp ở trường và trên mạng

Hãy thảo luận các đáp án phía trên. Trước khi thảo luận hoặc khi kết thúc thảo luận, hãy hỏi học sinh xem các em có biết vì sao nên có người trợ giúp xung quanh mình khi ở trường và trên mạng không.

3. Thảo luận

Nếu còn thời gian, hãy hỏi học sinh xem có hành động phản ứng nào khó phân loại không và lý do, rồi thảo luận về việc đó.

Ghi nhớ

Tùy vào tình huống, các em luôn có nhiều lựa chọn, bất kể là đấu tranh vì người khác, báo cáo hành vi gây tổn thương hay lờ đi một điều gì đó để chuyện không lan truyền xa hơn. Chỉ cần biết cư xử tốt bụng, bất cứ ai cũng có thể tạo nên sự khác biệt lớn để xoay chuyển những tình huống xấu.

Từ người chứng kiến trở thành người trợ giúp

Giờ đây, các em đã biết rằng bằng sự tốt bụng của mình, người chứng kiến có thể giúp đỡ người bị bắt nạt. Dưới đây là 3 ví dụ về tình huống quấy rối hoặc bắt nạt qua mạng. Mỗi tình huống có một danh sách các hành động xử lý. Dĩ nhiên sẽ luôn có nhiều cách để xử lý tình huống (đôi khi việc chọn nhiều cách có thể **thật sự** giúp ích rất nhiều). Mỗi lựa chọn dưới đây là một hành động mà một người chứng kiến hoặc người trợ giúp sẽ thực hiện. Hãy đọc từng hành động rồi xác định xem đó là hành động của ai, sau đó điền “CK” cho “người chứng kiến” hoặc “TG” cho “người trợ giúp” vào chỗ trống bên cạnh hành động tương ứng.

Nếu còn thời gian, hãy cho cả lớp thảo luận về những hành động có vẻ khó xác định là của ai và lý do.

Cách khác: Học sinh có thể nghĩ đến một tình huống thứ tư – có thể là một sự việc từng xảy ra tại trường. Cả lớp có thể cùng nhau nghĩ ra những hành động ứng phó có tính chất giúp đỡ hoặc chỉ đơn giản là chứng kiến.

Tình huống 1

Một bạn trai đánh rơi chiếc điện thoại xuống bồn nước uống gần sân bóng đá của trường. Có người tìm thấy chiếc điện thoại đó rồi gửi một tin nhắn rất ác ý về một học sinh khác cho nhiều người trong đội bóng của bạn trai đó, làm mọi thứ trông có vẻ như bạn trai đó chính là người gửi tin nhắn! Các em đã biết “mạo danh” là gì rồi phải không? Người tìm thấy chiếc điện thoại và gửi tin nhắn như trên là người đang mạo danh bạn trai kia. Nạn nhân mà người đó nhắm đến nói với cậu bạn trai kia rằng cậu ấy là người xấu, dù cậu ấy không phải là người gửi tin nhắn ác ý kia. Không ai biết người thật sự gửi tin nhắn ác ý là ai. Các em sẽ...

- cảm thấy buồn cho bạn của mình nhưng không làm gì cả vì không ai biết người chơi xấu cậu ấy là ai.
- đi tìm người nhận phải tin nhắn ác ý, giải thích rằng tin nhắn đó không phải do bạn của các em gửi, rồi hỏi thăm và xem các em có thể giúp gì được không.
- lan truyền sự việc bằng cách chia sẻ tin nhắn ác ý đó cho bạn bè.

Ghi chú cho giáo viên: Học sinh có thể thấy câu này hơi rắc rối (nếu vậy chứng tỏ các em rất thông minh). Hành động này không hẳn là chứng kiến cũng không hẳn là giúp đỡ vì việc này chỉ khiến mọi chuyện trở nên tệ hơn. Bạn có thể cho các em thảo luận thêm về câu này.

- em và bạn mình tập hợp mọi người trong đội bóng đá lại để đăng bình luận tốt về người bị nhắm đến.
- em và bạn mình gửi thông báo (ẩn danh) cho hiệu trưởng biết vụ việc để hiệu trưởng nhắc nhở mọi người rằng ai cũng phải chú ý đến việc bảo mật và khóa điện thoại, thậm chí là nhắc việc này vào giờ chào cờ!

Tình huống 2

Giáo viên của các em tạo cho cả lớp một trang blog về nghệ thuật ngôn từ, cho phép cả lớp viết bài, chỉnh sửa và bình luận. Hôm sau, cô giáo đó bị ốm và giáo viên dạy thay không phát hiện ra những chuyện không hay đang diễn ra trên trang blog của lớp – có người đăng những bình luận vô cùng ác ý về một học sinh trong lớp. Các em...

- trả lời những bình luận đó bằng cách bình luận những câu như “Nói vậy không hay đâu” và “Tôi là bạn của (tên người bị nói xấu). Chuyện đó không có thật.”
- mặc kệ bình luận đó cho tới khi cô giáo của các em đi dạy trở lại.
- kêu gọi các học sinh khác chỉ trích những bình luận ác ý đó hoặc đăng bình luận tốt về học sinh bị nhắm đến.
- báo cho giáo viên dạy thay biết có hành vi ác ý trên trang blog của lớp để giáo viên đó có thể báo lại cho giáo viên của lớp.

Tình huống 3

Nhiều bạn đang chơi một trò chơi trực tuyến. Thông thường, cuộc trò chuyện trong trò chơi chủ yếu xoay quanh diễn biến hiện tại của trò chơi. Đôi khi, không khí có thể hơi căng thẳng, nhưng thường đó chỉ là chuyện bạn bè cạnh tranh với nhau chứ không phải chuyện xấu. Tuy nhiên, lần này một người chơi bắt đầu nói những câu cực kỳ thậm tệ về một người bạn của các em lúc đang chơi trò này, và không chịu dừng lại. Hôm sau người đó vẫn tiếp tục như thế. Các em...

- gọi cho bạn của các em để nói rằng các em cũng không ưa chuyện này và hỏi xem bạn ấy nghĩ hai đứa nên làm gì.
- gọi cho tất cả người quen cùng chơi với các em (nhớ cho bạn của các em biết việc này) để xem có thể thuyết phục mọi người nhất trí chỉ trích hành vi thậm tệ kia không.
- quyết định đợi xem bạn kia có dừng hành vi xấu lại không, sau đó có thể tìm cách khác.
- nghỉ chơi trò chơi đó một thời gian.
- xem quy tắc cộng đồng của trò chơi và nếu hành vi bắt nạt bị cấm, thì báo cáo hành vi ác ý đó qua hệ thống báo cáo của trò chơi.

Tình huống 4

Cả lớp cùng dựng lại một tình huống ngoài đời thật dựa trên một trường hợp mà các em biết, sau đó đưa ra các hành động đáp lại của cả người chứng kiến và người đấu tranh để thể hiện rằng bây giờ các em đã nắm chắc vấn đề!

Luôn có các lựa chọn cho người trợ giúp!

Thông thường, học sinh sẽ muốn giúp đỡ nạn nhân trong các vụ bắt nạt nhưng lại không biết phải làm gì. Hoạt động này cho các em biết rằng các em có nhiều lựa chọn, đồng thời đưa ra ví dụ và tạo cơ hội cho các em tự nghĩ ra cách phản ứng tích cực.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** rằng các em có thể chọn làm người trợ giúp.
- ✓ **Hiểu được** rằng có nhiều cách để can thiệp và trở thành người trợ giúp trong một tình huống cụ thể.
- ✓ **Chọn** phản ứng bằng những hành động mà các em cảm thấy an toàn và phù hợp với mình.
- ✓ **Tự nghĩ ra** cách phản ứng cho một tình huống.

Cùng trò chuyện



Khi bắt gặp một người đối xử tệ với một người khác trên mạng, chẳng hạn như làm cho người đó xấu hổ hoặc cô lập người đó, lấy người đó làm trò cười, không tôn trọng hay làm tổn thương cảm xúc của người đó, v.v., các em luôn có quyền lựa chọn. Trước tiên, các em có thể chọn làm người trợ giúp thay vì chỉ đứng ngoài chứng kiến bằng cách giúp đỡ người bị nhắm mục tiêu. Tiếp theo, nếu chọn làm người trợ giúp, các em sẽ có nhiều cách ứng phó.

Điều quan trọng nhất mà các em cần biết chính là người bị nhắm đến có thể chỉ cần được lắng nghe khi cảm thấy buồn và biết rằng có người quan tâm là đã có thể thấy đỡ hơn rất nhiều.

Không phải ai cũng cảm thấy thoải mái trong việc đấu tranh cho người khác **một cách công khai**, dù là trên mạng hay ngoài đời. Nếu các em cảm thấy mình có thể, thì hãy giúp đỡ! Để giúp đỡ, các em có thể...

- Chỉ trích hành vi ác ý (chứ không phải người thực hiện) ngay khi hành vi đó diễn ra, nói rõ ràng làm như vậy là xấu
- Sau đó, đăng một điều gì đó tốt đẹp về người bị nhắm mục tiêu trong một bài đăng hoặc bình luận
- Kêu gọi bạn bè khen ngợi người bị nhắm đến trên mạng
- Ngoài đời, các em có thể mời bạn đó cùng chơi hoặc cùng ăn trưa

Nếu các em thấy không thoải mái khi công khai giúp đỡ thì cũng không sao. Các em cũng có thể hỗ trợ người bị nhắm mục tiêu **một cách riêng tư**. Các em có thể...

- Hỏi thăm bạn bằng cách nhắn tin qua điện thoại hoặc gửi tin nhắn trên mạng (nhắn tin trực tiếp)
- Nói ra điểm tốt hoặc khen ngợi người bạn đó trong một bài đăng, bình luận hoặc tin nhắn trực tiếp nhưng giấu tên (nếu nền tảng mạng xã hội các em dùng có chức năng ẩn danh)
- Trò chuyện riêng với bạn đó ngoài hành lang và cho bạn ấy biết rằng các em luôn sẵn sàng lắng nghe nếu bạn ấy muốn trò chuyện sau giờ học hay qua điện thoại
- Cho bạn đó biết rằng các em thấy hành vi ác ý đó là sai và hỏi xem bạn ấy có muốn tâm sự về chuyện đã xảy ra không

Dù chọn cách giúp đỡ nào đi chăng nữa, thì các em cũng có thể chọn **báo cáo** sự việc mình biết (cả công khai và riêng tư). Có một số cách như báo cáo hành vi bắt nạt thông qua trang web hoặc ứng dụng, hoặc báo sự việc cho một người lớn mà các em cho là có thể giúp cải thiện tình hình, nhất là cho người bị bắt nạt.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Bảng trắng hoặc giá đỡ có tấm bảng lớn để học sinh dán giấy ghi chú lên
- Tài liệu phát tay: “Luôn có các lựa chọn cho người trợ giúp!” (phát mỗi học sinh một tờ hoặc ít nhất là mỗi nhóm một tờ)
- Giấy ghi chú cho mỗi nhóm

Có thể thay đổi đối với lớp 2-3: Các tình huống trong phiếu bài tập có thể khiến học sinh phải đọc quá nhiều khi hoạt động theo nhóm. Do đó, bạn có thể đọc to các tình huống lên cho cả lớp nghe rồi để các nhóm tự nghĩ ra hành động đáp lại.

Trong hoạt động này, chúng ta sẽ đóng vai người trợ giúp, vì vậy, chúng ta sẽ coi như cả lớp đều đã chọn giúp đỡ người bị nhắm mục tiêu.

1. Chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 5 học sinh

Mỗi nhóm sẽ chọn ra một người đọc và một người viết.

2. Các nhóm cùng đọc và thảo luận những tình huống gây tổn thương

Có ba tình huống được cung cấp trên phiếu bài tập ở trang tiếp theo.

Trong khi các nhóm thảo luận, giáo viên sẽ chia bảng thành 2 phần lớn có tiêu đề lần lượt là “Hỗ trợ công khai” và “Hỗ trợ riêng tư”.

3. Các nhóm chọn hoặc nghĩ ra hành động đáp lại tương ứng cho mỗi kiểu hỗ trợ.

Học sinh có thể dùng các hành động mẫu trong phần “Cùng trò chuyện” hoặc tự nghĩ ra hành động đáp lại.

4. Học sinh dán các hành động mình chọn lên bảng rồi đọc to cho cả lớp cùng nghe

Sau đó, giáo viên sẽ hỗ trợ cả lớp thảo luận dựa trên những hành động mà các học sinh đã chọn..

Ghi nhớ

Có nhiều lúc các em chứng kiến người khác bị tổn thương hoặc bị quấy rối và các em muốn giúp đỡ, nhưng không biết phải làm gì. Giờ đây, các em đã biết nhiều cách để giúp đỡ người bị nhắm mục tiêu và có thể lựa chọn hỗ trợ họ theo cách mà các em cảm thấy thoải mái. Các em có khả năng giúp đỡ người khác theo cách phù hợp với mình!

Luôn có các lựa chọn cho người trợ giúp!

Sau khi giáo viên chia nhóm xong, từng nhóm sẽ bắt đầu quyết định cách trợ giúp. Hãy mời một bạn trong nhóm xung phong làm người viết (lên giấy ghi chú) và một bạn làm người đọc to nội dung. Người đọc sẽ đọc to tình huống đầu tiên, sau đó các nhóm sẽ dành 5 phút cho mỗi tình huống để thảo luận và quyết định cách hỗ trợ người bị nhắm mục tiêu theo cách công khai và theo cách riêng tư. Người viết ghi lại các quyết định của nhóm lên hai tờ giấy ghi chú rồi dán một tờ lên cột Công khai, một tờ lên cột Riêng tư trên bảng. Để đưa ra quyết định, các em hãy dùng những ý tưởng mà cả lớp vừa cùng nhau thảo luận HOẶC tự nghĩ ra cách làm mới để giúp đỡ người bị nhắm mục tiêu. Lặp lại quá trình này cho Tình huống 2 và Tình huống 3.

Lưu ý: Có nhiều cách làm phù hợp để giúp đỡ người bị nhắm mục tiêu vì mỗi người mỗi khác (dù là người bị nhắm mục tiêu hay người chứng kiến) và các tình huống cũng khác nhau. Chúng ta chỉ đang thử nhiều cách ở vai trò người trợ giúp.

Tình huống 1

Một học sinh đăng video quay cảnh mình hát lại ca khúc của một nghệ sĩ nhạc pop nổi tiếng. Các học sinh khác bắt đầu đăng bình luận ác ý trên video đó. Các em sẽ làm gì để hỗ trợ học sinh đã đăng video? Hãy thử xem xét một số ý tưởng nêu ở trang trước hoặc thống nhất hành động ứng phó do nhóm của các em tự nghĩ ra.

Tình huống 2

Một học sinh gửi cho một học sinh khác ảnh chụp màn hình một bình luận mà bạn của các em đăng, sau đó nói một câu đùa ác ý về bình luận đó. Tấm ảnh đó bị đăng lại và lan truyền khắp trường. Các em sẽ làm gì để giúp đỡ học sinh có bình luận bị chụp ảnh lại và chia sẻ? Hãy chọn một trong số những ý tưởng chúng ta đã thảo luận hoặc tự nghĩ ra hành động đáp lại.

Tình huống 3

Các em phát hiện ra rằng một học sinh ở trường tạo một tài khoản mạng xã hội giả bằng tên của một học sinh khác rồi đăng ảnh và meme nói xấu các bạn học, giáo viên và nhà trường. Các em sẽ làm gì để giúp đỡ học sinh bị mạo danh trong tình huống đầy ác ý này? Hãy cân nhắc các ý tưởng ở trang trước hoặc tự nghĩ ra hành động phản ứng.

Nên làm gì khi gặp phải nội dung gây khó chịu?

Học sinh hiểu được rằng khi bắt gặp hình ảnh hoặc video gây khó chịu thì các em nên tin vào cảm xúc của bản thân, từ chối không xem nữa và nói về nội dung các em bắt gặp với một người lớn mà mình tin tưởng.

Lưu ý đặc biệt cho nhà giáo dục: Vì trẻ em tiểu học thường lên mạng ít hơn so với những trẻ lớn hơn, nên mục đích của hoạt động này là hướng dẫn trẻ nhỏ cách xử lý những bức ảnh hoặc tin nhắn gây khó chịu mà các em có thể gặp phải ở bất cứ đâu. Nếu một em nào đó thật sự gặp phải nội dung hoặc tin nhắn gây khó chịu trên mạng và sau đó nói riêng cho bạn biết, hãy làm theo những bước sau:

1. Cảm ơn học sinh đó vì đã kể cho bạn nghe và trấn an rằng em ấy đã làm đúng khi nói với bạn.
2. Lắng nghe câu chuyện của trẻ và tin tưởng những gì trẻ nói. Nếu được, bạn có thể nhẹ nhàng hỏi thêm chi tiết, nhưng đừng thúc ép. Trong tình huống này, bạn cần phải lắng nghe, chứ không phải điều tra.
3. Nếu học sinh đó cho biết là nội dung đó do một người lớn chia sẻ hoặc có liên quan tới một người không phù hợp, thì hãy báo lại những gì bạn được kể cho ban giám hiệu nhà trường do tính chất nhạy cảm của thông tin này cũng như ưu tiên hàng đầu là bảo vệ em đó.
4. Đảm bảo rằng ban giám hiệu nhà trường giải quyết triệt để vấn đề.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Nhận ra** nội dung gây khó chịu.
- ✓ **Biết** nên làm gì khi gặp phải nội dung gây khó chịu.
- ✓ **Lên kế hoạch** thảo luận với một người lớn đáng tin cậy về nội dung khiến các em thấy khó chịu.

Cùng trò chuyện



Việc xem ảnh hoặc video trên điện thoại, máy tính bảng hoặc máy tính có thể rất vui. Hãy chạm tay vào đầu nếu các em từng xem ảnh hoặc video trên điện thoại, máy tính bảng hoặc máy tính. (Đếm số học sinh đưa tay chạm vào đầu.)

- Các em xem những nội dung này với ai? (“Gia đình.”, “Bạn bè.”, “Bạn cùng lớp.”)
- Các em thích xem những nội dung nào? (Nhiều câu trả lời.)
- Các em cảm thấy như thế nào khi xem? (“Hào hứng.”, “Vui.”, “Thư giãn.”)

Việc xem ảnh và video không phải lúc nào cũng vui. Hãy giơ tay nếu các em từng xem nội dung nào đó khó chịu, khó hiểu hoặc đáng sợ. (Ghi lại số cánh tay giơ lên.)

Hãy nghĩ về một lần các em cảm thấy thật sự khó chịu, không phải khi dùng máy tính bảng hay xem TV, mà là **một lần bất kỳ nào đó**. Các em không cần kể lại chuyện đã xảy ra. Thầy/cô sẽ đưa ra một số ví dụ về cảm giác của cơ thể khi người ta thấy khó chịu.

Hãy giơ tay lên khi các em nghe thấy cảm giác của **cơ thể** lúc các em thấy khó chịu.

[*Tạm dừng sau mỗi lần đọc tên cảm giác của cơ thể...*]

Mặt nóng bừng. Tim đập nhanh. Tay đổ mồ hôi. Đau bụng. Thở gấp.

Cơ thể các em có những cảm giác này đúng không?

Giờ hãy giơ tay nếu các em từng bắt gặp một bức ảnh hoặc video khiến các em cảm thấy khó chịu. [Ghi lại số cánh tay giơ lên.] Hoạt động này sẽ giúp học sinh biết cần làm gì khi bắt gặp hình ảnh hoặc video khiến các em thấy khó chịu.

Nếu có người cho các em xem một bức ảnh hoặc video khiến các em cảm thấy khó chịu, các em có thể từ chối xem. Việc này được gọi là phát triển kỹ năng từ chối, một kỹ năng rất quan trọng.

Vậy đâu là những cách nói có thể dùng để từ chối việc xem một bức ảnh hoặc video gây khó chịu? (“Hãy ngưng lại.”, “Mình không thích.”, “Mình không muốn xem cái này.”)
[Viết ý tưởng của học sinh lên bảng..]

- Luyện tập nói một trong những cụm từ này với bạn bên cạnh. Nói bằng giọng thật dứt khoát và tôn trọng người nghe.

Cho học sinh thực hành hai hoặc ba cụm từ.

- Điều gì khiến các em khó từ chối? (“Đối phương không thèm lắng nghe.”, “Đối phương vẫn tiếp tục cho các em xem nội dung tương tự.”, “Các em thấy ngại hoặc xấu hổ khi từ chối.”, “Đối phương lớn tuổi hơn.”)

Đây là một kỹ năng rất quan trọng để các em thể hiện sự dũng cảm của mình (xem bài 1).

Đôi khi, tự các em có thể tình cờ bắt gặp một nội dung nào đó gây khó chịu khi sử dụng điện thoại, máy tính bảng hoặc máy tính. Hãy chạm tay vào đầu nếu các em từng gặp phải chuyện như vậy. [Đếm số học sinh đưa tay chạm đầu.]

- Các em nên làm gì nếu vô tình bắt gặp những nội dung như vậy? (“Đóng nội dung đó.”, “Tắt máy.”)
- Nếu có người đưa cho các em xem thì sao? (“Mình không muốn xem nội dung này.”, “Nội dung này khiến mình thấy khó chịu.”)

Nếu không thể hoặc không muốn từ chối, các em có thể báo cho một lớn mà mình tin tưởng. Người lớn sẽ hỗ trợ việc chăm sóc và bảo vệ các em. Những người lớn các em có thể tin tưởng là ai? (Nhiều câu trả lời.) Khi báo cho người lớn biết, hãy nhớ rằng các em phải nói thật dứt khoát. Kể cho họ nghe những chuyện xảy ra bằng giọng điệu mạnh mẽ và tôn trọng.

Giờ chúng ta sẽ thực hành báo sự việc cho người lớn biết..

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Nhạc êm dịu
- Tình huống (trang tiếp theo)

Báo cáo âm nhạc

1. Giải thích luật chơi cho cả lớp:

- A. Thầy/cô sẽ đọc to tình huống.
- B. Thầy/cô sẽ phát nhạc trong 30 giây.
- C. Trong lúc nhạc phát, các em hãy đi xung quanh và suy nghĩ xem mình sẽ nói những gì khi báo lại tình huống cho một người lớn biết.
- D. Khi nhạc dừng, hãy bắt cặp với một bạn để thực hành với bạn đó.

2. Chọn một tình huống rồi bắt đầu phát nhạc.

3. Tắt nhạc.

4. Giáo viên nghe các nhóm học sinh chia sẻ. Sau đó mời một cặp lên thực hành minh họa cho cả lớp.

5. Mời ngẫu nhiên một vài học sinh chia sẻ với cả lớp mình sẽ làm gì trong tình huống đó.

6. Lặp lại từ bước 2 đến bước 5 cho các tình huống khác nếu đủ thời gian.

Tình huống

Tình huống 1: Có người cho các em xem một vài đoạn video của một chương trình hài kịch mà người đó thấy vui, nhưng các em thì cảm thấy khó chịu.

Tình huống 2: Anh họ của em cho em xem video quay cảnh tai nạn ô tô. Anh ấy thấy vui khi em kêu “dừng lại”.

Tình huống 3: Một thành viên trong gia đình em lúc nào cũng chơi những trò chơi có nhiều cảnh bắn súng. Lúc đầu các em cũng thích, nhưng càng ngày càng thấy khó chịu.

Tình huống 4: Các em chơi trò chơi với một vài người nữa và thấy có một người cư xử rất ác ý với một người chơi khác.

Tình huống 5: Một người anh họ đến nhà các em chơi và cùng em xem video. Cậu ấy bắt đầu xem video có cảnh người khóa thân.

Ghi nhớ

Các em có thể sẽ bắt gặp những cảnh khiến mình thấy khó chịu ở trên mạng và ngoài đời. Nếu thấy không thoải mái khi xem một nội dung gì đó, hãy tìm cách từ chối. Ngoài ra, hãy luôn báo lại nội dung các em nhìn thấy cho một người lớn biết để người đó có thể giúp bảo vệ mọi người.

Nên làm gì khi gặp phải nội dung gây khó chịu?

Học sinh học cách xác định nội dung không phù hợp trên mạng, học cách từ chối xem những nội dung đó và cách báo lại những nội dung cho thấy có người đã hoặc sẽ làm tổn thương bản thân hoặc người khác.

Lưu ý đặc biệt cho nhà giáo dục: Nếu trong hoặc sau hoạt động này, học sinh kể cho bạn nghe một trường hợp bắt nạt, quấy rối, bạo hành, đe dọa sử dụng bạo lực hoặc thậm chí là ý định tự tử, thì đó thường là một tín hiệu của sự tin tưởng và bạn cần phải tôn trọng sự tin tưởng đó. Nghiên cứu cho thấy học sinh thường chỉ báo cho người lớn biết những thông tin nhạy cảm **một lần duy nhất**. Nếu không cảm thấy được giúp đỡ sau lần báo cáo sự việc đầu tiên, học sinh sẽ không báo lại nữa.

Nếu một học sinh báo cho bạn biết một chuyện nghiêm trọng, hãy làm theo những bước sau:

1. Cảm ơn học sinh đã dũng cảm nói ra và cho em đó biết rằng bạn sẽ nói chuyện riêng với em đó trong thời gian sớm nhất có thể.
2. Sau khi gặp riêng, hãy cảm ơn em đó một lần nữa rồi trấn an rằng em đó sẽ được bạn bảo vệ. Hoặc nếu học sinh báo một vụ việc liên quan đến một người khác, hãy nhớ đảm bảo người đó sẽ được giúp đỡ.
3. Lắng nghe câu chuyện của trẻ và tin tưởng những gì trẻ nói. Nếu được, bạn có thể nhẹ nhàng hỏi thêm chi tiết, nhưng đừng thúc ép. Bạn cần phải lắng nghe, chứ không phải điều tra. Nếu sự việc nghiêm trọng, hãy báo lại cho ban giám hiệu nhà trường và đảm bảo họ giải quyết triệt để vấn đề.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Xác định** nội dung gây khó chịu
- ✓ **Hiểu rằng** các em có thể từ chối xem hoặc tham gia
- ✓ **Học** một số cách từ chối
- ✓ **Thực hành** những cách xử lý vừa học, bao gồm cả việc báo cho người lớn biết

Cùng trò chuyện



Hoạt động này sẽ giúp các em xử lý những tình huống mà trong đó hành động và lời nói của người khác hoặc nội dung họ cho các em xem khiến các em cảm thấy khó chịu hoặc sợ hãi.

Hãy giơ tay lên nếu các em từng bắt gặp nội dung, bình luận hoặc hành vi trên mạng khiến các em thấy khó chịu (nội dung có thể dưới dạng câu chữ, hình ảnh hoặc video).

[Ghi chú số lượng tay giơ lên.]

Viết câu này lên bảng rồi yêu cầu học sinh chép lại sau đó điền vào chỗ trống:

"Nội dung từng khiến em cảm thấy khó chịu trên mạng là_____." Hãy viết một số ví dụ vào giấy để điền vào chỗ trống trong câu này.

Khi học sinh viết, hãy đi quanh lớp để xem câu trả lời của các em. Hỏi một số học sinh xem các em có sẵn sàng chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp không.

Các em có quyền được cảm thấy thoải mái và an toàn trên mạng cũng như ở trường. Các em là người quyết định nội dung mình xem và người mình trò chuyện trên mạng. Các em có thể từ chối xem bất cứ nội dung gì khiến mình thấy khó chịu. Hoạt động này nhằm giúp các em phát triển kỹ năng từ chối – kỹ năng mà ai cũng cần phải có.

Vậy các em có thể làm gì để từ chối những nội dung gây khó chịu?

Xem học sinh có nghĩ tới những ví dụ này không: “Tắt máy.”, “Xóa nội dung người khác gửi cho mình.”, “Chặn hoặc xóa người gửi.” “Nói với họ rằng các em không thích nội dung đó.”. Hãy đảm bảo học sinh nghe rõ những cách xử lý này. Hãy khuyến khích các em phát biểu cụ thể những cách nói để từ chối xem nội dung trên nhiều nền tảng. Đây cũng là cơ hội để bạn tìm hiểu thêm về trải nghiệm của học sinh trên mạng để chuẩn bị cho các hoạt động thảo luận sau này. Để học sinh có thể tin tưởng và trao đổi nhiều nhất có thể, hãy giữ thái độ không phán xét.

Đôi khi có người sẽ liên tục làm những việc khiến các em thấy khó chịu hoặc các em vẫn sẽ cảm thấy khó chịu sau khi một sự việc đã qua đi. Đôi khi các em có thể không biết phải xử lý tình huống như thế nào. Chuyện đó là bình thường. Nhiều **người lớn** cũng không biết cách xử lý một số tình huống. Các em có thể làm gì trong trường hợp này? *Quan sát xem học sinh có tự nghĩ ra cách này không: “Nhờ một người lớn mà mình tin tưởng giúp đỡ”.*

Hãy nhớ rằng việc từ chối không có nghĩa là không thể báo nội dung hay hành vi cho người lớn biết. Các em có thể làm cả hai việc.

Nếu cần được giúp đỡ và báo lại chuyện xảy ra cho người lớn biết nhưng người đó lại không thể giúp các em, thì các em nên làm gì? (“Tìm một người lớn khác để báo lại”.) Thầy/cô hiểu rằng báo chuyện xảy ra cho người khác biết là việc không hề dễ dàng. Các chuyên gia nói rằng học sinh thường chỉ báo cho người lớn biết một lần duy nhất. Vậy nên lời khuyên của thầy/cô là: Hãy tiếp tục báo lại chuyện xảy ra cho đến khi các em tìm được một người lớn thật sự giúp đỡ được mình.

Ở trường, các em có thể tin tưởng những người lớn nào để nhờ giúp đỡ? (Nhiều câu trả lời.) Ở trường có rất nhiều người các em có thể tìm đến nếu cần được giúp đỡ.

Giờ chúng ta sẽ thực hành từ chối và báo cho người lớn biết về nội dung không mong muốn, đáng sợ hoặc gây khó chịu mà các em gặp phải

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Tình huống (trang 131)
- Một tờ giấy ghi chữ “Từ chối”
- Một tờ giấy khác ghi chữ “Báo cáo”.

1. Đặt hai tờ giấy ở hai phía đối diện nhau trong phòng học.

2. Chọn một tình huống trong danh sách rồi đọc to cho cả lớp nghe hoặc tự nghĩ ra một tình huống thích hợp.

3. Yêu cầu học sinh suy nghĩ xem các em sẽ tự mình từ chối trong tình huống đó hay báo chuyện xảy ra cho một người lớn biết và nhờ giúp đỡ.

4. Yêu cầu học sinh di chuyển về phía tương ứng với lựa chọn của mình.

5. Cho từng nhóm thảo luận những gì các em sẽ nói hoặc làm khi từ chối hoặc báo cáo sự việc và lý do tương ứng.

[Xem nội dung ở trang kế tiếp →](#)

6. Mời một học sinh của mỗi nhóm thực hành minh họa việc từ chối và báo cho người lớn biết.

7. Thực hành lại theo một tình huống khác nếu còn thời gian..

Tình huống

Tình huống 1: Một người bạn của em liên tục dùng từ ngữ tục tĩu trong các cuộc trò chuyện.

Tình huống 2: Các em liên tục nhìn thấy những câu nhận xét kỳ thị giới tính trong một chuỗi bình luận.

Tình huống 3: Có người lấy những bức ảnh chụp em ra làm trò cười.

Tình huống 4: Có người nói những câu kỳ thị chủng tộc với em.

Tình huống 5: Có người đề nghị em gửi cho họ hình ảnh chụp em khỏa thân.

Tình huống 6: Em bắt gặp một bài đăng nói rằng có người sắp mang súng tới trường.

Bài học

Các em có thể gặp nhiều chuyện đáng sợ trên mạng, chẳng hạn như có người nói rằng người đó sắp tự làm hại bản thân hoặc người khác. Trong những tình huống đó, hãy lập tức báo ngay cho người lớn biết để họ có thể bảo vệ mọi người.

Việc cần làm khi thấy nội dung ác ý trên thiết bị điện tử

Học sinh thực hành cách ứng phó khi nhìn thấy hoặc nghe thấy nội dung gây khó chịu trong một video, trò chơi trên mạng hay chương trình truyền hình.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** rằng việc cảm thấy sợ hãi hoặc buồn phiền khi thấy nội dung gây khó chịu trên các thiết bị điện tử (hoặc ngoài đời) là hoàn toàn bình thường.
- ✓ **Hiểu được** rằng các em có thể từ chối xem những nội dung gây khó chịu trong chương trình truyền hình, trò chơi hoặc video.
- ✓ **Biết** cách từ chối xem nội dung phản cảm.
- ✓ **Biết** cách xác định những người các em có thể tìm đến nếu bắt gặp nội dung gây khó chịu..

Cùng trò chuyện



Các em thích các chương trình truyền hình hoặc video nào trên mạng? [*Mời học sinh xung phong phát biểu.*] Vì sao các em thích các chương trình đó? (“*Mấy chương trình đó rất buồn cười!*”, “*Mấy chương trình đó có nhiều pha hành động, phiêu lưu!*”) Khi xem những chương trình đó, các em cảm thấy thế nào? (“*Vui vẻ.*”, “*Hào hứng.*”)

Chúng ta thường thích xem các chương trình truyền hình hoặc video vì chúng giúp chúng ta giải trí, đúng không nào? Ai có thể giúp thầy/cô giải thích từ “*giải trí*”? [*Mời học sinh xung phong phát biểu.*]

Chương trình giúp chúng ta giải trí là chương trình mang lại cảm giác vui vẻ và thích thú cho người xem. Có thể chương trình đó giúp các em cười hoặc thư giãn, hoặc các em thấy thích thú vì học được kiến thức mới, hoặc chương trình đó cực kỳ hấp dẫn và các em luôn mong chờ được biết diễn biến tiếp theo.

Tuy nhiên, đôi khi một chương trình truyền hình có thể không giúp các em giải trí vì có người hoặc động vật bị tổn thương, có người cư xử vô cùng ác ý hoặc đáng sợ hoặc có thứ khiến các em cảm thấy lo âu, buồn phiền. Ai có thể cho thầy/cô biết một video hoặc chương trình mà các em không nghĩ là nó giúp mình giải trí nào? Vì sao như vậy? [*Mời học sinh xung phong phát biểu.*]

Hôm nay, chúng ta sẽ thực hành cách xử lý tình huống khi bắt gặp nội dung gây khó chịu trên TV hoặc Internet.

- Nếu đang xem một chương trình truyền hình hoặc video và bắt gặp hoặc nghe thấy nội dung gây khó chịu, các em có thể tắt chương trình/video đó. [*Viết câu “Tắt đi” lên bảng.*]
- Nếu các em vẫn cảm thấy khó chịu sau khi tắt, hãy tìm đến một người lớn mà các em tin tưởng để nói về nội dung mà các em bắt gặp và cảm xúc của các em khi xem. [*Viết câu “Kể cho một người lớn mà các em tin tưởng” lên bảng.*]

- Ai là người lớn mà các em có thể tin tưởng? [Viết các ý tưởng của học sinh lên bảng trong phần “Người lớn đáng tin cậy”.] (Đáp án tham khảo: cha, mẹ, người chăm sóc, giáo viên, v.v.)
- Nếu xem một chương trình truyền hình hoặc video trên mạng với bạn bè hoặc gia đình và bắt gặp nội dung gây khó chịu, các em có thể lên tiếng và nói ra cảm nhận của mình. [Viết câu “Lên tiếng” lên bảng.]
- Ví dụ: các em có thể nói “Chương trình này đáng sợ quá. Mình xem cái khác đi.” Các em còn có thể nói những câu nào khác? [Viết các ý tưởng của học sinh lên bảng trong phần “Lên tiếng”.] (Đáp án tham khảo: “Con không muốn xem chương trình này nữa, con thấy khó chịu”; “Mình cùng xem cái gì mà cả hai đều thích đi.”)

Nếu các em đã lên tiếng mà có người vẫn tiếp tục cho các em xem nội dung các em không thích, các em có thể rời khỏi phòng và nói cho một người lớn đáng tin cậy biết.

Hoạt động

Chúng ta sẽ thực hành nói ra suy nghĩ của mình khi các em xem hoặc nghe thấy nội dung gây khó chịu trên TV hoặc trong một trò chơi hoặc video, và tập báo cho một người lớn mà các em tin tưởng. [Giúp học sinh ghép cặp.]

Thầy/cô sẽ đọc to một tình huống, sau đó các em sẽ thay phiên nhau thực hành cách xử lý tình huống đó với bạn mình. Hãy cùng nhau thực hành tình huống đầu tiên.

Chọn một tình huống trong danh sách dưới đây rồi cho học sinh luyện tập với bạn cùng cặp để quyết định cách ứng phó. Đợi một lúc rồi mời một vài học sinh xung phong phát biểu trước lớp. Tiếp tục thực hành các tình huống còn lại nếu còn đủ thời gian.

Tình huống

Tình huống 1: Các em đang cùng một thành viên gia đình xem một video trên mạng. Người trong video chửi thề và nói những câu đầy ác ý khiến các em thấy khó chịu. Các em quyết định lên tiếng. Các em sẽ nói gì? [Nói cho bạn cùng cặp nghe điều các em sẽ nói trong tình huống đó.]

Tình huống 2: Em đang xem một chương trình truyền hình mới một mình. Em xem được nửa phần đầu tiên thì có chuyện cực kỳ đáng sợ xảy ra. Á! Em không thể quên được cảnh đó và lúc này em cho rằng chuyện đó có thể xảy ra với mình. Em quyết định tắt chương trình đó rồi kể cho một người lớn đáng tin cậy nghe. [Nói cho bạn cùng cặp nghe em sẽ tìm đến ai và nói gì trong tình huống đó.]

Tình huống 3: Các em đang xem video trên mạng cùng bạn bè. Một bạn mở một video có người khỏa thân. Các em thấy khó chịu và không biết bạn mình cảm thấy thế nào, nhưng các em không muốn xem video đó nữa. Các em quyết định lên tiếng. [Nói cho bạn cùng cặp nghe các em sẽ nói gì trong tình huống đó.]

Tình huống 4: Các em đang chơi một trò chơi trực tuyến có nhiều người chơi thì phát hiện một người chơi cố tình phá những người khác. Có người bảo người đó đừng phá nữa nhưng người đó chỉ cười cho qua chuyện [Nói cho bạn cùng cặp nghe các em sẽ nói gì trong tình huống đó.]

Tình huống 5: Máy cậu anh họ của các em chơi những trò chơi có rất nhiều cảnh bắn súng. Nhiều người bị thương trong trò chơi đó. Các em bảo họ chơi trò khác đi nhưng họ phớt lờ các em. [Nói cho bạn cùng cặp nghe các em sẽ làm gì trong tình huống đó.]

Tình huống 6: Các em đang ở nhà bạn và nghe thấy một mẫu tin tức trên truyền hình khiến các em cảm thấy rất buồn. Khi về nhà, các em quyết định tìm đến nói chuyện với một người lớn mà mình tin tưởng. [Nói cho bạn cùng cặp nghe các em sẽ tìm đến ai và nói gì trong tình huống đó.]

Ghi nhớ

Nếu một trò chơi, video hoặc chương trình truyền hình khiến các em cảm thấy khó chịu, các em có thể không xem nữa. Giờ đây, các em đã biết những cách xử lý này:

- Nếu ở một mình, hãy tắt chương trình đó.
- Nếu vẫn thấy khó chịu, hãy nói cho một người lớn mà các em tin tưởng biết.
- Nếu có người cho các em xem nội dung đó, hãy lên tiếng và nói ra cảm giác của các em.
- Nếu các em đã lên tiếng mà người đó vẫn đưa cho các em xem, hãy rời khỏi phòng và/hoặc nói cho một người lớn mà các em tin tưởng biết.

Cách ứng phó với hành vi ác ý trên mạng

Học sinh hiểu được rằng hành vi, dù tốt hay xấu, trên mạng hay ngoài đời, thì cũng chỉ vẫn chỉ là hành vi. Các em sẽ tìm hiểu các cách ứng phó với hành vi ác ý để tránh góp phần gây thêm rắc rối và tạo thêm mâu thuẫn.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** rằng hành vi ác ý trên mạng có thể dẫn đến mâu thuẫn ở trường.
- ✓ **Biết** cách tránh gây ra thêm mâu thuẫn trên mạng.

Cùng trò chuyện



Đâu là một số nguyên nhân khiến người ta cư xử ác ý với nhau trên mạng? (“Buồn chuyện.”, “Thiếu tôn trọng.”, “Hiểu lầm.”, “Hẹp hòi.”).

Mọi người có thể mâu thuẫn với nhau trên mạng vì rất nhiều nguyên nhân. Chúng ta có thể tránh được rất nhiều chuyện phiền phức chỉ bằng cách cố gắng cư xử tốt với người khác, hoặc đơn giản là không tham gia. Đôi khi mâu thuẫn xuất phát từ vấn đề xảy ra ở trường. Nhưng đôi khi nguyên nhân lại là người ta bất chợt nói hoặc làm chuyện gì đó có ác ý. Hãy giơ tay nếu các em từng bắt gặp hoặc biết người nào đó làm những việc ác ý dưới đây: [Ghi lại số cánh tay giơ lên.]

- Đăng bình luận không tôn trọng người khác trên ảnh hoặc video
- Lan truyền tin đồn hoặc lời dối trá về người khác
- Mạo danh người khác nhằm khiến người đó gặp rắc rối
- Chửi rủa người khác
- Dùng từ ngữ kỳ thị dân tộc hoặc kỳ thị giới tính

Hãy giơ tay lên nếu có người từng cư xử ác ý với các em trên mạng. [Ghi chú số lượng tay giơ lên.]

- Các em sẽ cảm thấy thế nào nếu có người nói hoặc làm chuyện gì đó ác ý với các em trên mạng? (“Giận dữ.”, “Điên tiết.”, “Buồn.”, “Khó chịu.”)
- Các em có nghĩ là mình sẽ trả đũa người đó không? (“Có.”, “Không.”)

Cảm thấy giận dữ khi cho rằng có người đã làm chuyện ác ý là chuyện rất bình thường. Ý muốn thúc giục các em trả đũa người đó có thể rất dữ dội. Hãy suy nghĩ về những hậu quả có thể xảy ra khi tìm cách trả đũa một người nào đó. [Cho học sinh chút thời gian để suy nghĩ.] Nói cho bạn bên cạnh biết những hậu quả các em nghĩ ra. [Sau một phút, hãy mời ngẫu nhiên vài học sinh chia sẻ trước lớp.] (“Gây lộn.”, “Tạo ra chuyện phức tạp.”, “Lôi kéo nhiều người tham gia.”, “Vướng vào rắc rối.”)

Đáp lại một hành vi ác ý bằng một hành vi ác ý hơn là hành động thường gây ra mâu thuẫn hoặc khiến mâu thuẫn lan truyền trên mạng. Đâu là một số cách khác để đáp lại hành vi ác ý mà không gây ra mâu thuẫn? (“Lờ đi.”, “Bảo người kia dừng lại.”, “Chặn hoặc xóa người đó khỏi danh sách liên hệ.”)

Khi giận hoặc cảm thấy khó chịu, mọi người dễ nói hoặc làm chuyện ác ý với người khác. Các em cần phải bình tĩnh lại trước khi làm bất cứ chuyện gì. Một cách giúp lấy lại bình tĩnh là hít thở sâu và chậm rãi.

Cho cả lớp thực hành hít thở sâu và chậm rãi.

Các em dùng những cách nào khác để bình tĩnh lại khi nổi giận hoặc cảm thấy khó chịu? (“Đếm ngược.”, “Tự nhủ bản thân không được lo lắng.”, “Nghĩ đến một chuyện vui.”)

Các em sẽ cảm thấy thế nào khi chứng kiến một người cư xử ác ý với người khác trên mạng? (“Tức điên người.”, “Lo rằng việc đó có thể xảy ra với mình.”, “Khó chịu.”, “Buồn cười.”)

- Khi những người chứng kiến hành vi ác ý không nói gì, cười hoặc hòa theo, chuyện gì sẽ xảy ra? (“Họ đang khuyến khích hành vi ác ý.”, “Họ khiến người khác cảm thấy bị cho ra rìa.”, “Bản thân họ cũng đang cư xử ác ý.”)
- Khi có người lên tiếng phản đối hành vi ác ý, chuyện gì có thể xảy ra? (“Mọi người sẽ nhận ra rằng hành vi đó là không tốt.”, “Mọi người cư xử tốt hơn và tôn trọng nhau hơn.”)

Hãy giơ tay nếu các em từng giúp đỡ một người bị đối xử ác ý. [Ghi lại số cánh tay giơ lên.] Mời một vài học sinh chia sẻ chuyện mình giúp đỡ người khác. Khi giúp người khác, các em cảm thấy như thế nào? (“Rất vui.”)

Các em nên làm gì nếu không cảm thấy thoải mái hoặc an toàn khi phản đối hành vi ác ý mà mình chứng kiến? (“Nhờ người lớn giúp đỡ.”)

Bây giờ chúng ta sẽ thực hành các cách ứng phó với hành vi ác ý mà các em thấy trên mạng.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Cách ứng phó với hành vi ác ý trên mạng” (phát một tờ cho mỗi nhóm từ 3 đến 4 học sinh)

Ghi nhớ

1. Chia lớp thành các nhóm 3-4 học sinh rồi phát mỗi nhóm một phiếu bài tập.

2. Yêu cầu từng nhóm hoàn thành Phần A trong phiếu bài tập.

3. Yêu cầu các nhóm trao đổi phiếu bài tập.

4. Yêu cầu mỗi nhóm hoàn thành Phần B trong phiếu bài tập mới.

5. Mời từng nhóm trình bày trước lớp ý tưởng của nhóm mình.

Khi bắt gặp hành vi ác ý trên mạng, các em cần phải ứng phó một cách phù hợp. Nếu tìm cách trả đũa bằng một hành vi ác ý khác thì các em có thể gây ra mâu thuẫn hoặc khiến vấn đề xảy ra ở trường trở nên tồi tệ hơn (trên mạng hoặc ở trường). Nếu dành chút thời gian để lấy lại bình tĩnh rồi đáp lại bằng cách khác, các em sẽ có thể tránh được mâu thuẫn.

Nếu có người **liên tục** cư xử ác ý với các em và các em không biết làm cách nào để người đó dừng lại, hãy nhờ người lớn giúp đỡ.

Cách ứng phó với hành vi ác ý trên mạng

Phần A

Viết một tình huống mà các em có thể gặp phải, trong đó có người cư xử ác ý với người khác trên mạng.

Phần B

Các em sẽ ứng phó như thế nào nếu gặp phải tình huống này?

Vì sao?

Các em sẽ ứng phó như thế nào nếu bắt gặp tình huống này xảy ra với người khác?

Vì sao?

Khi nào nên nhờ trợ giúp

Một lời khuyên thường xuyên xuất hiện trong những bài học này là: Nếu học sinh gặp phải một nội dung nào đó khiến các em thấy khó chịu hoặc tệ hơn thế, hãy khuyến khích các em báo cho người lớn biết – đừng cảm báo cho một người có thể giúp đỡ và được các em tin tưởng, chẳng hạn như giáo viên, hiệu trưởng, cha hoặc mẹ. Trong bài học nào học sinh cũng sẽ thấy lời khuyên này. Tuy nhiên, sau đây là một hoạt động thảo luận cho cả lớp xoay quanh nguyên tắc “Khi nghi ngờ, đừng ngại lên tiếng” để giúp đảm bảo các em nhớ kỹ điều này. Dưới đây là danh sách những tình huống mà các em nên báo cho người lớn biết.

Lưu ý quan trọng cho nhà giáo dục: :

1. Qua nhiều thế hệ, trẻ em đã được dạy là không nên “mách lẻo”, đến mức việc này đã trở thành một thông lệ xã hội. Vì vậy, các chuyên gia chống bắt nạt đã không ngừng tìm cách giúp trẻ em hiểu được sự khác biệt giữa việc “mách lẻo” (mách lẻo) và nhờ người khác giúp đỡ. Hãy giúp học sinh của bạn hiểu rằng việc nhờ người khác trợ giúp khi có chuyện gây tổn thương xảy ra trên mạng không phải là “mách lẻo”, mà là để nhờ người khác giúp đỡ mình hoặc bạn bè khi có người bị tổn thương.
2. Hãy khuyến khích học sinh trao đổi cởi mở trong lớp và nhắc các em nhớ rằng bạn luôn sẵn sàng hỗ trợ, giúp các em hành động và báo cho người lớn biết sự việc một cách phù hợp.
3. Trong hoạt động thảo luận dưới đây, mỗi khi học sinh nói về những lần các em nhờ người lớn giúp đỡ, bạn cần tạo cho các em cảm giác tự hào và dũng cảm vì đã hành động, đặc biệt là khi các em phát biểu trước mặt bạn bè.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Hiểu được** rằng việc nhờ người lớn giúp đỡ mình hoặc người khác là dấu hiệu cho thấy sự mạnh mẽ.
- ✓ **Cùng nói ra suy nghĩ của mình** về những tình huống cần báo cho người lớn biết.

Cùng trò chuyện



Đây là danh sách những tình huống các em có thể gặp phải trên mạng. Chúng ta có thể sẽ không thực hành hết tất cả, vì thầy/cô muốn các em giơ tay lên khi tình huống trong danh sách làm các em nhớ đến một tình huống mình từng gặp phải cũng như hành động của các em khi đó. Và rồi chúng ta có thể cùng nhau thảo luận cụ thể về những tình huống đó.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Tài liệu phát tay (lựa chọn theo khối lớp, phát cho mỗi học sinh một tờ):
 - Tình huống cho học sinh lớp 2-3
 - Tình huống cho học sinh lớp 4-6

Hãy xem những tình huống dưới đây để hoàn thành hoạt động này.

Lưu ý cho ban giám hiệu nhà trường: Việc lập một tiểu ban hoặc nhóm học sinh có đóng trò dẫn dắt ở trường (hoặc một trường cấp hai/cấp ba ở khu vực của bạn) để hướng dẫn học sinh nhỏ tuổi ở lớp dưới hơn về những tình huống tương tự trên mạng cũng có thể là một cách giảng dạy, kết nối và hỗ trợ rất hiệu quả cho các học sinh lớp dưới. Nếu đã có một nhóm học sinh phụ trách việc hướng dẫn ở trường, thì bạn có thể yêu cầu những học sinh đó hướng dẫn về những tình huống nêu trên cho học sinh lớp dưới rồi chia sẻ trải nghiệm của bản thân lúc xử lý tình huống.

Ghi nhớ

Tuy không phải lúc nào cũng rõ ràng, nhưng việc biết nhờ người khác giúp đỡ khi các em không biết chắc phải làm gì chính là một hành động dũng cảm. Nếu mục đích là giúp các em hoặc người khác hồi phục do tổn thương hoặc ngăn chặn nguy hiểm xảy ra, thì đó là hành động vừa thông minh vừa dũng cảm.

Tình huống cho học sinh lớp 2-3

- 1. Tự đọc thầm danh sách.** . Trong lúc đọc, hãy suy nghĩ xem có tình huống nào trong danh sách từng xảy ra với em chưa, khi đó em có muốn nhờ người lớn giúp đỡ không và lần đó em có nhờ hay không.
- 2. Giờ tay xung phong** nếu em muốn chia sẻ trước lớp việc mình đã làm (hoặc không làm) và lý do. Nếu đã có bạn khác chọn một tình huống, hãy đọc để xem em có gặp tình huống nào khác mà chúng ta có thể thảo luận không.
- 3. Cùng thảo luận những tình huống đó.**

Tình huống

Tình huống 1: Em cần được giúp đỡ để nhớ lại một mật khẩu. [Nhờ cha, mẹ hoặc người thân hướng dẫn các bước tạo một mật khẩu mới.]

Tình huống 2: Một người chơi trò chơi điện tử rất thích trang phục nhân vật của em và muốn trả tiền trong trò chơi để đổi lấy trang phục đó. Em sẽ làm gì?

Tình huống 3: Em bắt gặp hành vi rất ác ý trong một video nhưng không biết chắc là cần phải làm gì.

Tình huống 4: Một người chơi trò chơi điện tử hỏi tuổi và nơi em sống. Liệu em có cho người đó biết không?

Tình huống 5: Một người bạn cho em xem một video rất bạo lực, trong đó có người bị thương. Em sẽ làm gì?

Tình huống 6: Em muốn làm gì đó để ứng phó với một bình luận rất ác ý mà em thấy trên mạng. Em sẽ làm gì?

Tình huống 7: Ở sân chơi, có một bạn bị chọc ghẹo vì không có điện thoại. Bạn đó rất buồn. Em sẽ làm gì trong tình huống đó?

Tình huống 8: Em đang xem một video có các nhân vật hoạt hình thì đột nhiên một cảnh rất đáng sợ xuất hiện.

Tình huống cho học sinh lớp 4-6

- 1. Tự đọc thầm danh sách.** Trong lúc đọc, hãy suy nghĩ xem có tình huống nào trong danh sách từng xảy ra với em chưa, khi đó em có muốn nhờ người lớn giúp đỡ không và lần đó em có nhờ hay không.
- 2. Giơ tay xung phong** nếu em muốn chia sẻ trước lớp việc mình đã làm (hoặc không làm) và lý do. Nếu đã có bạn khác chọn một tình huống, hãy đọc để xem em có gặp tình huống nào khác mà chúng ta có thể thảo luận không.
- 3. Cùng thảo luận những tình huống đó.**

Tình huống

Tình huống 1: Em cảm thấy có người đã xâm nhập vào tài khoản của mình. Em có thể làm gì để giành lại quyền kiểm soát tài khoản? [Chuyển tới phần Trợ giúp của trang web hoặc ứng dụng rồi xem những bước cần thực hiện để báo cho họ biết rằng em là chủ tài khoản, sau đó đăng nhập để đổi mật khẩu, đồng thời không cho người khác biết mật khẩu đó, ngoại trừ cha mẹ.]

Tình huống 2: Em không chắc một nội dung nào đó có phải là lừa đảo hay không và cho rằng có thể mình đã bị lừa.

Tình huống 3: Một người chơi trò chơi điện tử bắt đầu hỏi em những thông tin không liên quan đến trò chơi và khiến em thấy kỳ quặc. Em sẽ trả lời như thế nào?

Tình huống 4: Em thấy có người nói những câu rất kỳ thị chủng tộc qua những nhắn tin trong trò chơi trên mạng.

Tình huống 5: Em thấy lo lắng vì có thể đã chia sẻ lên mạng một thông tin mà em vốn không nên đăng (chỉ chia sẻ trước lớp nếu em cảm thấy thoải mái khi nói. Nếu em không muốn nói ra thông tin đó thì hãy chia sẻ hành động của em khi đó).

Tình huống 6: Em bắt gặp một người đe dọa đánh đập hoặc làm hại người khác.

Tình huống 7: Có người đăng những thông tin cực kỳ bi quan về bản thân trên mạng, làm em thấy lo lắng cho người đó.

Báo cáo nội dung trên mạng

Dùng một thiết bị của trường để minh họa nơi cần tìm đến khi cần báo cáo hành vi và nội dung không phù hợp trong ứng dụng. Cả lớp xem xét nhiều loại nội dung, quyết định xem có báo cáo nội dung đó hay không và thảo luận lý do.

Mục tiêu cho học sinh



- ✓ **Biết được** các tiêu chuẩn cộng đồng hoặc điều khoản dịch vụ của các dịch vụ và ứng dụng.
- ✓ **Biết** những công cụ trực tuyến để báo cáo hành vi sai trái.
- ✓ **Cân nhắc** khi nào thì dùng những công cụ đó.
- ✓ **Thảo luận** lý do và trường hợp cần báo cáo hành vi sai trái.

Cùng trò chuyện



Khi hành vi ác ý và những nội dung không phù hợp khác xuất hiện trên mạng, mọi người có nhiều lựa chọn để hành động. Trong hoạt động trước, chúng ta đã thảo luận một hành động quan trọng, đó là báo cho một người mà các em tin tưởng. Việc đó có thể giúp các em tìm ra cách hỗ trợ tốt nhất. Một cách khác là báo cáo hành vi đó cho ứng dụng hoặc dịch vụ nơi các em phát hiện hành vi đó để họ có thể xóa nội dung đó. Các em cần hình thành thói quen đọc điều khoản dịch vụ hoặc các quy tắc cộng đồng của ứng dụng và sử dụng các công cụ báo cáo của họ.

Học sinh cần rèn luyện thói quen chụp ảnh màn hình cuộc trò chuyện hoặc hoạt động gây hại hay đáng ngờ trước khi dùng các công cụ báo cáo và chặn (để lưu lại trước khi hoạt động đó bị xóa). Việc này giúp đảm bảo rằng những người lớn đáng tin cậy có thể nhìn thấy chuyện đã xảy ra để giúp xử lý tình huống.

Hoạt động



Cần chuẩn bị:

- Phiếu bài tập: “Báo cáo nội dung trên mạng” (phát mỗi học sinh một phiếu)

1. Tìm phần quy tắc cộng đồng. Dùng hết tất cả những thiết bị mà lớp được phép sử dụng. Nếu có nhiều thiết bị, hãy chia lớp thành nhiều nhóm. Mọi người sẽ cùng nhau tìm điều khoản dịch vụ trong ít nhất 3 tài khoản liên quan đến trường học rồi tìm quy tắc áp dụng đối với hành vi quấy rối hoặc bắt nạt.

2. Tìm cách báo cáo một vấn đề. Tìm các công cụ báo cáo hành vi hoặc nội dung không phù hợp của các trang web hoặc ứng dụng. (Nếu chỉ có một thiết bị hoặc máy tính trong phòng, hãy cho các nhóm thay phiên nhau sử dụng thiết bị đó.)

3. Xem các tình huống. Cả lớp ngồi xuống, cùng nhau xem các tình huống trên phiếu bài tập ở trang tiếp theo.

4. Các em có báo cáo nội dung đó không? Yêu cầu học sinh giơ tay lên nếu các em chọn báo cáo nội dung đó, sau đó giơ tay lên nếu chọn không báo cáo.

5. Vì sao? Mời một học sinh chọn báo cáo nội dung phát biểu cho lớp biết lý do, sau đó mời một học sinh chọn không báo cáo làm tương tự.

Lưu ý: Hiếm khi chỉ có một đáp án hay giải pháp đúng. Hãy đảm bảo các em đều hiểu rõ việc này trước khi cho cả lớp bắt đầu thảo luận.

Ghi nhớ

Hầu hết ứng dụng và dịch vụ có các công cụ báo cáo và/hoặc chặn nội dung không phù hợp. Chúng ta có thể dùng những công cụ đó để hỗ trợ người có liên quan, cộng đồng của họ và chính những nền tảng đó. Trước khi chặn hoặc báo cáo nội dung không phù hợp, các em lúc nào cũng nên chụp lại màn hình để có thể lưu lại tình huống đó.

Báo cáo nội dung trên mạng

Hãy đọc từng tình huống dưới đây rồi giơ tay lên nếu các em chọn báo cáo nội dung đó trong ứng dụng hoặc dịch vụ nơi các em phát hiện ra. Hãy hỏi một học sinh chọn giơ tay và một học sinh chọn không giơ tay về lý do cho lựa chọn của mỗi người, sau đó cả lớp cùng thảo luận những lựa chọn đó. (Các em đều cần phải hiểu rằng hiếm khi chỉ có một lựa chọn đúng. Đó là lý do việc thảo luận giúp ích rất nhiều. Các em không nên cảm thấy buồn vì hành động mình chọn. Kể cả người lớn đôi khi cũng không biết khi nào nên báo cáo và làm cách nào để báo cáo.)

Tình huống 1

Một học sinh đăng ảnh nhóm trong một tài khoản dùng chung và các em không thích hình của mình trong đó. Các em có báo cáo bức ảnh đó không? Nếu biết người đăng bức ảnh đó, các em có nói chuyện với người đó và nhờ người đó gỡ ảnh xuống không? Các em có thể làm gì để xử lý tình huống này?

Tình huống 2

Có người tạo tài khoản về một học sinh mà các em biết sử dụng tên và ảnh của học sinh đó. Người đó biến ảnh của học sinh đó thành meme rồi vẽ thêm ria mép và các đặc điểm kỳ quặc khác trên mặt để biến bức ảnh thành trò cười. Các em có báo cáo tài khoản đó không?

Tình huống 3

Có một người giấu tên đăng rất nhiều bình luận ác ý về một học sinh trong trường của các em, nhưng các em ngờ ngợ rằng mình biết đó là ai. Các em có báo cáo những bình luận đó hay không và bằng cách nào?

Tình huống 4

Một học sinh tạo tài khoản lấy tên trường làm tên đại diện rồi đăng các bức ảnh của học sinh lên kèm những bình luận lan truyền khắp trường. Một số bình luận có ác ý, một số là lời khen. Các em sẽ báo cáo những bình luận ác ý, tài khoản đó hay cả hai?

Tình huống 5

Một tối nọ, các em phát hiện thấy một học sinh đăng bình luận trên mạng nói rằng bạn đó sẽ đánh nhau với một học sinh khác ở phòng ăn vào ngày mai. Các em có báo cáo bình luận đó không? Sáng hôm sau các em có báo cho giáo viên hoặc hiệu trưởng biết hành vi đó không? Hay các em sẽ làm cả hai?

Tình huống 6

Các em đang xem một video hoạt hình thì đột nhiên một nội dung lạ, không phù hợp với trẻ em xuất hiện khiến các em cảm thấy khó chịu. Các em có báo cáo nội dung đó không?

Tình huống 7

Các em đang chơi một trò chơi trên mạng với bạn bè thì một người lạ mà không người chơi nào biết bắt đầu nhắn tin cho các em. Người đó không nói gì xấu cả, nhưng các em không biết người đó. Các em sẽ lờ đi hay báo cáo người đó.

